



ĐẠI HỌC QUỐC GIA

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



Chia tay
thời sinh viên

(Xem bài trang 37)

Bắt nhịp năm học mới

(Xem bài trang 18)

CỬ NHÂN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VIỆN ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ BCIT VANCOUVER, CANADA

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

2 + 2

LIÊN KẾT VỚI TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN



TRƯỜNG ĐẠI HỌC
CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
www.uit.edu.vn

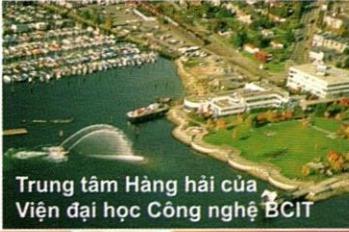


VIỆN ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ
BCIT, VANCOUVER, CANADA
www.bcit.ca

Điểm nhấn của chương trình liên kết đào tạo này là sinh viên được đào tạo với định hướng trở thành các Lập trình viên Chuyên nghiệp ngay từ năm học đầu tiên với nhiều kiến thức chuyên sâu, kỹ năng thực hành và kỹ năng giao tiếp khác nhau



Viện đại học Công nghệ BCIT
tại Vancouver, Canada



Trung tâm Hàng hải của
Viện đại học Công nghệ BCIT



Thành phố Vancouver, Canada

CHƯƠNG TRÌNH LIÊN KẾT ĐÀO TẠO

Chương trình liên kết đào tạo cử nhân Công nghệ Thông tin của Viện Đại học Công nghệ BCIT với Trường Đại học Công nghệ Thông tin được chia ra làm 2 giai đoạn:

* **Giai đoạn một** với 2 năm đầu học tại Trường Đại học Công nghệ Thông tin - Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh, sinh viên được cấp bằng: **Diploma of Computer Systems Technology**

của Viện Đại học công nghệ BCIT, Canada có giá trị quốc tế

* **Giai đoạn hai** với 2 năm tiếp theo tại Viện Đại học Công nghệ BCIT, Vancouver, Canada, sinh viên được cấp bằng:

Bachelor of Technology in Computer Systems

của Viện Đại học công nghệ BCIT, Canada có giá trị quốc tế

T hành phố Vancouver là thành phố lớn thứ 3 của Canada, và là một trung tâm khoa học, giáo dục, công nghệ, thương mại của Canada. Chỉ cần khoảng 2 tiếng đồng hồ lái xe, chúng ta có thể đến với thành phố Seattle, nơi tập trung nhiều ngành công nghiệp quan trọng của nước Mỹ trong đó có các công ty nổi tiếng thế giới như hãng máy bay Boeing và công ty phần mềm Microsoft.

V iện Đại học Công nghệ BCIT là Viện Đại học lớn nhất ở bang British Columbia, Canada. Viện Đại học Công nghệ BCIT hiện có 5 khu giảng dạy lớn (campus) tại thành phố Vancouver. Tại Viện Đại học Công nghệ BCIT hiện có khoảng 2.200 cán bộ giảng dạy và nhân viên, 48.000 sinh viên theo học hàng năm. Các chương trình đào tạo của Viện Đại học Công nghệ BCIT nhằm mục tiêu đào tạo có định hướng nghề nghiệp cao.

CANADA
cơ hội Học tập và Phát triển

năng lực chuyên môn tại khu vực

Bắc Mỹ

- KHOA HỌC - GIÁO DỤC:

* Làm tốt công tác tư vấn, phản biện và giám định xã hội là góp phần vào sự phát triển chung của đất nước; *Trang 4*

GS.TS Ngô Văn Lệ



* Các cơ sở giáo dục trong bối cảnh của nền kinh tế thị trường; *Trang 7*

GS. Phạm Phụ

* Tuyển sinh đại học trên thế giới & những lưu ý cho các nước phát triển; *Trang 10*

TS. Vũ Thị Phương Anh

* Làm đề thi trắc nghiệm cho kỳ thi quốc gia cần tuân theo một qui trình nghiêm chỉnh; *Trang 13*

GS. Lâm Quang Thiệp

- THEO DÒNG LỊCH SỬ:

* Anh hùng dân tộc Lê Lợi: "Nghĩa này quét sạch ngàn cơn mây mù"; *Trang 15*

Đỗ Văn Biên



- MỪNG NĂM HỌC MỚI:

* *Ghi nhanh*: Bắt nhịp năm học mới; *Trang 18*

Dinh Khánh

* Tưng bừng "Ngày Hội sinh viên ĐHQG TP.HCM- chắp cánh ước mơ" 2008-2009; *Trang 22*

Công Tường

- CHÂN DUNG THỦ KHOA:

* Nguyễn Thanh Bình: "Nghiên cứu khoa học rèn tính kỉ luật và sự kiên trì"; *Trang 20*

Ngân Nhi

- GÓC NHÌN SINH VIÊN:

* 1001 Chuyện cổ tích ngày nay; *Trang 26*

Lê Nhi

- TRANG SINH VIÊN:

* Chia sẻ từ Trung tâm hỗ trợ sinh viên Trường ĐHKHTN - ĐHQG TP.HCM; *Trang 28*

Khang Trâm

* Cú hích từ những sân chơi học thuật; *Trang 30*

Thái Việt



- TRANG VĂN HÓA:

* Khi con, em của sao nổi nghiệp sao; *Trang 34*

Diệp Nguyễn

* Chia tay thời sinh viên; *Trang 37*

* 4 lời nhắn cho các nhà làm phim Việt Nam; *Trang 42*

Vân Phong

- CHUYỆN CHỮ CHUYỆN NGHĨA; *Trang 38*

An Chi

- GIỚI THIỆU SÁCH; *Trang 40*

Nguyễn Huyền

* 9 kỹ năng "mềm" để thành công; *Trang 44*

Phạm Thu Thủy

- NHÌN RA THẾ GIỚI:

* Mr Bean: Ngài là ai?; *Trang 47*

L.A



- TRUYỆN NGẮN:

* Ở nơi mà Sói ngủ chung với một bầy cừu; *Trang 49*

Phương Trinh

- TRANG TIN; *Trang 51*

- TRANG THO:

* Gồng gánh tuổi thơ; *Trang 27*

Đinh Thị Ngoan

* Xin là con đò trễ hẹn với trăm năm; *Trang 27*

Nguyễn Công Tường

LÀM TỐT CÔNG TÁC TƯ VẤN, PHẢN BIỆN VÀ GIÁM ĐỊNH XÃ HỘI LÀ GÓP PHẦN VÀO SỰ PHÁT TRIỂN CHUNG CỦA ĐẤT NƯỚC

GS.TS. Ngô Văn Lệ

Trường ĐH KHXN&NV - ĐHQG-HCM

Đặt vấn đề

Hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội là một hoạt động đã xuất hiện từ khá sớm ở các nước phát triển. Rất nhiều công trình, dự án được các tổ chức chính phủ và phi chính phủ đầu tư, triển khai ở Việt Nam trong những năm qua đều nhận được sự tư vấn, phản biện và giám định của các tổ chức quốc tế. Nhưng đối với Việt Nam thì đây là một hoạt động còn rất mới mẻ. Bằng chứng là vào năm 1998, khi Trường ĐHKHXH&NV - ĐHQG-HCM cùng các trường đại học khác ở Việt Nam (ĐH Thái Nguyên, ĐH Vinh, ĐH Huế, ĐH Đà Lạt) và Trường ĐH British Columbia, Đại Học Laval của Canada triển khai thực hiện dự án Việt Nam - Canada "Giảm nghèo tại các địa phương ở Việt Nam: Xây dựng năng lực đánh giá chính sách và lập dự án" do tổ chức CIDA của Canada tài trợ thì ở Việt Nam chưa có quy định về tư vấn, phản biện và giám định xã hội. Mãi đến ngày 30 tháng 1 năm 2002, Chính phủ mới có Quyết định số 22/2002/QĐ/TTg về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam. Trên cơ sở Quyết định này của Thủ

tướng Chính phủ, hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội đã được triển khai và thu được những thành quả bước đầu.

Cơ sở pháp lý để triển khai các hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội

Ngày 11 tháng 11 năm 1998, Bộ chính trị ra Chỉ thị số 45-CT/TW về việc triển khai thực hiện các biện pháp nhằm đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam. Căn cứ vào Chỉ thị số 45/CT-TW ngày 30 tháng 1 năm 2002, Chính phủ đã có Quyết định số 22/2002/QĐ/TTg về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam. Văn bản này đã thể chế hóa những những vấn đề có liên quan đến công tác tư vấn, phản biện và giám định xã hội. Cụ thể Quyết định của Thủ tướng Chính phủ đề cập đến một số nội dung như sau:

a. Đối tượng tư vấn, phản biện và tư vấn là các chính sách, các chương trình, dự án, đề án phát triển kinh tế - xã hội, giáo dục - đào tạo, khoa học công nghệ và môi trường (gọi chung là đề án) có tính chất phức tạp, ưu tiên, trọng điểm

hoặc đa ngành do các cơ quan xây dựng hoặc trình cấp trên phê duyệt.

b. Mục đích của hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp Hội và các Hội thành viên là cung cấp cho các cơ quan đặt yêu cầu tư vấn, phản biện và giám định xã hội có thêm các cơ sở, luận cứ khoa học độc lập, khách quan trong việc đề xuất, xây dựng, thẩm định, phê duyệt hoặc thực hiện đề án.

c. Tính chất của hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp Hội và các Hội thành viên là không vì lợi nhuận, không phải là hoạt động nghề nghiệp, là sự thể hiện trách nhiệm của đội ngũ trí thức khoa học công nghệ tham gia đóng góp trí tuệ vào các hoạt động của nhà nước.

d. Tư vấn là hoạt động trợ giúp về tri thức, kinh nghiệm cung cấp các thông tin, tư liệu cùng các ý kiến phân tích, đánh giá và kiến nghị trong việc đề xuất, xây dựng hoặc thẩm định, phê duyệt đề án.

e. Phản biện là hoạt động cung cấp các thông tin, tư liệu cùng các ý kiến phân tích, đánh giá tính khả thi và các kiến nghị về sự phù hợp của nội dung đề án đối với mục tiêu và các điều kiện ràng buộc ban đầu

hoặc thực trạng đặt ra.

g. Giám định xã hội là hoạt động theo dõi việc thực hiện đề án, đưa ra các ý kiến phân tích, đánh giá và kiến nghị kịp thời về việc tổ chức thực hiện mục tiêu, nội dung hoặc chất lượng đề án.

Đây là cơ sở pháp lý để Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam tổ chức triển khai hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội như là một hoạt động quan trọng góp phần quan trọng vào việc triển khai thực hiện các đề án. Để hỗ trợ cho hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội về cơ chế tài chính, Bộ Tài chính cũng đã có Thông tư hướng dẫn số 27/2003/TT-BTC ngày 1 tháng 4 năm 2003 về nội dung chi và mức chi cho hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam dựa trên những văn bản của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính cũng đã có văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

Chính quyền các tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương trên tinh thần Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính và hướng dẫn của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam đã thể chế hóa trong điều kiện cụ thể của địa phương mình để có thể triển khai sớm hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội. Thí dụ như ở TPHCM ngày 8 tháng 8 năm 2002, UBND TP đã có công văn số 2692/UB-CNN hướng dẫn về các hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật TP.HCM. Sau đó UBND TP tiếp tục triển khai công việc này và ngày 20 tháng 3 năm 2003, UBND TP có công văn số 1074/UB-TM về việc cấp hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật TP.HCM. Công văn nêu rõ đồng ý chấp thuận dành 3 tỷ đồng hỗ trợ cho hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội với các nội dung chi như sau:

a) Chi thù lao công tác tư vấn,

phản biện và giám định xã hội theo đặt hàng của UBND TP hoặc đề xuất của Liên hiệp Hội và các Hội thành viên.

b) Hỗ trợ có thu hồi các nhà khoa học in sách chuyên sâu, số lượng ít.

c) Phối hợp với Sở Giáo dục - Đào tạo, các hội nghề nghiệp tổ chức các cuộc thi tài năng trẻ các lĩnh vực (toán, tin học...) có vận động sự đóng góp của xã hội. UBND TP tạo những điều kiện thuận lợi để Liên hiệp Hội và các Hội thành viên phát huy sức mạnh của đội ngũ trí thức hoạt động trong những lĩnh vực khoa học và kỹ thuật khác nhau trên địa bàn thành phố nhằm phát huy trí tuệ, đóng góp tích cực vào sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa thành phố.

Tổ chức triển khai thực hiện hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

Theo chúng tôi, muốn làm tốt công tác tư vấn, phản biện và giám định xã hội thì cần quan tâm đến một số vấn đề sau:

Công tác tuyên truyền, phổ biến



chủ trương trong các tổ chức có trách nhiệm trong việc triển khai hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội cần phải được đẩy mạnh, vì hoạt động này, như đã nêu, vẫn còn rất mới tại Việt Nam. Chúng ta thường có thói quen "khen" các chủ trương, chính sách cũng như việc triển khai thực hiện chúng đều đúng, hiệu quả, chứ chưa có thói quen phê phán, đánh giá chính sách - dù rằng đây là một công việc rất cần thiết. Tuy nhiên, bước đầu, công việc này sẽ khó khăn khi mà chúng ta luôn chấp

vực khác nhau của đời sống, do vậy cần một số lượng lớn chuyên gia thuộc đủ chuyên ngành, lĩnh vực. Không nắm chắc được số lượng các chuyên gia có năng lực tham gia thì sẽ rất khó khăn trong việc huy động nguồn lực cho hoạt động này.

Cần tổ chức tập huấn nghiệp vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội cho các cán bộ chuyên trách. Các chính sách, các đề án đều được xây dựng dựa trên các văn bản pháp luật. Vì vậy muốn hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội đạt được mục đích "cung cấp cho các cơ quan đặt yêu cầu tư vấn, phản biện và giám định xã hội có thêm các cơ sở, luận cứ khoa học độc lập, khách quan trong việc đề xuất, xây dựng, thẩm định, phê duyệt hoặc thực hiện đề

án" thì bản thân những người tham gia phải nắm vững luật pháp, phải am hiểu quy trình tổ chức triển khai thực hiện các chính sách, các đề án.

Xây dựng quy chế hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội, thực chất là thể chế hóa nhiệm vụ này. Không thể chế hóa sẽ không có cơ sở pháp lý để tổ chức hoạt động, làm không đúng chức năng và tất nhiên là sẽ không đáp ứng được yêu cầu của cơ quan đặt hàng.

Chọn phương pháp triển khai sao cho phù hợp với công việc, chức năng và nhiệm vụ của những người làm tư vấn, phản biện và giám định xã hội. Hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội là hoạt động trợ giúp về tri thức khoa học và công nghệ ở trình độ cao, có khả năng chỉ ra những khiếm khuyết của các công trình, dự án và góp ý, đề xuất những giải pháp tối ưu hơn.

Vì vậy việc lựa chọn phương pháp thực hiện và đội ngũ tư vấn, phản biện và giám định xã hội cần được lưu ý một cách đúng mức. Có tập hợp được một đội ngũ đông đảo những chuyên gia có kinh nghiệm, có chuyên môn mới có thể đề xuất được những giải pháp phù hợp.

Đánh giá công tác tư vấn, phản biện và giám định xã hội. Sau khi đã hoàn thành nhiệm vụ, cần phải có tổng kết bởi vì, bản thân đơn vị đặt hàng và những người thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội cần rà soát một cách tổng quát những việc đã làm được, cần biết những hạn chế để khắc phục.

Kết luận

Cuối cùng, chúng tôi cho rằng, muốn cho hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội trở thành một hoạt động thường xuyên thì cần thiết phải hình thành Trung tâm tư vấn, phản biện và giám định xã hội. Đây là nơi tiếp nhận các đơn đặt hàng của các cơ quan có yêu cầu và cũng là nơi tổ chức triển khai các hoạt tư vấn, phản biện và giám định xã hội. Ngoài các chuyên gia đang làm việc tại các cơ quan, đơn vị, cũng cần chú ý đến các chuyên gia đã về hưu. Các cán bộ này nghỉ không tham gia công tác quản lý cũng như chuyên môn nhưng họ lại tham gia vào các tổ chức hoạt động nghề nghiệp của Liên hiệp các tổ chức Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam. Những kinh nghiệm trong quản lý cũng như tri thức trong các lĩnh vực chuyên môn của đội ngũ trí thức và chuyên gia là một vốn quý của đất nước. Chú ý đúng mức và khai thác có hiệu quả những tri thức và kinh nghiệm của đội ngũ trí thức đồng đảo này chắc chắn sẽ tạo ra một nguồn lực rất lớn góp phần vào sự phát triển của đất nước.

Xây dựng quy chế hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội, thực chất là thể chế hóa nhiệm vụ này. Không thể chế hóa sẽ không có cơ sở pháp lý để tổ chức hoạt động, làm không đúng chức năng và tất nhiên là sẽ không đáp ứng được yêu cầu của cơ quan đặt hàng.

hành và thực hiện các quyết định theo một chiều từ trên xuống, ít khi có những phản biện từ dưới lên. Muốn hoạt động tư vấn, phản biện và giám sát xã hội đạt được hiệu quả các cơ quan có nhiệm vụ xây dựng chính sách, đề án phải coi hoạt động này là một hoạt động bình thường, nhằm hướng đến việc hoàn thiện các chủ trương, chính sách, đề án phục vụ cho phát triển đất nước. Đây hoàn toàn không phải là "vạch lá tìm sâu" mà "là sự thể hiện trách nhiệm của đội ngũ trí thức khoa học công nghệ đóng góp trí tuệ vào các hoạt động của nhà nước" (Quyết định số 22/2002/QĐ-TTg).

Cần xây dựng cơ sở dữ liệu về các chuyên gia. Hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội là một hoạt động liên ngành vì chính sách, đề án phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội thường liên quan tới nhiều lĩnh

BBT: Phát triển giáo dục trong bối cảnh của nền kinh tế thị trường đang là vấn đề đặt ra đối với các nhà hoạch định chính sách, quản lý giáo dục của Việt Nam hiện nay. Giáo sư Phạm Phụ là người rất quan tâm đến vấn đề này. Bản tin ĐHQG-HCM xin lần lượt gửi đến bạn đọc bài viết "Các cơ sở giáo dục trong bối cảnh của nền kinh tế thị trường" của Giáo sư trong số này và các số tiếp theo.

CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC TRONG BỐI CẢNH CỦA NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG

GS.Phạm Phụ

1. GIỚI THIỆU VẤN ĐỀ

Một quan chức giáo dục (GD) nước ngoài khi khảo sát Việt Nam có nhận xét, đại ý: "GD, phải chăng là lãnh địa cuối cùng của quá trình đổi mới ở Việt Nam?". Mặc dù cũng đã có những thành quả rất đáng kể trong khoảng 15 năm qua, nhưng nếu so sánh một cách tương đối với các lĩnh vực khác, dưới góc nhìn của kinh tế thị trường, nhận xét nói trên về GD của Việt Nam có lẽ cũng không có gì là quá đáng. Tại sao vậy? Có thể cho rằng, có 3 nguyên nhân chính yếu sau đây:

Thứ nhất, VN cũng giống như tình hình ở rất nhiều nước trên thế giới. WB nhận xét: "GD là bảo thủ bẩm sinh" (The Economist, 2005). Còn khi nói về các trường học phổ thông ở Mỹ, (Moe, 2005) viết: "Các công đoàn giáo viên đã nổi lên như là những người bảo vệ nguyên trạng quyết liệt nhất và mạnh mẽ nhất, và đó cũng là chướng ngại vật đơn nhất và lớn nhất đối với việc cải cách nền GD Hoa Kỳ". *Thứ hai*, dịch vụ GD là lĩnh vực đồng thời thoả mãn hai tiêu chí cơ bản để được xem là một loại "hàng hoá (HH) công cộng" (Cohen & Henry, 2001). Tiêu chí một là "tính thiết yếu" của dịch vụ, nó là nhu cầu cơ bản của con người,



là tiền đề cho việc phát triển kinh tế, xã hội và còn để tạo nên mối liên kết xã hội. Tiêu chí hai là nó bị rơi vào vùng "cơ chế thị trường bị thất bại" (failure) mà những biểu hiện rõ nhất là: "Tác động ngoại biên" (Externalities) dương đối với xã hội, "thông tin bất đối xứng", và ở Việt Nam thị trường còn độc quyền vv... Từ đó, cũng theo Cohen & Henry, rất dễ "gán cái nhãn dịch vụ công cộng một các bùa bãi và lẩn lộn giữa nhiệm vụ quốc gia với nhiệm vụ của các đơn

vị thực hiện". *Thứ ba*, do những nguyên nhân khác nhau, Việt Nam rất thiếu tính chuyên nghiệp trong việc thiết kế chính sách, trong nghiên cứu quản trị, trong xây dựng cơ chế tài chính cho GD vv... Vì vậy, nhiều nội dung đổi mới đưa ra còn thiếu cơ sở lý luận và thực tiễn, nhìn chung chưa có sự đồng thuận của xã hội và thường tồn rất nhiều thời gian để các cấp lãnh đạo có thể đi đến bước quyết định.Thêm nữa, nhiều quyết định cài cách cũng chưa được tổ chức thực

Bảng 1. Tỷ lệ (%) tham gia lực lượng lao động (2001) của những người từ 25 đến 64 tuổi (Nam/Nữ)

Nước	Trung bình	Dưới trung học phổ thông	Trên trung học phổ thông	Đại học và sau đại học
Pháp	85/70	76/57	88/76	92/84
Ý	80/50	74/34	86/67	91/81
Hàn Quốc	88/57	84/61	89/53	91/56
Nhật	95/63	87/56	95/63	97/68
Úc	86/66	79/55	89/68	92/83
Mexico	94/43	94/37	96/56	94/70
Tây Ban Nha	86/54	83/41	90/66	91/83
Thổ Nhĩ Kỳ	84/27	82/22	87/32	87/71
Mỹ	87/73	75/52	86/73	92/81

thì một cách hữu hiệu¹.

Chính trong bối cảnh nói trên, vấn đề cơ sở lý luận cho việc "phát triển GD trong bối cảnh của nền kinh tế thị trường" đã được đặt ra. Nói riêng trong bài viết này, những vấn đề của các cơ sở GD như: Cơ chế thị trường của dịch vụ GD, Sự tách rời nhất định giữa "Quyền sở hữu" (QSH) và Quyền sử dụng (QSD), Cơ chế lợi nhuận và phi lợi nhuận, Quản trị và quản lý ở các cơ sở GD, Tự chủ và trách nhiệm xã hội vv... sẽ được xem xét. Từ đó, một số kiến nghị về phương hướng giải quyết cũng sẽ

được đề xuất như là kết quả của bước "nghiên cứu khảo sát" (exploration) nhằm làm cơ sở cho những nghiên cứu sâu hơn để đưa ra chính sách ở giai đoạn sau.

2. SỰ RẮC RỐI CỦA CƠ CHẾ THỊ TRƯỜNG DỊCH VỤ GD

Dưới góc nhìn của các nhà kinh tế GD, cơ chế thị trường dịch vụ GD là một cơ chế cạnh tranh hết sức phức tạp và rắc rối (Awkward Economics) do chính những đặc điểm của dịch vụ GD sau đây:

- **Thứ nhất**, bên cạnh việc, dịch

vụ GD - đặc biệt là GD bắt buộc - luôn được xem là một quyền cơ bản của người dân, dịch vụ GD có "tác động ngoại biên" và "tác động lan toả" (spill-over effects) dương. Tác động này thể hiện ở nhiều mặt, từ việc làm cho năng suất lao động xã hội cao hơn, tỷ lệ có việc làm cao hơn, tuổi thọ cao hơn, con cái mạnh khoẻ hơn, ít phụ thuộc vào trợ cấp của nhà nước hơn... cho đến tội phạm và tù tội ít hơn, đóng góp cho từ thiện nhiều hơn vv..., nếu có trình độ GD cao hơn. Riêng về tác động đến tỷ lệ có việc làm cao hơn, có thể minh họa qua bảng thống kê (Bảng 1) sau đây (Michael & Kretovics, 2004). Như vậy, phụ nữ ở Ý, tỷ lệ có việc làm đã tăng từ 34% lên đến 81% nếu được GD thêm từ trình độ dưới trung học phổ thông lên đến đại học và sau đại học. Còn các con số tương ứng của phụ nữ Thổ Nhĩ Kỳ là 22% và 71%.

Chính vì vậy, vì "tác động ngoại biên" dương của dịch vụ GD cũng như chính sự "sòng phẳng" của cơ chế thị trường, Nhà nước luôn có tài trợ cho dịch vụ GD ở hầu hết các nước trên thế giới. Kết quả là, dịch vụ GD, về trung bình, luôn có giá bán thấp hơn nhiều giá thành. Cơ chế thị trường nói một



cách đơn giản là cơ chế "thuận mua vừa bán", mọi quyết định đều dựa trên cơ sở giá cả². Nhưng ở đây, giá cả (giá bán) thấp hơn giá thành nên lại không phải là cơ sở cho việc ra quyết định.

• *Thứ hai*, thị trường dịch vụ GD có "thông tin bất đối xứng"³. Ở đây người mua thường được biết rất ít về loại hàng hoá dịch vụ mà họ đang mua và rất dễ lâm vào tình cảnh nhận được một chất lượng dịch vụ thấp hơn nhiều so với chất lượng mà họ kỳ vọng cũng như cái giá mà họ đã phải trả. Ở đây cũng khó mà ký kết được những hợp đồng về việc đảm bảo chất lượng của dịch vụ. Thị trường như vậy⁴ thường chỉ là "thị trường của niềm tin" (Trust market, như thị trường GD, y tế, trung tâm chăm sóc người già, trẻ em...).

Hơn nữa, theo Gordon C. Winston, khi quyết định đầu tư vào "vốn con người" (human capital) thường người ta không biết và không có thể biết là họ đã mua cái gì và kết quả ra sao cho đến tận tương lai xa sau này, trong khi đó đây lại là loại đầu tư thường chỉ có một lần trong một đời người. Và, nói riêng với GD đại học, lại là khoản chi tiêu lớn thứ hai trong đời người sau nhà ở. Do đó, người ta nói, "mua một dịch vụ GD đại học giống như mua một dịch vụ chữa bệnh ung thư vậy" (Yeager et al, 2001).

Mặt khác, chất lượng dịch vụ GD và từ đó cũng là chi phí, có một phạm vi biến thiên rất rộng.

Giá bán hay học phí cũng chênh lệch rất lớn. Trên Bảng 2 là một ví dụ về chi phí và học phí của các lớp trường khác nhau của đại học Mỹ năm 1995.

• *Thứ ba*, một điểm khác thường nữa của dịch vụ GD là người mua có thể đưa "những nguyên liệu đầu vào" của chính mình vào quá trình sản xuất ra dịch vụ đó" (Customer - Input Technology). Đây là việc những sinh viên học giỏi và có tư cách có thể mang lại hiệu quả rất tốt cho những người đồng lớp (peer effects), góp phần nâng cao chất lượng và tên tuổi của nhà trường, nghĩa là chính họ đã tham gia vào công nghệ sản xuất ra dịch vụ GD. Do vậy nhà trường phải "trả tiền" cho "nguyên liệu đầu vào" đó của người sinh viên, qua hình thức miễn thu học phí hay thậm chí là học bổng.

Đây là một vấn đề hết sức phức tạp khi mà thị trường dịch vụ GD có tính cạnh tranh hơn và chi phí, giá cả... mang nhiều "tín hiệu của thị trường" hơn. Nó liên quan đến những câu hỏi lớn trong GD đại học như: (1) Có nên hạn chế cung trong GD để có sự lựa chọn nhập học và từ đó cải thiện được chất lượng GD?; (2) Chính sách giá cả (học phí) trong GD, mức học phí giống nhau hay khác nhau cho từng nhóm người học có chất lượng khác nhau?⁶ (3) Giá cả và "chiến lược cạnh tranh" cho từng lớp trường đại học khác nhau, khi nền GD đại học đã hình thành kiểu "phân tầng"? (4) Chính sách tài trợ,

học bổng của Nhà nước cũng như của chính các trường đại học? (5) Chính sách lựa chọn sinh viên và duy trì chất lượng để có thể huy động được các nguồn tài trợ?... (Yeager et al, 2001), v.v...

Từ những đặc điểm nói trên, có thể nói rằng, ngay cả dưới góc nhìn của cơ chế thị trường, thị trường dịch vụ GD là hoàn toàn khác với thị trường của các loại hàng hoá thông thường. Ở Việt Nam có người muốn có "khoán" trong GD, muốn để hệ thống dịch vụ GD được điều tiết chủ yếu bởi cơ chế thị trường... Hình như trên thế giới không có nơi nào như vậy.

(còn tiếp)

1. Ví dụ, phân ban ở GD phổ thông, dự kiến thí điểm cổ phần hóa một số cơ sở đại học và bệnh viện công, chính sách học phí mới, chuyển các cơ sở GD ngoài công lập sang tư thục, Tổ chức "Hội đồng trường" vv... Trong chính sách an sinh xã hội thì phần tài trợ của Nhà nước về GD có đến 35% chảy vào phần thu nhập của 20% dân số giàu nhất, chỉ có 15% chảy vào phần thu nhập của 20% dân số nghèo nhất (UNDP, VN, 2007).

2. Giá tài chính và cả giá kinh tế.

3. Đã có ít ra 3 giải Nobel kinh tế có liên quan đến thị trường có "thông tin bất đối xứng", trong đó có giải năm 2007

4. Vulnerability - Dễ bị tổn thương, dễ bị làm hại, không được bảo vệ vv...

5. Giá hiện nay đã gần gấp đôi.

6. Nhiều nhà nghiên cứu đã xây dựng những mô hình giá bán khác nhau và dùng trường hợp dịch vụ GD đại học như là một ví dụ.

Bảng 2 - Chi phí đơn vị và học phí ở các đại học Mỹ năm 1995 (USD)⁵

Lớp trường	Chi phí đơn vị	Học phí (giá bán)	Học phí/ Chi phí đơn vị (%)
Tất cả ĐH	12.000	3.800	31,5
Công lập	9.900	1.200	12,4
Tư thục	14.200	6.500	45,9
Lớp trường 1	28.500	5.700	20,1
Lớp trường 3	12.300	3.000	24,4
Lớp trường 6	9.400	2.900	30,8
Lớp trường 10	7.900	6.100	77,4



Cùng với sự gia tăng về tầm quan trọng của giáo dục đại học trong nền kinh tế tri thức, tuyển sinh đại học đang là một vấn đề được đặc biệt quan tâm trong các cuộc cải cách giáo dục trên thế giới. Trong bối cảnh này, Tháng 7/2008 vừa qua

Ngân hàng Thế giới đã cho xuất bản tài liệu *University Admission Worldwide* (*Tuyển sinh đại học trên thế giới*) của tác giả Robin Matross Helms. Mục đích của tài liệu là giúp đỡ các nhà lãnh đạo giáo dục các nước đang phát triển cải cách việc tuyển sinh đại học, vì theo tác giả, việc tuyển sinh hiện nay tại các nước đang phát triển là một thực tại đầy những lo ngại và thách thức do sự thiếu minh bạch, thiên vị và bất công. Bài viết này tóm tắt những thông điệp chính từ tài liệu nói trên nhằm góp phần định hướng cho việc đổi mới tuyển sinh đại học tại Việt Nam theo kế hoạch đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo vạch ra.

Tuyển sinh đại học trên thế giới & những lưu ý cho các nước phát triển

*CÁC HỆ THỐNG TUYỂN SINH ĐẠI
HỌC TRÊN THẾ GIỚI*

Để cải cách tuyển sinh đại học, các nước đang phát triển cần học hỏi từ quốc gia nào? Trả lời câu hỏi này không phải là dễ, vì công tác tuyển sinh đang được thực hiện rất khác nhau ở các quốc gia khác nhau. Theo Helms, các hệ thống tuyển sinh đại học trên thế giới có thể chia thành 5 loại, dựa vào sự có mặt hoặc không có mặt của một hoặc nhiều trong 3 kỳ thi quan trọng: kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông, kỳ thi tuyển sinh đại học và bài kiểm tra năng lực chuẩn hóa (standardized aptitude test).

Bảng phân loại các hệ thống tuyển sinh trên thế giới cho thấy chính sách tuyển

TS. Vũ Thị Phương Anh

sinh của các quốc gia là rất khác nhau, vì chúng được thiết lập để phù hợp với các điều kiện cụ thể của từng quốc gia nhằm phục vụ các mục tiêu khác nhau. Tuy nhiên, với tất cả sự khác biệt vừa nêu, các hệ thống tuyển sinh đại học trên thế giới cũng rất giống nhau. Có thể nói, 5 hệ thống được nêu trong bảng phân loại nói trên tựu trung tạo thành 2 nhóm chính: một nhóm tuyệt đối hóa vai trò của các kỳ thi (thi tốt nghiệp THPT, thi tuyển sinh đại học, hoặc kỳ thi năng lực chuẩn hóa) do nhà nước hoặc một tổ chức bên ngoài trường đại học đứng ra tổ chức hoặc trực tiếp hoặc gián tiếp; nhóm còn lại không chỉ sử dụng kết quả của các kỳ thi mà còn

thêm vào những tiêu chí khác và cho phép các trường tự quyết định một số tiêu chí xét tuyển sao cho phù hợp với mục tiêu đào tạo của từng trường.

Đâu là mô hình tốt nhất cho một nước đang phát triển? Việt Nam nên chọn hệ thống nào trong 5 hệ thống đã nêu, hoặc đơn giản hơn, nên theo nhóm nào trong 2 nhóm vừa nêu?

NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN XEM XÉT KHI THIẾT LẬP MỘT HỆ THỐNG TUYỂN SINH ĐẠI HỌC

Thật ra, vay mượn hoàn toàn mô hình của một nước khác không phải là cách tốt để giúp thiết lập một hệ thống tuyển sinh đại học phù hợp với mục tiêu, bối cảnh và nguồn lực của đất nước. Để có những phán đoán và lựa chọn đúng về các phương thức tuyển sinh, cần hiểu rõ tác động của một số lựa chọn đến chất lượng và hiệu quả của một hệ thống tuyển sinh. Theo

Helms, có 5 vấn đề cần xem xét và đưa ra những lựa chọn với những hệ quả kèm theo.

1. Mức độ kiểm soát của nhà nước

Việc kiểm soát của nhà nước đối với việc tuyển sinh đại học được thực hiện bằng 3 biện pháp:

- Quyết định chỉ tiêu tuyển sinh (hoặc ở một số nơi, số lượng thí sinh sẽ được nhận học bổng của nhà nước) mà mỗi trường và mỗi chương trình đào tạo được phân bổ;

- Thiết lập một quy trình tuyển sinh thống nhất được điều phối từ trung ương;

- Trực tiếp điều hành kỳ thi tốt nghiệp THPT hoặc tuyển sinh đại học.

Mức độ kiểm soát cao nhất là khi nhà nước thực hiện cả 3 biện pháp nói trên, ví dụ như ở Trung Quốc, cũng như tại Việt Nam hiện nay. Ở nhiều nước, nhà nước chỉ nắm quyền kiểm soát một phần và tập trung vào một hoặc hai trong những biện pháp nói trên, và giao quyền cho các



Nhiều hệ thống tuyển sinh trên thế giới ngày nay đã đưa thêm các yếu tố dân số như giới tính, độ tuổi, nhóm chủng tộc, nhóm xã hội .v.v vào các tiêu chí xét tuyển vào đại học.

BẢNG 1: BẢNG PHÂN LOẠI CÁC HỆ THỐNG TUYỂN SINH TRÊN THẾ GIỚI

Loại 1: Thi tốt nghiệp (TN) trung học phổ thông (Secondary Leaving Examinations):

- + Thi TN quốc gia: Pháp, Áo, Ireland, Ai Cập
- + Thi TN quốc gia và xét học bạ trung học phổ thông: Tanzania
- + Thi TN quốc gia và xét hồ sơ xin học: Anh
- + Thi TN theo tiểu bang/ khu vực và xét học bạ trung học phổ thông: Úc

Loại 2: Thi tuyển sinh đại học (Entrance Examinations)

- + Thi tuyển sinh quốc gia: Trung Quốc, Iran, Cộng hòa Gruzia
- + Thi tuyển sinh quốc gia và xét học bạ trung học phổ thông: Thổ Nhĩ Kỳ, Tây Ban Nha
- + Thi tuyển sinh theo từng trường: Argentina, Paraguay
- + Thi tuyển sinh theo từng trường và xét học bạ trung học phổ thông: Bulgaria, Serbia

Loại 3: Xét kết quả kiểm tra năng lực chuẩn hóa (Standardized Aptitude Tests)

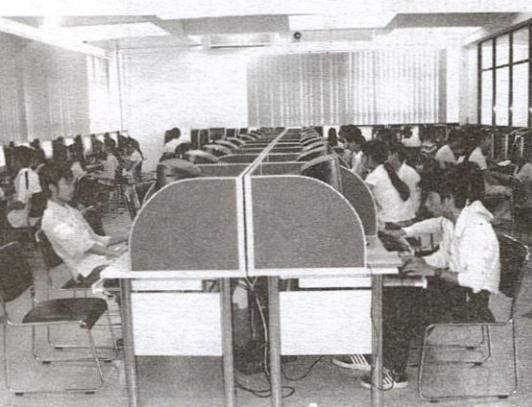
- + Xét kết quả kiểm tra năng lực chuẩn hóa, hoặc xét học bạ trung học phổ thông: Thụy Điển
- + Xét kết quả kiểm tra năng lực chuẩn hóa và hồ sơ xin học: Mỹ

Loại 4: Sử dụng nhiều kỳ thi (Multiple Examinations)

- + Thi tuyển sinh quốc gia, và thi tuyển sinh theo từng trường: Nhật, Nga, Pháp (hệ thống Grande Ecoles)
- + Thi tuyển sinh quốc gia, thi tuyển sinh theo từng trường, và/hoặc xét học bạ trung học phổ thông: Brazil
- + Thi TN phổ thông và xét điểm tuyển sinh theo từng trường: Phần Lan
- + Thi TN phổ thông và xét kết quả kiểm tra năng lực chuẩn hóa: Israel
- + Thi nhiều kỳ thi do nhiều nơi tổ chức: India

Loại 5: Không tổ chức thi (No Examinations)

- + Chỉ xét xoc bạ trung học phổ thông: Na Uy, Canada
- + Chỉ xét hồ sơ xin học mà không cần kết quả kiểm tra năng lực chuẩn hóa: một số trường của Mỹ.



trường hoặc một tổ chức khảo thí độc lập thực hiện những biện pháp còn lại.

Trên nguyên tắc, nhà nước càng nắm quyền kiểm soát chặt chẽ ở đầu vào (tuyển sinh) thì càng đảm bảo chất lượng cũng như hiệu quả ở đầu ra (sinh viên tốt nghiệp). Điều này là cần thiết để nhà nước có thể thực hiện những điều tiết mang tính chiến lược, ví dụ như thu hút đủ số sinh viên học ở một ngành cụ thể nhằm đáp ứng thị trường lao động. Tuy nhiên, trên thực tế thì việc kiểm soát của nhà nước không phải lúc nào cũng mang lại hiệu quả mong đợi, vì có rất nhiều yếu tố tác động đến kết quả của các chính sách tuyển sinh, ví dụ như tỷ lệ du học ở nước ngoài hoặc nạn chảy máu chất xám.

Trong khi đó, nếu nhà nước giảm bớt sự kiểm soát của mình và giao thêm quyền tự chủ cho các trường trong công tác tuyển sinh, thì các trường sẽ có cơ hội để tự tìm ra được những phương thức phù hợp nhất với sứ mạng, mục tiêu, và nguồn lực của mình. Mỗi trường sẽ khai thác được tối đa các thế mạnh của mình để thu hút và đào tạo ra các sinh viên tốt nhất trong từng lĩnh vực chuyên môn riêng biệt để cung cấp cho thị trường lao động và đóng góp vào nền kinh tế của đất nước.

2. Mức độ khách quan của các tiêu chí tuyển sinh

Việc sử dụng điểm thi như một (trong những) tiêu chí tuyển sinh, đặc biệt là các kỳ thi trắc nghiệm khách quan (TNKQ) là nhằm đạt được sự chuẩn hóa và khách quan trong tuyển sinh. Khi tất cả các thí sinh cùng được kiểm tra trên cùng một bài thi, thì việc so sánh để tuyển chọn sinh viên xem ra rất khách quan vì dựa trên những điểm số minh bạch. Sự minh bạch này là rất cần thiết tại các quốc gia có tồn tại sự tiêu cực trong giáo dục. Tuy nhiên, ngay cả nếu chỉ sử dụng kết quả của các

kỳ thi trong tuyển sinh thì cũng không hoàn toàn tránh được yếu tố chủ quan, trước hết là vì thực ra đa số các kỳ thi đều phải có phần thi tự luận, vốn đòi hỏi phải đánh giá theo phương pháp chủ quan. Ngoài ra, kể cả khi thi bằng TNKQ thì cũng chỉ có phần chấm điểm là khách quan hoàn toàn, còn việc chọn lựa nội dung kiểm tra, xây dựng đáp án, đặt trọng số cho các phần của bài thi ... đều là những việc làm có ít nhiều tính chủ quan.

Vì vậy, việc sử dụng thêm một số tiêu chí chủ quan khác như thư giới thiệu, học lực phổ thông, hoặc kết quả phỏng vấn trong xét tuyển để làm tăng sự đa dạng của các tiêu chí tuyển sinh sẽ có tác dụng tốt, tránh được những hậu quả của việc "đồn hết trứng vào một rổ", làm cho việc tuyển sinh được công bằng hơn, và (kỳ lạ thay!) cách làm này lại khách quan hơn là chỉ sử dụng điểm thi.

3. Độ tin cậy và độ giá trị của các bài thi sử dụng trong tuyển sinh

Với tư cách là các thước đo nhằm so sánh các thí sinh, tất cả mọi tiêu chí được dùng trong tuyển sinh, mà đặc biệt là điểm số của các bài thi tuyển chọn, đều phải đáp ứng hai yêu cầu cơ bản của một công cụ đo lường là có độ tin cậy và độ giá trị tốt. Để đáp ứng được hai yêu cầu này, các đề thi cần được xây dựng theo một quy trình chuyên nghiệp và được thử nghiệm cẩn thận, sao cho điểm số trên các bài thi thực sự phản ánh đúng năng lực cần có của thí sinh chứ không phải là một yếu tố nào khác, ví dụ như kỹ năng đối phó với một dạng thức bài thi nào đó, hoặc là kết quả của quá trình luyện thi.

Để đảm bảo đạt được độ tin cậy cao của các kỳ thi, hình thức TNKQ đã ra đời, và trong một thời gian dài các kỳ thi năng lực chuẩn hóa sử dụng hình thức TNKQ đã chiếm vai trò độc tôn. Tuy nhiên, trên thực tế việc quá nhấn mạnh tầm quan trọng của một kỳ thi nào đó sẽ dẫn đến nhu cầu luyện thi để đạt điểm cao nhất có thể được. Hệ quả của điều này là giá trị của

(Xem tiếp trang 62)

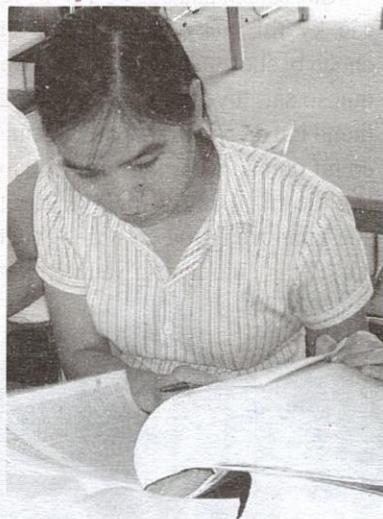
Làm đề thi trắc nghiệm cho kỳ thi quốc gia cần tuân theo một qui trình nghiêm chỉnh

• GS. Lâm Quang Thiệp

Ít lâu nay báo chí bàn luận nhiều về chất lượng đề thi của các kỳ thi quốc gia vừa qua: việc xảy ra sự cố ở đề thi trắc nghiệm (TN) vật lý, hóa học... của cả kỳ thi tốt nghiệp phổ thông và tuyển sinh đại học.

Các tranh luận trên báo chí về đề thi không phải là không có cơ sở, chúng chúng tỏ các câu hỏi (CH) TN có vấn đề thật sự. Chẳng hạn, đối với CH Vật lý 22 mã đề 128, nếu thí sinh (TS) X suy nghĩ sâu sắc, xem chân không là một loại môi trường (chân không là nơi ánh sáng truyền qua, tức là có chứa trường điện từ, một dạng của vật chất, sao không là một loại môi trường?) thì sẽ cho phương án B là sai, còn TS Y không suy nghĩ sâu sắc như vậy thì sẽ cho phương án B là đúng. Cùng một phương án mà hai cách hiểu khác nhau sẽ dẫn đến hai kiểu trả lời khác nhau, như vậy là CH không "đơn trị". CH không đơn trị mà quy định chỉ có một đáp án duy nhất là điều mâu thuẫn. Nếu xem TS X trả lời sai, TS Y trả lời đúng, thì hóa ra người biết suy nghĩ sâu sắc lại bị thiệt thòi! CH TN có chất lượng kém như vậy lẽ ra không nên đưa vào đề TN chính thức.

Thực ra các CH tương tự rất thường gặp trong TN, vì khi soạn thảo CH dù người soạn xem xét kỹ lưỡng đến đâu cũng khó nhìn thấy mọi khía cạnh sai sót. Chỉ khi một



số khá đông người ở tư thế TS nghiên cứu kỹ mọi CH TN dưới mọi góc độ để làm bài mới phát hiện ra những sai sót đó khi rất tinh vi của các CH, điều mà người viết và duyệt CH chưa phát hiện được. Do đó, để làm một đề TN cho một kỳ thi đại trà (gọi là đề TN tiêu chuẩn hóa), một nguyên tắc quan trọng là mọi CH phải được thử nghiệm trước trên một số lượng đủ lớn đối tượng tương tự như TS, sau đó phải phân tích bằng các phần mềm xây dựng theo lý thuyết TN để biết chất lượng của chúng. Chỉ

sau các phép thử nghiệm và phân tích như vậy mới xác định được các đặc trưng và chất lượng của từng CH (độ khó, độ phân biệt v.v..), từ đó loại bỏ các CH không đạt yêu cầu và lựa chọn các CH có chất lượng cao để lập một đề thi chính thức. Việc để xảy ra các sai sót gây nhiều tranh luận vừa qua chứng tỏ đề TN chưa được xây dựng theo đúng quy trình nói trên, các CH kém chất lượng không bị loại ra khỏi đề thi chính thức.

Có người thắc mắc là nếu mọi CH TN đều được thử nghiệm trước thì làm sao giữ được bí mật đề thi. Ưu điểm lớn của công nghệ TN chính là ở chỗ đó: cho phép triển khai xây dựng đề TN theo một quy trình dài ngày và thu hút sự đóng góp của nhiều người nhưng vẫn đảm bảo không làm lộ đề, bởi vì mỗi người tham gia chỉ liên quan đến một số rất ít CH TN, và họ không được lưu giữ bất kỳ CH nào. Chẳng hạn, chọn một số lớp 12 làm đại diện để thử nghiệm các đề kiểm tra nhỏ chỉ mươi câu TN trong một kỳ kiểm tra của lớp học, học sinh làm bài phải tuân theo một nội qui nghiêm ngặt cấm sao chép đề, đề

kiểm tra làm xong được thu lại toàn bộ. Tổ chức kiểm tra bằng nhiều đề nhỏ như vậy ở nhiều trường thì toàn bộ các CH trong ngân hàng CH TN sẽ được thử nghiệm. Qui trình thử nghiệm như vậy đảm bảo không làm lộ các câu TN. Giả sử một học sinh nào đó tham gia thử nghiệm có nhớ được một vài CH thì xác xuất để các CH đó rơi vào đề thi chính thức cũng rất bé. Vì đến giờ phút cuối cùng trước kỳ thi một đề TN năm bảy chục CH mới được thiết kế tự động và in ra từ một ngân hàng gồm hàng nghìn CH. Cũng chính nhờ qui trình như vậy mà ngay trong khi ở nước ta chưa có nhiều chuyên gia viết CH TN giỏi thì vẫn có thể chọn lựa được các CH có chất lượng cao để làm một đề TN tốt cho kỳ thi chính thức.

Quy trình xây dựng đề TN neu trên đây có vượt quá sức đến nỗi chúng ta không thể làm được hay không? Xin thưa: chúng ta hoàn toàn làm được, và ở nước ta đã có

nơi làm. Chẳng hạn, Dự án Tiểu học của Bộ GD&ĐT triển khai đánh giá học sinh tiểu học năm 2001 và 2007 bằng các đề TN toán và tiếng Việt đã làm đúng theo quy trình như vậy. Năm vừa qua tác giả bài viết này có được tham gia phân tích các CH của các đề thử nghiệm trên 1400 học sinh tiểu học, chúng tôi phát hiện một số CH có vấn đề, đã loại bỏ chúng ra khỏi đề thi chính thức mà sau đó được triển khai trên 60 nghìn học sinh tiểu học. Việc phân tích kết quả cuối cùng cho thấy các đề thi chính thức có chất lượng rất cao.

Các sai sót của các đề TN trong các kỳ thi vừa qua chứng tỏ sự chuẩn bị cho chủ trương thi TN còn quá sơ sài, tuy Cục Khảo thí được thành lập đã 5 năm. Kỳ thi vừa qua có rất nhiều ưu điểm trong chỉ đạo tổ chức thi, nhưng đề thi là khâu hết sức quan trọng mà có nhiều thiếu sót đã làm ảnh hưởng xấu đến kết

quả chung. Do đó tôi rất đồng tình với quyết định sáng suốt của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT cho hoãn kỳ thi duy nhất dự định được tổ chức vào năm 2009 để chuẩn bị cẩn thận hơn. Tôi hy vọng Cục Khảo thí sẽ áp dụng quy trình làm đề TN của Dự án Tiểu học như đã nêu trên. Có như vậy thì mới đắp lại một cách nghiêm chỉnh sự thận trọng của Bộ trưởng, và dân chúng mới có thể yên tâm về chất lượng đề thi cho các kỳ thi quốc gia, các kỳ thi có tác dụng quyết định số phận của con em họ. Hơn nữa làm như vậy cũng là chấp hành một văn bản rất quan trọng của Nhà nước, "Nghị quyết về đổi mới cơ bản và toàn diện GDDH Việt Nam giai đoạn 2006-2020" số 14/2005/NQ-CP của Chính phủ, đã khẳng định: "Cải tiến thi tuyển sinh đại học theo hướng áp dụng công nghệ đo lường giáo dục hiện đại".

13/7/2008



ANH HÙNG DÂN TỘC LÊ LỢI:



Tượng Anh hùng dân tộc Lê Lợi
tại tỉnh Thanh Hóa

*“Nghĩa này quét sạch
ngàn cơn mây mù”**

Đỗ Văn Biên

Đại Việt Sử ký Toàn thư chép về ông: "Thiên tư tuấn tú khác thường, tinh thần và dáng người tinh anh mạnh mẽ. Mắt sáng, miệng rộng, mũi cao, vai có nốt ruồi, tiếng nói như chuông, đi như rồng, bước như hổ, kẻ thíc giả đều biết là người phi thường".

Lê Lợi (1385-1433)- anh hùng dân tộc, lãnh tụ cuộc khởi nghĩa Lam Sơn quê ở xã Xuân Lam, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Cha là Lê Khoáng, hào trưởng có uy tín trong vùng. Năm 1407, giặc Minh xâm lược nước ta. Chúng mua chuộc, dụ dỗ mời Lê Lợi làm quan nhưng ông kiên quyết từ chối. Bia Vĩnh Lăng ghi: "Tuy gặp thời loạn lạc mà chí càng bền, ẩn náu trong núi rừng, chăm nghè cà cây. Vì giận quân giặc tàn bạo lần hiếp nên càng chuyên tâm về sách thao lược, dốc hết nhà cửa, hậu đãi tân khách".

Đến năm 1416, tại Lũng Nhai, ông tập hợp lực lượng thành lập bộ chỉ huy gồm 19 người, mở Hội thề Lũng Nhai, nguyện một lòng đánh giặc cứu nước.

"Việc nhân nghĩa cốt ở yên dân,

Quân điều phạt trước lo trù bạo".

Ngày 2 tháng giêng năm Mậu Tuất (1418), ông dựng cờ khởi nghĩa, xưng là Bình Định Vương, bắt

đầu cuộc đấu tranh vũ trang đánh đuổi giặc Minh. Giai đoạn đầu từ năm 1418 đến 1423, cuộc chiến tranh diễn ra dưới hình thái chiến tranh du kích nhằm chống các cuộc vây quét của giặc. Trong cuộc chiến đấu đó, nghĩa quân đã chịu muôn vàn khó khăn gian khổ, vượt qua nhiều thử thách hiểm nghèo. Đã bao lần nghĩa quân bị bao vây ở núi Chí Linh và ở Khôi Huyện (Ninh Bình). Nhớ lại những ngày chiến đấu ác liệt đó, nhà thơ đương thời Nguyễn Mộng Tuân trong bài "Phú núi Chí Linh" đã hết lời ca ngợi tinh thần và khí thế chiến đấu của nghĩa quân Lam Sơn:

"Đội quân thiết tinh cha con, thân cùng cam khổ. Tướng sĩ sức dư hùng hổ, sắt luyện tâm can.

... Đến như phá vòng khốn quẫn, tạo cuộc hanh thông. Chín phần tử, một phần sinh, tuy ở chốn hiểm nghèo mà có ngát trời khí thế".

"Lam Sơn thực lục" có thể coi như cuốn hồi ký về cuộc khởi nghĩa Lam Sơn được đích thân nhà vua

chi đạo

biên soạn và tự mình viết bài tựa ký tên Lam Sơn Động Chủ vẫn là bài học tươi rói đối với hậu thế rằng "Sự kiện chính sử không thể ngụy tạo hay lồng động cơ cá nhân khi sử dụng thể loại hồi ký".

Trong cuộc chiến đấu ác liệt với quân thù, nghĩa quân Lam Sơn đã phát huy truyền thống anh hùng bất khuất của dân tộc và ghi vào lịch sử nhiều tấm gương sáng ngời về chủ nghĩa anh hùng mà tiêu biểu nhất là hành động hy sinh cao cả, lẫm liệt của người anh hùng Lê Lai (Lê Thái Tổ) luôn nhắc khi ta mất làm giỗ thì phải làm giỗ Lê Lai trước rồi mới đến ngài, dân gian có câu: hăm mốt Lê Lai, hăm hai Lê Lợi là vậy).

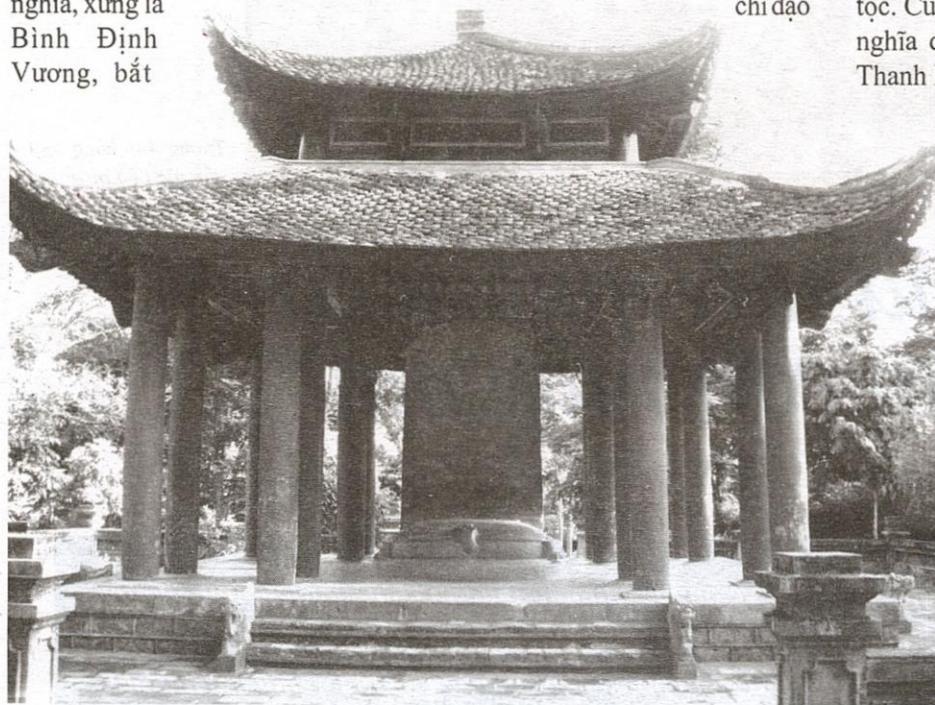
Theo kế hoạch sáng suốt của tướng Nguyễn Chích, tháng 10 năm 1424, nghĩa quân mở cuộc hành quân chiến lược, tiến vào giải phóng Nghệ An. Trong một thời gian ngắn, toàn phủ Nghệ An đã được giải phóng và trở thành căn cứ địa cho cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc. Cũng từ vùng giải phóng này, nghĩa quân tiến hành giải phóng Thanh Hóa, Tân Bình, Thuận Hóa

(1425). Từ đây khởi nghĩa Lam Sơn phát triển thành cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc quy mô cả nước, hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ giải phóng đất nước.

"Trận Bồ Đằng sấm vang chớp giật,

Trận Trà Lân trúc chẻ tro bay".

Giữa năm 1426, đại bản doanh của nghĩa quân Lam Sơn chuyển từ Nghệ An ra Thanh Hóa. Tháng 9 năm đó, Lê Lợi phái ba đạo quân tiến ra đồng bằng sông



Hồng làm nên chiến thắng vang dội Tốt Động- Chúc Động (Hà Tây):

"Thừa thắng ruỗi dài, Tây kinh
quân ta chiếm lại,

Chọn quân tiến đánh, Đông đô
đất cũ thu về.

Ninh Kiều máu chảy thành sông,
tan hối vạn dặm,

Tốt Động thây phơi đầy nội,
thổi để nghìn thu".

Cuối năm 1426, trước nguy cơ bị tiêu diệt, Vương Thông đã viết sớ cầu viện quân Minh. Tháng 10 năm 1427, 15 vạn viện binh giặc chia làm hai đạo tiến vào nước ta. Đạo thứ nhất gồm 10 vạn do Liễu Thăng chỉ huy từ Quảng Tây sang. Đạo quân thứ hai do Mộc Thạch chỉ huy gồm 5 vạn từ Vân Nam sang. Biết tin viện binh giặc sắp sang, Lê Lợi phái hai đạo quân tiến lên mở chiến dịch ở biên giới tiêu diệt viện binh địch. Đạo quân do Lê Sát, Lưu Nhân Chú, Trần Lựu chỉ huy đánh chặn quân Liễu Thăng. Đạo quân Phạm Văn Xảo, Trịnh Khả, Nguyễn Chích tiến theo đường sông Lô, đánh chặn địch ở Lê Hoa (Hà Giang). Trong vòng không đầy một tháng, chiến dịch Chi Lăng-Xương Giang đã tiêu diệt hoàn toàn 10 vạn quân tiếp viện của nhà Minh và là chiến thắng có ý nghĩa quyết định thắng lợi của cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc. Chiến thắng này được mô tả trong "Bình Ngô đại cáo":

"Một tiếng trống sạch sanh kinh
ngạc,

Hai tiếng trống tan tác chim
muông.

Tan tổ kiến xoi, bám noi đê vỡ,
Nỗi gió mạnh quét sạch lá khô".

Ngày 16 tháng 12 năm 1427, tại một địa điểm phía Nam thành Đông Quan, Lê Lợi mở hội thi cùng với Vương Thông, chấp nhận

giảng hòa, cho sửa cầu đường, cấp lương thực cho địch về nước an toàn. Đây là nghệ thuật kết thúc chiến tranh hết sức mưu trí và sáng tạo, vừa giữ thể diện cho nhà Minh, vừa biểu thị sâu sắc ý chí hòa bình và lòng nhân đạo bao la của dân tộc ta.

"Xã tắc từ đây bền vững,
Giang sơn từ đây đổi mới,
Càn khôn bĩ rồi lại thái,
Nhật nguyệt hối rồi lại minh.
Để mở nền thái bình,
Để rửa nỗi nghìn thu hổ thẹn".

Sau hơn mươi năm chiến đấu bền bỉ, gian khổ và ngoan cường, cuộc khởi nghĩa Lam Sơn đã hoàn thành vẻ vang nhiệm vụ giải phóng dân tộc, mở ra một trang mới trong lịch sử phát triển của chế độ phong kiến Việt Nam.

Năm 1428, Lê Lợi- người lãnh đạo cuộc khởi nghĩa Lam Sơn lên ngôi, mở đầu thời đại nhà Lê, lấy niên hiệu là Thuận Thiên, đóng đô tại Thăng Long. Chỉ hai ngày sau khi đăng quang, ngài đã xuống chiếu tới mọi miền đất nước báo cáo về triều đình những lăng tẩm, miếu mạo thờ phụng các vua chúa, công thần có công với nước để vua biết mà ban cho kinh phí trùng giữ cũng như sửa sang, tu tạo. Về chính trị, ông tổ chức lại bộ máy nhà nước, định lại các đơn vị hành chính, chia cả nước thành 5 đạo. Ông cũng tổ chức lại việc học tập và thi cử, lập lại trường Quốc Tử Giám, mở các khoa thi tuyển chọn nhân tài. Về quân sự, Lê Lợi thực hiện phép "Ngụ binh ư nông", giảm bớt quân thường trực, cho một số lớn binh sĩ về quê sản xuất. Về nông nghiệp, ông kêu gọi nhân dân nhanh chóng phục hồi sản xuất, bước đầu thực hiện phép quân điền chia ruộng đất công làng xã cho nông dân, binh sĩ ai cũng có ruộng

để cấy cày.

Ngày 22 tháng 8 năm Quý Sửu 1433, Lê Lợi mất. Triều đình suy tôn miếu hiệu Lê Thái Tổ, cử Nguyễn Trãi viết bia Vĩnh Lăng, ghi lại thân thế sự nghiệp của vị minh chúa, anh hùng giải phóng dân tộc.

Dù thời gian trị vì của Lê Lợi không lâu, nhưng nhân dân đã được hưởng nền độc lập thái bình, thịnh trị. Ngợi ca công đức của nhà vua, dân gian lưu truyền câu:

"Đời vua Thái Tổ, Thái Tông.

Thóc lúa đầy đồng, trâu ch้าง
thèm ăn".

Sau này, học giả Hoàng Xuân Hãn trong lá thư gửi Thủ tướng Phạm Văn Đồng và Đại tướng Võ Nguyên Giáp, có đoạn viết: "Tôi đã có lúc biện luận về điều khác biệt giữa sự thắng ngoại xâm và sự giải phóng đất nước. Nước ta chỉ có hai cuộc giải phóng mà thôi: Thời 1416-1427 với Lê Lợi cùng Nguyễn Trãi, và thời 1945-1975 với Bác Hồ cùng các anh. Tự nhiên cả hai mặt phải nhở gắn bó giữa mưu lược lãnh đạo và kiên cường nhân dân. Khi ngoại xâm thì nhân dân ai cũng căm tức và lo sợ cho tương lai, còn trong cuộc giải phóng thì địch đã ở chung với nhân dân lâu trong nước, rồi có thể dùng quyền lợi để chia rẽ và giảm tinh thần nhân dân. Vì vậy, cái cần thiết nhất trong giải phóng là cái đức của những người lãnh đạo, cái đức để cho địch không tim cách mua chuộc mình và làm gương cho nhân dân giữ lòng yêu nước".

* Dich thơ câu "Nghĩa khí tảo không thiên chưởng vụ" trong bài thơ của vua Lê Thái Tổ khắc trên vách núi Hào Tráng ở Chợ Bờ, được vua sáng tác sau khi người thân chinh dẹp loạn Đèo Cát Hãn (1431-1432) thắng lợi.

Ghi nhanh:

Bắt nhịp năm học mới

Một năm học mới (2008-2009) đã bắt đầu, có biết bao nhiêu điều lạ đến với các bạn sinh viên. Tất cả đều hồi hả bắt nhịp với năm học mới. Hãy cùng chia sẻ những cảm xúc và dự định của sinh viên ĐHQG-HCM trong năm học này.

**HOÀNG VĂN HÙNG, SINH VIÊN
NĂM NHẤT:**

Bước chân vào đại học, mình cảm thấy vô cùng bỡ ngỡ vì môi trường ở đại học khác hẳn với thời THPT. Các bạn sinh viên đều rất giỏi, năng động và hòa đồng mới đầu khiến mình hơi lo lắng vì sợ thua kém các bạn. Khi tiếp xúc với những người bạn



Đinh Khánh (thực hiện)

mới, mình được học hỏi thêm rất nhiều từ các bạn ấy và cũng hoà đồng hơn với mọi người.

Những ngày đầu xa gia đình và phải tự lập cuộc sống ở một nơi mới mình đã phần nào thấy được nỗi lòng của các anh chị sinh viên đi trước, thấy nhớ nhà, nhớ quê hương rồi những công việc học tập và những hoạt động ở lớp đã giúp mình nguôi ngoai đi phần nào. Những hoạt động chung trong lớp cũng giúp mình biết thêm những người bạn mới và những điều mới lạ ở đây.

Là thủ khoa kì thi tuyển sinh vừa rồi nên mình cũng cảm thấy rất nhiều áp lực. Vì thế mà mình luôn cố gắng để vừa đạt kết quả học tập thật tốt, vừa có thể tham gia đầy đủ các hoạt động của trường lớp. Để làm được điều đó, mình cũng tranh thủ hỏi thêm kinh nghiệm từ những anh chị sinh viên đi trước. Những kinh nghiệm ấy đều rất thực tế và thực sự bổ ích cho mình. Sau một tháng học ở đại học, mình đã phần nào bắt được với nhịp sống mới và mình đã bắt đầu thấy được những tháng ngày sinh viên thật đẹp và đầy ý nghĩa.

**NGUYỄN HỮU THIỆN ÂN, SINH
VIÊN NĂM HAI:**

Bước vào cổng trường đại học, nhiệm vụ hàng đầu của mỗi sinh viên là việc học tập và trau dồi kiến thức. Điều đó đồng

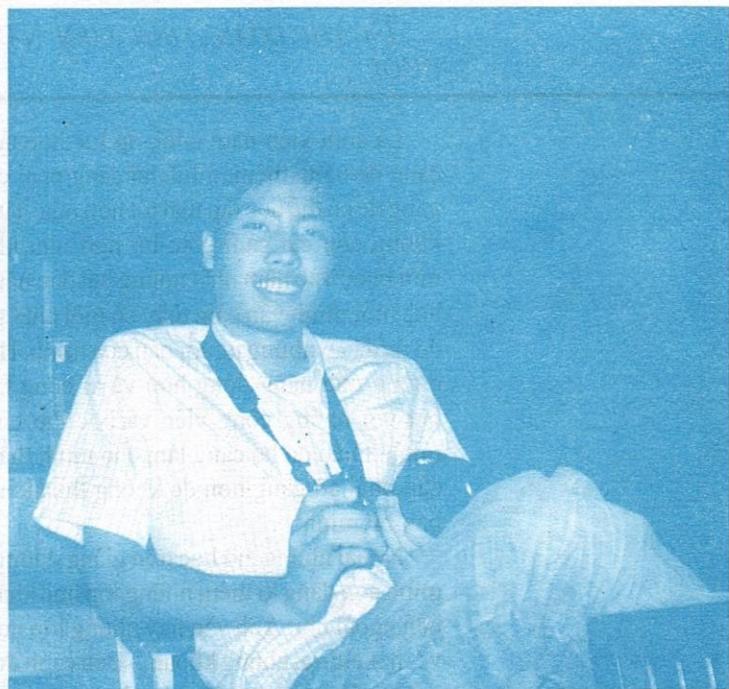
nghĩa với việc mỗi người cần phải sắp xếp một lượng lớn thời gian trong ngày dành cho việc này. Nhưng mình cũng là một đoàn viên thanh niên, một lứa tuổi luôn tràn đầy nhựa sống và nhiệt huyết. Vì thế mà ngoài việc học tập mình còn rất thích tham gia các hoạt động Đoàn- Hội.

Là Trưởng Ban Sinh viên cơ sở II- ĐH Bách Khoa, cũng với tư cách là một sinh viên đi trước, mình cũng như các thành viên trong Ban luôn phải suy nghĩ và tìm hiểu những tâm tư, nguyện vọng của các bạn sinh viên năm nhất xem họ đang cần gì và thiếu gì để có thể lên những kế hoạch cho những phong trào thiết thực. Có lẽ cũng vì hơi bỡ ngỡ với môi trường mới nên đôi khi mình cảm thấy hụt hơi và đã có lúc mình tự hỏi: "Có nên dừng lại chăng?". Nhưng rồi cứ cố gắng cùng với sự giúp đỡ của mọi người mà mình vẫn tiếp tục hoạt động đến bây giờ.

Đầu năm công tác Đoàn- Hội luôn bắt đầu. Với cương vị mới là Ủy viên Ban thư ký Hội sinh viên trường và phụ trách Cơ sở II, để hướng dẫn, đôn đốc và truyền đạt những kinh nghiệm qua một năm học tập và tham gia phong trào, mình đã vạch ra những định hướng để có thể trở thành một SV và một cán bộ Đoàn- Hội tốt. Phần lớn thời gian sáng và chiều mình ở trường để học trên lớp và tham gia hoạt động, tối về dành thời gian để học và trau dồi thêm kiến thức. Bên cạnh đó mình đi dạy thêm để trang trải thêm chi phí phát sinh của một cán bộ Đoàn Hội. Việc sắp xếp này không dễ nhưng mình vẫn đang cố gắng thực hiện.

PHẠM HỮU NGHĨA, SINH VIÊN NĂM BA:

Là sinh viên năm ba lịch học ngày càng dày đặc khiến mình phải "chạy" bở hơi tai. Có nhiều khi buổi sáng học ở cơ sở Đinh Tiên Hoàng, Quận 1, phải dậy từ 5h sáng để kịp đón xe buýt, học xong 11h chỉ kịp mua hộp cơm chạy ra bến xe buýt vừa đón xe vừa ăn để kịp về Thủ Đức học buổi



chiều, mệt đến rã rời. Một tuần phải chạy như thế 3 buổi, mới đầu mình cũng cảm thấy hơi "đuối" nhưng rồi dần dần cũng quen.

Ngoài việc học, mình vẫn còn phải tranh thủ đi làm thêm để kiếm tiền trang trải cho việc sinh hoạt. Công việc bên ngoài liên quan trực tiếp đến chuyên ngành của mình nên đã giúp mình có thêm rất nhiều kiến thức từ thực tế. Đi làm thêm cũng giúp cho mình học hỏi được nhiều thứ, từ những kỹ năng sống nhỏ nhất đến những kỹ năng trong công việc và các mối quan hệ xã hội.

Thời gian nghỉ của mình chủ yếu dành cho bạn bè và những khoảng riêng tư. Để có thể cân bằng được việc học hành và việc làm thêm cũng như các mối quan hệ bạn bè khác mình đã phải sắp xếp riêng cho mình một thời gian biểu thật hợp lý. Năm 3, tụi mình cũng được đi thực tập, vì thế mà mình cũng phải luôn cập nhật tin tức và tập trung kiến thức để chuẩn bị cho kì thực tập sắp tới. Khó khăn còn nhiều nhưng mình tin là với nghị lực của mình, mình sẽ có thể vượt qua được và luôn là một người vui vẻ, thân thiện và hoà đồng với bạn bè.



*Đi làm thêm
cũng giúp cho
mình học hỏi
được nhiều thứ,
từ những kỹ
năng sống nhỏ
nhất đến những
kỹ năng trong
công việc và
các mối quan
hệ xã hội.*

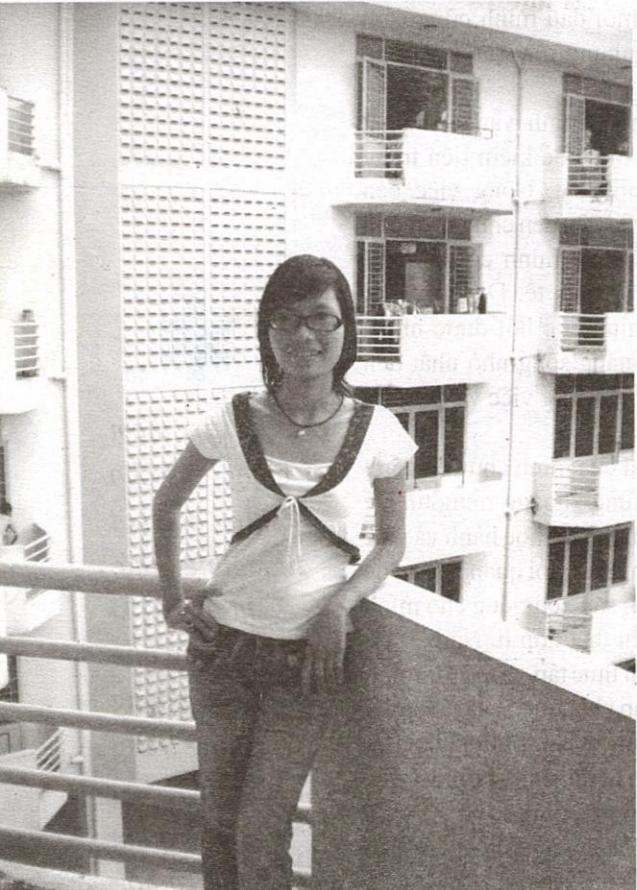
TÀ THỊ LOAN, SINH VIÊN NĂM CUỐI:

Là sinh viên năm cuối, áp lực học tập càng đè nặng thêm, mình lại càng phải cố gắng để có thể học tập thật tốt hơn nữa. Tuy không còn cái cảm giác bỡ ngỡ như khi mới bước vào năm nhất nhưng bắt đầu năm học mới mình vẫn cảm thấy có một chút gì đó mới lạ ở những người bạn của mình. Họ dường như năng động hơn và ai cũng tất bật với những công việc và học tập của mình. Điều đó lại càng làm cho mình thấy cần phải cố gắng hơn để không thua kém bạn bè mình.

Ngoài những giờ học trên giảng đường, mình còn đăng ký thêm những lớp học khác bên ngoài như Anh văn hay những lớp học về maketing, chứng khoán... Bên cạnh đó, mình cũng phải chuẩn bị một lượng kiến thức thực tế không nhỏ để thực tập, vì thế

mà thời gian dành cho bạn bè của mình cũng không có nhiều.

Để học tập tốt, mình đang sắp xếp một thời gian biểu thật hợp lý. Học tập và trau dồi kiến thức bên ngoài chiếm hầu hết thời gian biểu của mình nhưng cũng không phải không có thời gian cho giải trí và bạn bè. Minh sẽ cố gắng để cuối năm đạt điểm thực tập thật tốt và sau khi tốt nghiệp có một công việc phù hợp với năng lực của mình.



Là lớp trưởng lớp Cử Nhân Tài Năng, và là Super Moderator cho Website: www.toantin.org, Nguyễn Thành Bình vừa tốt nghiệp thủ khoa của Trường ĐHKHTN- ĐHQG-HCM loại xuất sắc số điểm trung bình sau 4 năm học tại Trường là 9,13. Nguyễn Thành Bình cũng là SV 3 tốt cấp Thành, SV 3 tốt cấp ĐHQG- HCM 2 năm liên tục (năm học 2005-2006 và 2006-2007), là SV từng nhận được nhiều học bổng có giá trị như: Odon Vallet, Sumitomo Mitsui, Lawrence.S.Ting. Ngay sau Lễ tốt nghiệp, Thành Bình đã chia sẻ với Bản tin ĐHQG-HCM những kinh nghiệm học tập, tham gia cứu khoa học thời sinh viên của mình.

* Được biết, trong những năm ở DH, Thành Bình đã tham gia nhiều công trình NCKH, kết quả nghiên cứu ấy như thế nào ?

- Trong thời gian học đại học, em đã tham gia thực hiện ba công trình NCKH. Hai công trình nghiên cứu về mã hóa và một công trình nghiên cứu trong xử lý ảnh. Trong đó, một công trình về mã hóa, em đã được báo cáo tại Đại hội Toán học Việt Nam tháng 8-2008, tại Quy Nhơn. Trong hai công trình còn lại thì phần mã hóa em gửi tại hội nghị quốc tế ICTACS 2009, cái còn lại em gửi tại hội nghị quốc tế ICASSP 2009 và hiện em cũng đang chờ kết quả.

* Còn đề tài vừa giành giải nhất SV NCKH cấp trường thì sao?

- Đó là đề tài "Hệ nhận dạng ký hiệu bàn tay cho người bị khuyết tật". Đề tài tuy không mới nhưng bọn em đã thực hiện một số cải tiến tốt để tăng tỉ lệ chính xác cũng như tăng tốc độ của sản phẩm. Đề tài này vừa giành được giải nhất SV NCKH cấp trường và đang gửi lên cấp thành, cấp Bộ để dự giải.



* *Những khó khăn và thuận lợi mà bạn gặp phải trong quá trình NCKH ?*

- Khó khăn lớn nhất trong quá trình NCKH mà em nhận thấy chính là quá trình đọc những bài báo liên quan đến đề tài. Những bài báo quốc tế này chúng em phải đọc, tìm hiểu, thử nghiệm lại kết quả. Khó khăn là ở chỗ, phần lớn những kết quả này được thực hiện trong những phòng LAB hiện đại, máy mạnh. Còn chúng em chỉ có mỗi cái máy PC bình thường để xử lý. Điều này cũng làm chậm tiến độ thực hiện nghiên cứu. Đây là khó khăn không chỉ riêng của em, mà của rất nhiều bạn của em trong ngành Sinh, Hóa và Công nghệ sinh học do máy móc để phục vụ SV nghiên cứu ở nước ta vẫn còn hạn chế so với nước ngoài. Còn về thuận lợi, chúng em có nhiều thuận lợi dưới sự hướng dẫn nhiệt tình của các thầy các cô trong bộ môn và trong Khoa.

* *Bạn muốn chia sẻ điều gì với các bạn SV mới bắt đầu NCKH?*

- Nếu có cơ hội, các bạn cứ tận dụng để thực hiện nghiên cứu khoa học. Tham gia NCKH không chỉ

THỦ KHOA TRƯỜNG ĐH KHTN, KHÓA 2004, NGUYỄN THANH BÌNH:

"Nghiên cứu khoa học rèn tinh kỉ luật và sự kiên trì"

giúp chúng ta hiểu rõ và sâu hơn những gì đã học ở giảng đường mà nó còn rèn cho ta tính kỉ luật, sự kiên trì. Trong quá trình NCKH, em thấy làm việc nhóm hết sức hiệu quả và đem lại nhiều kết quả tốt.

* *Được biết ngoài việc học tốt bạn còn tham gia rất nhiều phong trào SV, bạn có thể chia sẻ về cảm nhận của mình khi tham gia các hoạt động đó ?*

- Việc tham gia các hoạt động, phong trào SV giúp em hiểu rất nhiều điều, biết được quanh ta còn rất nhiều người khổ và tự hứa với bản thân rằng mình phải cố gắng thêm. Em nghĩ đó là những hoạt động không chỉ bổ ích, thiệt thực mà còn mang đến những kinh nghiệm thực tế quý báu, mà giảng đường khó có thể trang bị hết được.

* *Từng đạt được nhiều học bổng có giá trị, bạn có thể "bật mí" kinh nghiệm trong việc tìm kiếm học bổng?*

- Để được học bổng của các tổ chức, điều đầu tiên là phải học tập thật tốt, vì đây là lợi thế quan trọng nhất khi xét học bổng. Tuy nhiên, một số học bổng cũng đòi hỏi SV phải tích cực tham gia các

Ngân Nhi (thực hiện)

hoạt động xã hội, nên các bạn cũng cần chú ý điều này. Để tìm học bổng, cách dễ nhất là các bạn lên Website trường, để xem hằng năm khoa của mình, trường của mình có những học bổng gì để chuẩn bị. Cách thứ hai là các bạn có thể hỏi các sinh viên đi trước.

* *Dự định tương lai của bạn thế nào ?*

- Hiện em đang làm trợ giảng cho các thầy cô Khoa Toán-Tin với các môn học như giải tích 3, đồ họa, cấu trúc dữ liệu. Ngoài ra, em còn đang thực hiện đề tài nghiên cứu bên Khoa CNTT. Em đã nhận được học bổng 100% học phí chương trình thạc sĩ Toán ứng dụng của Trung tâm ĐH Pháp (PUF) năm học 2008-2009 và hiện đang theo học. Xa hơn, em sẽ xin học bổng đi Mỹ hoặc châu Âu để tiếp tục việc nâng cao trình độ.



*Bạn bè chia
vui với
Thanh Bình
trong ngày
tốt nghiệp*

Ghi nhanh:

- Từ ngày 04/10/2008 đến ngày 08/10/2008, Trung tâm Quản lý Ký túc xá ĐHQG-HCM phối hợp với Công ty Cổ phần Văn hoá Hoa Sen đã tổ chức thành công chương trình Ngày Hội chào mừng sinh viên ĐHQG-HCM năm học 2008-2009.
- Đây được xem là một trong những sân chơi văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao (TDTT), giải trí đầy bổ ích, lý thú và là chương trình được chuẩn bị kỹ lưỡng, quy mô nhất với thời gian tổ chức dài ngày nhất tại ký túc xá ĐHQG-HCM từ trước đến nay.
- Để có được thành công ấy, điều đầu tiên phải nhắc đến là sự có gắng không biết mệt mỏi của tập thể những người tổ chức.

TUNG BỪNG

“Ngày Hội sinh viên ĐHQG TP.HCM- chắp cánh ước mơ”

2008 - 2009

Công Tường



Khai mạc Hội thao Sinh viên KTX lần VIII

CÔNG TÁC CHUẨN BI

Những thành quả mà các bạn sinh viên đến tham gia suốt 05 ngày 05 đêm trong chương trình Ngày hội chào mừng sinh viên ĐHQG-HCM - Chắp cánh ước mơ 2008-2009 đã được tập thể những người tổ chức chuẩn bị từ tháng 4 năm 2008. Đã có nhiều cuộc họp, nhiều buổi thảo luận để thống nhất ý kiến về chương trình, nội dung, các điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, con người .v.v, huy động nhiều đơn vị và doanh nghiệp tham gia.

Sau những ngày làm việc và tìm kiếm, Ban tổ chức ngày hội được thành lập, các nội dung và chương trình hoạt động đã được công bố trong buổi họp báo về chương trình Ngày hội chào mừng sinh viên ĐHQH - HCM năm học 2008-2009 chủ đề "Chắp cánh ước mơ" được tổ chức ngày 14/8/2008.

Để có được niềm vui trọn vẹn và ngày hội trở thành dịp giới thiệu hình ảnh Ký túc xá đến với sinh viên, phụ huynh trên toàn quốc, Ban tổ chức đã vận động sự tham gia của nhiều đơn vị; sự giúp đỡ, hỗ trợ cơ sở vật chất, tinh thần từ lãnh đạo ĐHQG-HCM, các Trường/khoa thành viên ĐHQG-HCM, Đoàn - Hội sinh viên thành phố, sự đầu tư về cả trí lực, sức lực của tập thể những con người từ nhiều đơn vị khác nhau, sự tham gia nhiệt tình của sinh viên trong và ngoài Ký túc xá.

CHUYỆN THỜI TIẾT

Trong những ngày tổ chức chương trình ngày hội chào mừng sinh viên ĐHQG-HCM năm học 2008-2009 với chủ đề "Chắp cánh ước mơ", Ban tổ chức đã đối diện với vấn đề tưởng chừng như không thể: Chuyện thời tiết.

Do ảnh hưởng các cơn bão, áp thấp nhiệt đới từ miền Trung, Miền Nam bước vào mùa mưa và triều cường, trong những ngày diễn ra ngày hội, Ban tổ chức ngày hội luôn đối diện với những trận mưa kéo dài, những cơn gió lớn; đã có những thời



Đại diện Công ty
Thiên Long (trái)
tặng học bổng cho
Quỹ học bổng sinh
viên vượt khó học giỏi

điểm chương trình có nguy cơ bị hoãn mà nguyên nhân chủ yếu là do thời tiết, nhưng những người làm công tác tổ chức vẫn kiên trì, cố gắng, và sự cố gắng ấy đã được đền đáp xứng đáng. Tất cả các chương trình đều diễn ra đầy đủ và thành công, thu hút được sự tham gia nhiệt tình của sinh viên.

Nhin những đội ngũ làm sân khấu thức đêm, đội mưa để hoàn thành đúng tiến độ kế hoạch đề ra để phục vụ chương trình, nhìn những chú bảo vệ sắp xếp ghế dưới trời mưa, hay đội ngũ âm thanh, ánh sáng giữ những tấm bạt để ngăn mưa và gió tạt vào hệ thống giàn âm thanh, ánh sáng...vv, chúng ta mới thấy hết những nhọc nhằn mà những người tổ chức bỏ ra để mang đến những ngày vui cho sinh viên.

Sau những trận mưa tầm tã, mặt cỏ trở nên ẩm ướt đầy nước, ghế ngồi ướt sũng, nhưng những dòng sinh viên vẫn đến xem, tham gia và cổ vũ với số lượng đông cho thấy sức hút của chương trình. Đó cũng là món quà vô giá đắp lại công sức mà những người tổ chức bỏ ra.

VÀ KẾT QUẢ

Có thể nói "Ngày hội chào mừng sinh viên ĐHQG-HCM - Chắp cánh ước mơ" 2008-2009 là sân chơi văn hoá, văn nghệ,

TDTT lớn, đầy lý thú, bổ ích của sinh viên đang sống, sinh hoạt và học tập tại Khu vực Thủ Đức - Dĩ An.

Với chuỗi hoạt động phong phú và đa dạng, từ chương trình giao lưu, văn hoá, văn nghệ, TDTT, trao học bổng sinh viên vượt khó học giỏi, các chương trình tư vấn về sức khoẻ, phương pháp học tập, giới thiệu việc làm, phương pháp xin việc đến vườn ẩm thực, triển lãm và bán hàng với giá ưu đãi, Hội sách khai trường... đã đem đến cho sinh viên khu vực Thủ Đức - Dĩ An những bữa tiệc văn hoá đặc sắc.

Con số hơn 30 ngàn lượt sinh viên đến xem và cổ vũ cho chương trình như một minh chứng về sức hút của chương trình ngày hội.

Bên cạnh sự tham gia nhiệt tình của các bạn sinh viên, đã có rất nhiều phóng viên báo đài đến để đưa tin, truyền tải nội dung các chương trình trên các thông tin đại chúng về ngày hội lớn này.

Phát biểu chào mừng trong chương trình Lễ hội chào sinh viên ĐHQG-HCM năm học 2008-2009, thay mặt lãnh đạo ĐHQG-HCM, Phó Giám đốc ĐHQG-HCM - TS. Nguyễn Đức Nghĩa đã biểu dương tinh thần sáng tạo, những đóng góp

tích cực của lãnh đạo, đội ngũ công nhân viên đang công tác tại Ký túc xá trong công tác tổ chức các sân chơi phục vụ đời sống văn hoá, vật chất tinh thần cho sinh viên ĐHQG-HCM và bày tỏ sự cảm ơn đến các nhà tài trợ, các doanh nghiệp đã có những đóng góp tích cực trong công tác chăm lo đến đời sống sinh viên nhằm góp phần xây dựng ĐHQG-HCM ngày càng phát triển.

Bên cạnh việc chăm lo đời sống văn hoá, vật chất cho sinh viên, Ký túc xá còn kêu gọi các đơn vị, các doanh nghiệp ngoài xã hội góp tay vào cùng hỗ trợ từ công tác tổ chức các sự kiện văn hoá cũng như tạo các nguồn học bổng phong phú cho sinh viên. Ngay trong đêm khai mạc ngày hội, Trung tâm Quản lý Ký túc xá ĐHQG-HCM đã trao 71 suất học bổng với tổng trị giá tương đương gần 71.000.000 đồng cho các sinh viên nội trú tại ký túc xá vượt khó, học giỏi, có hoàn cảnh gia đình khó khăn - đây là thành quả đáng quý, là sự cố gắng của tập thể cán bộ công nhân viên của ký túc xá và thể hiện sự quan tâm của xã hội cho sự nghiệp giáo dục. Toàn bộ số tiền, quà tặng cho quỹ học bổng được trao trong ngày hội đợt này từ sự đóng góp của

Công ty cổ phần văn hoá Hoa Sen, Trung tâm TTTD KV II, tập đoàn Thiên Long - Trung tâm Hỗ trợ sinh viên thành phố, Bảo hiểm Xã hội thành phố Hồ Chí Minh, Ngân hàng Công thương Việt Nam - Chi nhánh 3.

Có thể nói chương trình Ngày hội chào mừng sinh viên năm học 2008-2009 năm nay được tổ chức với quy mô lớn hơn mọi năm, diễn ra trong thời gian dài (05 ngày 05 đêm), rất nhiều sự kiện, nhiều chương trình bổ ích và lý thú, huy động nhiều nguồn lực xã hội, tổng

Các sinh viên
đạt thứ hạng cao
trong cuộc thi karaoke



kinh phí ước tính lên đến hơn 1 tỷ đồng. Góp phần làm cho ký túc xá không chỉ là nơi ở, học tập và sinh hoạt của mỗi một sinh viên mà còn là nơi để sinh viên tự rèn luyện, hoàn thiện mình sau những giờ lên lớp. Qua chương trình, các bạn sinh viên học thêm được nhiều kiến thức bổ ích, nhiều sân chơi văn hóa tinh thần lý thú, tạo không khí tung bừng, vui tươi.

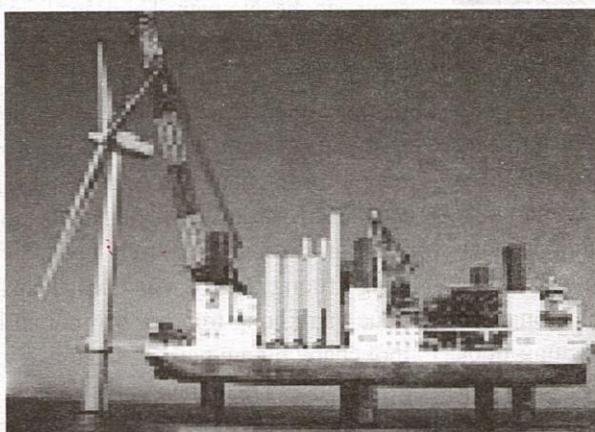
THAY LỜI KẾT

Với việc kêu gọi xã hội hoá trong lĩnh vực chăm lo đời sống vật chất, văn hoá và tinh thần cho sinh viên nội trú qua việc tổ chức các sân chơi TDTT, văn hoá, văn nghệ, kêu gọi tài trợ học bổng..., cho thấy một hướng đi mới tích cực của Ban Quản lý Ký túc xá, báo hiệu những thành công mới trong thời gian tới.

Khép lại chương trình Ngày hội sinh viên - Chắp cánh ước mơ; xin chúc cho những ước mơ của các

bạn sinh viên, ước mơ của doanh nghiệp và của mỗi một chúng ta được trở thành hiện thực trong tương lai gần nhất.

Mặc dù còn những khó khăn, không tránh khỏi những thiếu sót, nhưng những chương trình đã đọng lại trong lòng mỗi một sinh viên tham gia những hình ảnh đẹp, những ấn tượng tốt, và là động lực tiếp thêm sức mạnh, chắp cánh cho những ước mơ của sinh viên bay cao, bay xa.



Nước Anh đang đầu tư khoảng 300 triệu bảng để lắp đặt 54 chiếc turbine của hãng Siemens ngoài khơi, cách bờ biển Lincolnshire 5km. Mỗi chiếc turbine này có khả năng vận dụng sức gió để phát ra lượng điện năng đạt 3,6 MW. 54 chiếc turbine ấy đủ sức cung cấp điện năng cho 130.000 hộ gia đình của nước Anh mà không tạo ra chút CO₂ nào làm hại cho môi trường.

Chịu trách nhiệm thi công là công ty The Lynn và Inner Dowsing, cả hai đều được khuyến khích nghiên cứu để phát triển nguồn điện năng nhờ gió biển. Khi công trình hoàn tất vào cuối năm 2008 nó sẽ được quản lý điều hành bởi Centrica.

Turbine của hãng Siemens phục vụ cho chương trình phong điện này có ký hiệu SWT-3.6-107 với ba cánh quạt xoay bằng sức gió để phát điện năng. Ba cánh quạt này được sản xuất với chất liệu sợi thuỷ tinh và nhựa dẻo. Được đặt trên một khung là ống thép. Một bộ vi xử lý sẽ điều khiển cánh quạt một cách tự động. Khi vận tốc gió đạt từ 3-5 mét/giây thì cánh quạt sẽ tự khởi động, tốc độ tăng dần cho đến khi sức gió đạt 13-14 mét/giây. Khi vận tốc gió đạt đến ngưỡng 25 mét/giây thì cánh quạt sẽ ngừng hoạt động.

Việc dự báo thời tiết, quan sát mực nước, sóng, gió... rất quan trọng để hệ thống được điều chỉnh và vận hành một cách an toàn, trách nhiệm này thuộc về HR Wallingford.

Những chiếc cột thép làm giá cho cánh quạt được chôn sâu trong lòng biển từ 25-35 mét. Cột trụ có đường kính 2 mét, dày 50mm, dài 65 mét trên mặt nước biển và nặng 165 tấn.

Các trạm năng lượng gió này sẽ được lắp đặt nhờ con tàu MV Resolution, loại tàu lần đầu tiên trên thế giới được thiết kế để thực hiện nhiệm vụ này.

CHƯƠNG TRÌNH PHONG ĐIỆN PHỤC VỤ NUỚC ANH

Tạ Xuân Quan

Khi nguồn dầu mỏ ngày càng cạn kiệt, giá thành giá tăng chóng mặt trên thị trường thì con người đi tìm nguồn năng lượng mới, có thể là nhiên liệu sinh học, năng lượng mặt trời... và một nguồn năng lượng rất sạch là gió.

(Theo Internet)

*Ngày xưa,
ngày xưa, nàng
Lợ Lem nghèo
khổ trở thành
hoàng hậu,
chàng éch xấu xí
trút bỏ lớp vỏ
bên ngoài hóa
hoàng tử khôi
ngô... Cố tích
nảy sinh từ
những phép thần
thông của bà
tiên, ông bụt.*

*Ngày nay,
ngày nay, vẫn có
những lợ lem,
hoàng tử éch,
vẫn có những
nhọc nhằn, khó
khăn giữa cuộc
sống bốn bề,
nhưng bà tiên,
ông bụt không
hiện ra với phép
mầu, chỉ có nghị
lực và tình
người viết nên
cố tích...*

*Tường Vy
đang chăm sóc
rau giúp đỡ
gia đình.*

Lê Nhi

1001 chuyện

LỢ LEM, HOÀNG TỬ ÉCH...

Tuổi thơ sóng gió lang bạt ở bến phà sông Hàn (Đà Nẵng), lăn lộn trên phà dưới bến làm thuê, xin được miếng gì bỏ vào miệng miếng này, 10 tuổi mới biết mặt chũn nhờ sự giúp đỡ Trung tâm Bảo trợ trẻ em đường phố, đôi chân bé nhỏ chai dần trên đoạn đường cát bóng, áo quần được tặng lúc chật, lúc rộng thùng thình,... cô bé Thúy An, Lợ lem Bến phà sông Hàn ngày nào, vẫn cố gắng bước từng bước chân giữa đường đời khó nhọc vào giảng đường Đại học Đà Nẵng...

Ba mẹ làm nghề thương hồ, mang theo bốn đứa con xuôi ngược trên dòng sông Vầm Cỏ, 12 tuổi, theo mẹ ra chợ cá cầu Ông Lãnh, ngồi cắt đầu cá com ròng rã 18 giờ mỗi ngày, trong cái lạnh tái người của



nước đá ướp, trong cái mùi tanh nồng của cá sống, cô bé Nguyễn Thị Bảo Trần lầm nhầm học bài, những bài học được dạy miễn phí từ Mái ấm, từ Trung tâm Giáo dục thường xuyên. Chợ giải tỏa, mẹ về chợ đầu mối Thủ Đức mưu sinh, tự thuê nhà trọ, xin bung bê trong nhà hàng để có tiền học tiếp, lặng lẽ ôn thi trong căn phòng trọ tối om om, đến khi cầm giấy báo trúng tuyển Hệ cao đẳng Trường Đại học Văn Hiến, niềm hạnh phúc vẫn không trọn bởi bao nỗi âu lo vì một chặng đường gai góc sắp tới...

Ba mất vì bệnh nan y, mẹ đau ốm liên miên, lớp 6, cái tuổi học sinh ngày thơ hồn nhiên, hai anh em Nguyễn Tân Phong, Nguyễn Tân Vĩnh (Quảng Nam) đã vượt sông đi đóng gạch, lên cấp 3, lại tắt tá phụ hồ. Khi suýt chết vì không đủ sức lội sông, lúc thì bị té lầu, bị gạch trúng đầu... bao nhiêu khổ cực dường như trút hết xuống đầu hai cậu bé học sinh quê nghèo. Vậy mà bất chấp tất cả, mặc cho những đêm ngủ trên ghé đá, mặc cho những lúc nắng chang chang giữa công trường, hai tấm giấy báo trúng tuyển người Bách khoa, người Kinh tế mùa tuyển sinh năm nay vẫn được gửi về...

Và vẫn còn rất nhiều, rất nhiều những câu truyện cổ tích giữa đời thường không thể kể hết, thì đây cô bé Tường Vy (Bến Tre), một tấm gương vượt khó học giỏi, kia cô bé Võ Thị Minh (Quảng Nam) giặt thuê kiếm tiền nhập học... Những dấu lửng còn có thể được điền vào rất nhiều, rất nhiều cái tên với tuổi đời rất nhỏ, cặm cụi trên đường mưu sinh, giữa sóng gió cuộc

cổ tích ngày nay

đời, cố vững vàng bước tiếp. Chặng đường sắp tới của những lợ le, hoàng tử éch trong đời thường hiện nay chắc chắn không suôn sẻ như cổ tích. Nhưng tôi tin chắc rằng, với ước mơ, nghị lực của mình, đoạn kết có hậu chắc chắn sẽ có ngày được chính các em viết nên.

BÀ TIÊN, ÔNG BỤT GIỮA ĐỜI THƯỜNG

Không có những phép màu, không cần phải là "cô chiêu cậu ấm", chỉ với tấm lòng, biết bao ông bụt, bà tiên ngày nay cũng bước ra từ những mái tranh nghèo.

Một người là con út gia đình bảy anh em, một người nghỉ hè có khi phải làm thêm để kiếm tiền đi học, vậy mà hai cậu bé học sinh lớp mười hai Cao Hạnh Sơn và Phan Quốc Việt (Quảng Bình) đã làm được cái việc mà không ít người ngưỡng mộ. Hơn 6000 bộ áo quần cùng hàng chục chiếc chăn màn, cặp đựng sách vở... đã được cả hai quyên góp gửi đến cho bà con và các học sinh vùng lũ xã Văn Hóa (Tuyên Hóa). Những món quà này là kết quả của những lần đi khắp "thôn cùng ngõ hẻm" để kêu gọi bà con hàng xóm, chung tay góp sức, không ngại cực, ngại khổ, kiên trì, nhẫn nại thuyết phục mọi người...

Huỳnh Giao - cô sinh viên trường Đại học KHXH & NV dịp Tết năm ngoái cũng từng làm cho bạn bè ngạc nhiên lẫn ngưỡng mộ khi cô bạn nhỏ nhắn này chạy khắp nơi quyên góp quần áo để làm quà cho trẻ em

nghèo ở quê. Cũng có lúc tưởng chừng như không thể thực hiện nổi khi Giao không đủ chi phí cho tiền xăng xe lẵn tiền vận chuyển một số lượng quần áo khá lớn. Vợ vét hết tiền để dành của mình, thậm chí có những bữa phải nhịn ăn vì không còn tiền, mặc kệ những lời "bàn ra", Giao vẫn cố gắng kiên trì tới cùng. May thay, một vài người đồng hương và bạn bè quý mến đồng ý "chung tay góp sức" nên mọi việc mới thành công được. Tết năm ngoái đã trở thành cái Tết ý nghĩa nhất của Giao khi nhìn thấy những nụ cười, niềm vui trên ánh mắt của các bạn nhỏ ở một vùng quê nghèo Đồng Tháp.

Chợt buồn, khi tôi đang kể các bạn nghe những câu chuyện cổ tích từ những mái tranh nghèo với đầy đủ những nhân vật từ nàng Lợ le đến ông Bụt thì đâu đó, nơi những vũ trường, quán bar,... vẫn có không ít những người trẻ, họ cũng trạc tuổi những người bạn được kể trên, lại đang lao đầu vào những cuộc ăn chơi như những con thiêu thân không sợ lửa.

Ước gì tất cả các thiêu thân giật mình thức tỉnh, để mỗi người trẻ ngày nay đều có thể viết nên những chuyện cổ tích thật đẹp giữa đời...



Huỳnh Giao
quyên góp quần áo
cho trẻ em nghèo.

Là một trong những Trung tâm hỗ trợ sinh viên (TT HTSV) hoạt động hiệu quả nhất trong các trường đại học thành viên ĐHQG-HCM, vừa bước vào những tháng đầu tiên của năm học 2008-2009 nhưng TT HTSV Trường ĐH KHTN-ĐHQG-HCM đang có rất nhiều hoạt động sôi nổi dành cho SV dù nguồn nhân lực của TT hiện nay chỉ có 4 người (gồm GD, PGD, 2 nhân viên). Vậy TT đã làm thế nào để liên tục có được những hoạt động sôi nổi với nguồn nhân lực "khiêm tốn" này? Hãy nghe chị Vương Thị Mỹ Trinh- Phó Giám đốc TT- thổ lộ cùng các bạn SV chúng mình nhé!



Khang Trâm
(thực hiện)

* Chị có thể giới thiệu sơ nét về quá trình thành lập TT và đội ngũ cán bộ của TT?

- TTHTSV đã thành lập từ rất nhiều năm, khoảng năm 1996. Quá trình thành lập bắt đầu mạnh nha từ các việc hỗ trợ cho SV trước đây qua các hoạt động khảo sát nhà trọ, tìm việc làm và học bổng cho SV..., quá trình hoạt động diễn ra thăng trầm như hình Sin vậy, cơ cấu vẫn chưa hoàn chỉnh. Nhưng do nhu cầu của SV ngày càng nhiều nên Đoàn Trường ĐHKHTN quyết định thành lập TTHTSV ra một phòng riêng biệt chuyên trách về các hoạt động hỗ trợ cho SV. Đội ngũ cán bộ của TT hiện nay tương đối mỏng, bao gồm: 1 Giám đốc, 1 PGD và 2 nhân viên.

* Với nhân lực chỉ có 4 người, những ngày đầu thành lập, TT đã gặp phải những khó khăn ra sao?

Chia sẻ từ Trung tâm hỗ trợ sinh viên

TRƯỜNG ĐHKHTN - ĐHQG - HCM

- Ban đầu cũng khó khăn lắm, vì nhân viên trong TT toàn bộ là con gái không à! Một số những việc như khiêng bàn, treo phông sân khấu... khi có hội thảo thì rất là khó khăn, nhưng cũng may mắn là TT lúc nào cũng có một đội ngũ tình nguyện viên rất là hăng hái hỗ trợ hết mình.

* Để TT có được một bước tiến dài như ngày hôm nay với nhiều hoạt động thiết thực dành cho SV, theo chị, đâu là những nhân tố đã tạo nên những thành công bước đầu này cho TT HTSV của trường chúng ta?

- Nhiệt tình + năng động + cái tâm trong hoạt động sẽ đóng góp rất nhiều cho bước thành công chung của hoạt động TTHTSV - Trường ĐH.KHNTN.

* Được biết, TT còn có những cộng tác viên sẵn sàng giúp sức cho TT để hỗ trợ hết lòng cho các bạn SV. Chị có thể chia sẻ về đội ngũ tình nguyện viên này không?

- Một số hoạt động như tổ chức hội thảo, chuyên đề, khảo sát nhà trọ... thì cần có đội ngũ tình nguyện viên hỗ trợ. Đội tình nguyện này rất nhiệt tình và hăng hái, được hình thành từ mỗi khoa, số lượng SV tình nguyện tùy khoa, ước chừng khoảng 50 bạn/đội, nên mỗi khi TT cần huy động lực lượng để tổ chức hoạt động thì chỉ cần liên lạc với ban đội trưởng của mỗi khoa để cần sự hỗ trợ.

* Nếu muốn trở thành tình nguyện viên thì phải làm sao, thưa chị?

- TT lúc nào cũng dang tay chào đón các bạn trở thành tình nguyện viên của TT, không có một thủ tục nào phức tạp cả, chỉ cần TT có hoạt động là cần có tình nguyện viên.

* Điểm lại những công việc đã làm được trong năm học vừa qua, có những điểm nào mà chị với cương vị là một phó GD của TT, cảm thấy hài lòng và chưa hài

long?

- Thật sự trong năm qua một số hoạt động của TT mang đến cho SV là có khởi sắc hơn so với các năm trước. Đặc biệt là công tác tìm các nguồn học bổng cho SV, năm 2007 - 2008 số lượng hồ sơ nộp học bổng lên đến 450 bộ hồ sơ và số tiền trao học bổng khoảng 122 triệu cho SV nghèo hiếu học. Điều chưa hài lòng cũng nhiều, nhưng nó sẽ là tiền đề để cho TT đặt mục tiêu phấn đấu hơn nữa trong năm nay như là nhà trợ, việc làm, và tổ chức các chuyên đề về kỹ năng mềm cho SV... Vì năm ngoái các hoạt động này hầu như vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu của Trung Tâm

*Những công việc mà chị mong muốn sẽ cùng TT làm trong năm học 2008-2009 ?

- Sắp tới TT sẽ tập trung đẩy mạnh các chương trình học về các khóa học về Kỹ năng mềm, một mặt nhằm tạo điều kiện trang bị những kỹ năng mềm cần thiết cho SV trước khi ra trường, mặt khác TT có thể thu lại một số khoản học phí be bé để tạo kinh phí hoạt động cho TT vì TT hoạt động trên nguyên tắc tự thu - tự chi, trực thuộc Đoàn Trường ĐHKHTN.

Cảm ơn chị đã chia sẻ.



Trang thơ:

Gồng gánh tuổi thơ

Đinh Thị Ngoan

Gồng gánh cổ tích vào thơ
Mượn trăng chúc cuội, mượn mo thằng bờm
Trăng giờ đã hóa lưỡi liềm
Mượn vè gặt những nỗi niềm xa xưa
Mượn gió trong chiếc quạt mo
Tuổi thơ mơ ước chờ no cánh diều
Ngóng quê từ phía trời chiều
Bờ đê năm ấy đợi heo may về.

Xin là con đò trễ hẹn với trăm năm

• Nguyễn Công Tường

Em đứng đợi
trong chiều
sương giăng mờ phủ
xin là con đò lỗi hẹn với trăm năm...

có ai hát câu ví ầu ơ
bến nước với đầy tình đôi ngả
chợ vơ cánh buồm
xin là mái chèo lạc giữa dòng trôi...

ngày tháng trôi theo
chiều loan
tím ngắt
xin là câu hò ru khúc chiều rơi...

màu hoa tím ngắt
câu hò sang sông
bóng chiều không tắt
xin là một đời rảo bước rong chơi...

tìm ở nơi đâu
giọt sầu lồng lánh
Khúc Thúy du buồn
xin là câu hò lạc suốt trăm năm...

ai ru câu hát ầu ơ
thôi xin mơ giấc từ trong mắt huyền.

*Đăng ký
tham gia FESE*

Cú hích từ những sân chơi học thuật

Trong những năm qua hoạt động Đoàn-Hội của Khoa Kinh tế - ĐHQG-HCM luôn hướng đến mở rộng

nhiều sân chơi mang tính học thuật cao với mục đích những sân chơi này sẽ tạo nên cú hích góp phần nâng cao ý thức học tập và nghiên cứu của sinh viên. Nhìn lại hai sân chơi thành công nhất trong số các sân chơi học thuật của sinh viên Khoa để thấy rằng công tác Đoàn-Hội của Khoa đang không ngừng đi vào chiều sâu, đồng hành cùng đoàn viên, sinh viên trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị hàng đầu khi ngồi trên giảng đường.

TÙ SÀN GIAO DỊCH ẢO...

Sàn chứng khoán ảo (FESE) ra đời từ năm 2004 trực thuộc CLB Chứng khoán ảo Khoa Kinh tế - ĐHQG HCM. FESE đã qua 4 lần tổ chức. Hằng năm, mỗi mùa FESE lại thu hút thêm hàng trăm sinh viên.

Ba mùa FESE đi qua, những người tổ chức chương trình luôn trăn trở để FESE không rơi vào sáo mòn. Năm 2007- FESE 4 mang tính chất đột phá hơn và hấp dẫn hơn, đó là khớp lệnh liên tục, đặt lệnh qua trang web trực tuyến www.FESEOnline.net, qua Email và tin nhắn điện thoại di động. Điều thú vị là, trong khi các sàn thật trên thị trường chứng khoán Việt Nam chưa thể "bỏ sàn" thì FESE 4 đã làm được điều đó, sinh viên chỉ



Thái Việt

cần lên mạng đặt lệnh và khớp lệnh, sinh viên nào không có điều kiện online thì có thể đặt lệnh tại trường. Thời gian kéo dài trong ba tuần đủ để sinh viên thả sức trổ tài.

FESE 4 mô phỏng hoạt động thực tế của một sàn giao dịch chứng khoán, bao gồm mua bán chứng khoán của nhà đầu tư, môi giới, thanh toán của công ty chứng khoán... Giao dịch tất cả các mã chứng khoán được niêm yết trên sàn Tp.HCM. Giá khớp lệnh lấy từ thị trường thật, do thị trường quyết định, nhà đầu tư có thể đặt lệnh bằng nhiều hình thức khác nhau, giao dịch khớp lệnh liên tục. Ngoài ra, sinh viên tham gia sẽ được nhiều chuyên gia của các nhà tài trợ như: Công ty CP Chứng khoán Tp.HCM (HSC), Công ty Tài chính Đầu khí - Chi nhánh TP.HCM (PVFC), Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Bản Việt (VCFM) tư vấn và hỗ trợ về chuyên môn.

Với cách thức tiến hành mới lạ như vậy, FESE 4 đã thu hút được hơn 2100 sinh viên của hơn 12 trường ĐH, CĐ tại Tp.HCM tham gia và đặc biệt có cả sự tham gia của sinh viên Trường ĐH Kinh tế- ĐHQG HN. FESE 4 đã kết nối sinh viên hai miền Nam Bắc. Điều mà không phải sân chơi học thuật nào cũng làm được.

Được chơi thật, được mua bán, phân tích các cổ phiếu hiện có tại các sàn giao dịch Tp. HCM, nên sinh viên đã học hỏi được nhiều hơn từ thực tế. Nếu như những năm trước sinh viên đặt tùy tiên thì năm nay sinh viên đã cân nhắc kĩ lưỡng hơn trong việc chọn lựa mã chứng khoán. Quang Duy (sinh viên Ngành Kinh tế Đối ngoại - Khoa Kinh tế) tâm sự: "Có rất nhiều thông tin bổ ích về thị trường thật được cập nhập, có nhiều nhận định hay và thiết thực. Chơi FESE lần này làm cho mình tự tin hơn khi bước ra sàn thật".

Không thể phủ nhận được việc chơi

một chút may mắn là có thể lãi".

Đánh giá về cách thức và hiệu quả tổ chức của FESE 4, Bà Trịnh Ánh Tuyết (Chuyên gia phân tích HSC) người đồng hành cùng FESE cho biết: "Tôi rất ấn tượng về nội dung và cách thức tổ chức của FESE năm nay. Một hoạt động thực tế, hữu ích rất thiết thực với tương lai sau này. Trong cuộc chơi tất cả các bạn đều là người chiến thắng. Và một điều quan trọng hơn là, các bạn được chơi, được nghiên cứu, tìm tòi và học hỏi thực tế"

Tuy còn một số hạn chế như: phần mềm chương trình còn lỗi, một số tài



Sinh viên
sôi nổi lên sàn FESE

chứng khoán ảo đem lại nhiều kinh nghiệm thực tế với chuyên ngành, mà còn là nơi thả sức quậy mà không phải lo lắng về vấn đề kinh tế. "Sàn này sôi nổi và sung hơn cả sàn thật, một sân chơi bổ ích, tiện lợi, chuyên nghiệp hơn rất nhiều, nó giúp những sinh viên không có điều kiện chơi chứng khoán được thực tập nhiều hơn" - Kim Loan (Ngành Tài chính-Ngân hàng - Khoa Kinh tế). Nguyễn Quốc Dũng (sinh viên năm 4, Khoa Kinh tế - ĐHQG-HCM) người chiến thắng sau 3 tuần chơi với số tiền lãi lên tới 376 triệu bật mí "Để giành được số tiền cao nhất là điều không khó. Chỉ cần bỏ ra chút thời gian phân tích kỹ mã chứng khoán và



khoán không thể truy cập được. "Nhóm chúng tôi đang cố gắng khắc phục và cải thiện phần mềm để chương trình chạy một cách tốt nhất", Mỹ Hạnh thành viên Ban tổ chức chia sẻ. Đó cũng là niềm hi vọng của nhóm cho FESE năm sau hoàn thiện hơn.

... ĐẾN KỶ NGUYÊN TRI THỨC

Khép lại sàn giao dịch chứng khoán ảo. Sinh viên Khoa Kinh tế lại bước vào một sân chơi hoàn toàn mới nhưng không kém phần trí tuệ, sôi nổi. Sân chơi có tên gọi "Kỷ nguyên tri thức" (KNTT).

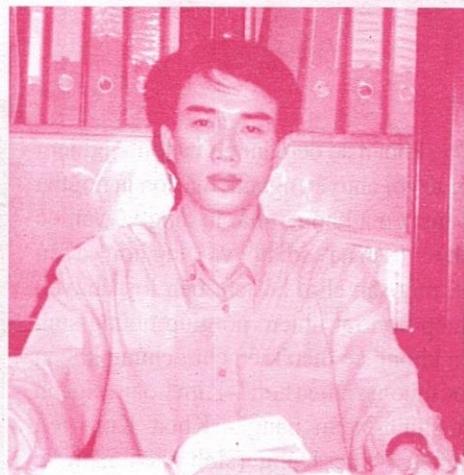
Ý tưởng của cuộc thi KNTT thuộc về

các sinh viên Ngành Kinh tế và Quản lý công. KNTT mô phỏng một cuộc thi kiến thức và đấu trí. Ngay lần đầu tổ chức, KNTT đã thu hút sự tham gia của 750 cặp thi đến từ các trường đại học thành viên ĐHQG-HCM và các trường tại Tp.HCM. Với tính chất là một cuộc thi học thuật có nội dung rộng và tổng quát, KNTT đã giúp sinh viên kiểm tra lại vốn tri thức của mình và bổ sung thêm những kiến thức chưa biết về kinh tế, luật, xã hội, tự nhiên, văn hóa, thể dục thể thao. Cũng như FESE, phần mềm chạy chương trình của KNTT đều do sinh viên của Khoa Kinh tế thiết kế. KNTT vừa ra đời đã nhận được



* **Anh Võ Văn Trọng, Chủ tịch Hội Sinh viên Khoa Kinh tế - ĐHQG-HCM**

"Với mục tiêu tạo môi trường học tập, rèn luyện và hỗ trợ sinh viên; tạo sân chơi lành mạnh, bổ ích cho sinh viên, Hội Sinh viên Khoa Kinh tế xác định các nhiệm vụ trọng tâm trong năm học 2008-2009 là: tổ chức các chương trình hành động vì sự phát triển của sinh viên; nâng chất công tác Hội và phong trào sinh viên theo hướng phát huy sức sáng tạo của các cơ sở Hội, tập trung đẩy mạnh mô hình sinh hoạt câu lạc bộ, đội, nhóm nhằm đáp ứng kịp thời hình thức đào tạo tín chỉ hiện nay."



sự tài trợ 100 triệu từ công ty Vinaphone và sự bảo trợ thông tin của báo Đất Việt.

Còn nhớ, trong trận chung kết của KNTT diễn ra vào cuối tháng 5 vừa qua, Hội trường Nhà điều hành ĐHQG-HCM đã không còn một chỗ trống. Cả ngàn sinh viên háo hức dõi theo từng câu hỏi dành cho các đội đang thi trên sân khấu. Khi ấy, dường như khán giả cũng đang thi, thi với chính mình.

Hai thành viên của đội Trường ĐH Ngân hàng Tp.HCM (Giải nhì KNTT 2008) cho biết: "Cuộc thi là một cơ hội để thử thách bản thân và dù chiến thắng hay thất bại chúng tôi vẫn học được nhiều bài học từ những kiến thức trong cuộc thi".

Trong năm học 2008-2009 này, những thành viên của Ban tổ chức KNTT quyết tâm nâng chất lượng của cuộc thi thành Olympic các môn khoa học kinh tế - luật, để phấn đấu trở thành một sân chơi trí tuệ, thu hút sự quan tâm của đông đảo sinh viên ĐHQG-HCM và sinh viên Tp.HCM. Ngô Lê Mạnh Hiếu, sinh viên năm 3, Ngành Kinh tế và Quản lý Công, Trường BTC KNTT 2008 chia sẻ: "KNTT 2009 sẽ là một sân chơi chuyên sâu hơn về kinh tế, luật, CNTT và Anh văn. Đây cũng chính là những kiến thức cần thiết của sinh viên khi bước vào cuộc sống. KNTT 2009 sẽ có những thay đổi lớn nhưng vẫn giữ được tinh cõi và quy mô. Dù khởi đầu mới mẻ nhưng KNTT 2008 đã là một sự khởi đầu và thành công hơn mong đợi".

Với những sân chơi học thuật như FESE và KNTT trong những năm qua, phong trào học tập, nghiên cứu khoa học của sinh viên Khoa Kinh tế đã đạt được những kết quả đáng khích lệ không chỉ ở những thành tích, giải thưởng đạt được mà quan trọng hơn là ý thức chủ động học tập, nghiên cứu, vươn lên chiếm lĩnh và làm chủ tri thức của sinh viên ngày càng cao.

ĐÓ CHÍNH LÀ THIỀN!

Cổ Mộ

Vương Diền là một thầy thuốc giỏi, nhưng vẫn có nhiều người bệnh chết trên tay ông. Bởi vậy, ông luôn cảm thấy sợ hãi vì cái bóng của thần chết. Một lần, trên đường đi khám bệnh, Vương Diền gặp một du tặc, bèn hỏi: "Thiền là cái gì?".

Du tặc trả lời: "Ta cũng không biết phải nói thế nào với ông, nhưng có một điều chắc chắn là, sau khi biết Thiền là gì rồi, ông sẽ không sợ chết nữa".

Được sự chỉ dẫn của du tặc, Vương Diền tìm đến thiền sư Nam Ân, nói rõ nỗi sợ hãi ám ảnh của mình và xin khai thị.

Sư Nam Ân nói: "Thiền không khó học. Bản thân ông là một thầy thuốc thì nên tận tâm vì bệnh nhân của ông, đó chính là Thiền!".

Vương Diền không rõ chỉ ý của sư Nam Ân, nên quay lại hỏi ba lần. Mà lần nào cũng nhận được câu nói: "Một thầy thuốc không nên phí thời gian ở nơi chùa chiền, mau quay về chăm sóc bệnh nhân đi!" của sư Nam Ân.

Vương Diền nghĩ bụng: "Khai thị như vậy thì làm sao có thể tiêu trừ được sự sợ hãi cái chết?". Vì vậy, trong lần tham bái thứ tư, Vương Diền nói: "Có một vị du tặc từng nói với tôi rằng học được Thiền sẽ không còn sợ cái chết. Mà mỗi lần đến đây hỏi, ngài lại cứ bảo tôi cần phải quan tâm chăm sóc bệnh nhân. Đương nhiên là tôi rất rõ việc đó, nhưng nếu nói đó là Thiền, thì tôi bất tất phải quay lại thiền giáo ngài làm gì!"

Sư Nam Ân mỉm cười vỗ vai Vương Diền nói: "Có lẽ là ta nghiêm khắc với ông quá rồi, vậy ta cho ông một công án để ông tham cứu thử nhé!"

Sư Nam Ân cho Vương Diền tham cứu thoại đầu "Triệu Châu vô". Sau hai năm nghiên ngẫm về một chữ "vô", Vương Diền trình bày những kiến giải của mình với sư Nam Ân. Sư Nam Ân nghe rồi nói: "Vẫn chưa vào được Thiền cảnh".

Vương Diền lại chuyên tâm nhất trí suy tư thêm hơn một năm nữa, cuối cùng tự thấy tâm nhẹ nhàng, sáng rõ, cái khó của thoại đầu dần dần biến mất, "vô" đã trở thành chân lý. Vương Diền quan tâm chăm sóc bệnh nhân mà không biết tới sự quan tâm chăm sóc đó nữa. Ông đã thoát khỏi ám ảnh về sinh tử.

Khi Vương Diền đến gặp, sư Nam Ân cười nói: "Từ vong ngã đến vô ngã, đó chính là biểu hiện của Thiền tâm".

▪ Người ta nói:

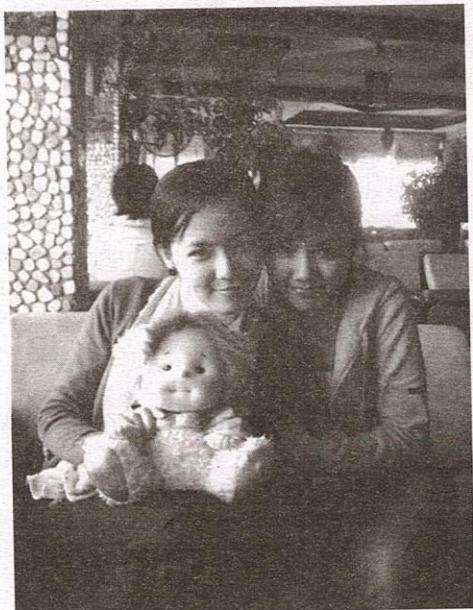
Vương Diền là thầy thuốc, nên thường xuyên tiếp xúc với cảnh sinh - lão - bệnh - tử, do vậy, ông sinh ra sợ cái chết. Sư Nam Ân bảo Vương Diền tận tâm vì bệnh nhân, chính là một hình thức tham Thiền, bởi một người vứt bỏ trách nhiệm và tình thương thì làm sao có thể nhập Thiền?

Khi Vương Diền thấu suốt được công án chữ "vô", thì ông đã đạt đến cảnh giới di từ hữu tâm đến vô tâm, từ hữu ngã đến vô ngã, từ hữu sinh đến vô sinh. Như vậy là đã vào được cảnh giới của Thiền, và không còn ám ảnh sợ hãi về cái chết nữa.

(Theo Chan Gushi)

CON SAO ĐÃ THÀNH "SAO"

Nhiều năm qua, nghệ sĩ trẻ Quế Trần, con gái của NSND Thanh Tòng đã trở thành cái tên quen thuộc trong làng nghệ sĩ cải lương. Cô là một trong số rất ít những nghệ sĩ 8X "con nhà nòi" gắn bó với nghệ thuật cải lương từ bé cho đến bây giờ và sớm đạt được những thành công. Trong khi đó, phần đông con của các nghệ sĩ cải lương lại thích phát triển sự nghiệp theo con đường tân nhạc. Ca sĩ Châu Ngọc Linh- con gái nghệ sĩ cải lương Châu Thanh, hiện là giọng ca trẻ đang được yêu



Trần Phương Ly
(bìa phải) sở hữu
gương mặt xinh xắn
y như chị gái- ca sĩ
Trần Phương Linh
(bìa trái)

thích tại các tỉnh miền Tây. Mới 23 tuổi nhưng Ngọc Linh đã có hơn 5 năm gắn bó với sân khấu ca nhạc. Cô cũng đã phát hành một số album riêng như Thôi thế thì thôi, Người con gái chung thủy... Là con gái thứ 2 trong gia đình có bốn anh em, từ nhỏ Châu Ngọc Linh đã được gắn bó với những làn điệu cải lương, dù thích hát cải lương nhưng chất giọng không phù hợp nên cô đã không phát triển sự nghiệp theo con đường mà cha cô đã chọn. Dù vậy, trong những buổi giao lưu và nếu được khán giả yêu cầu, Châu Ngọc Linh vẫn hát tặng khán giả các bài ca cổ hoặc trích đoạn cải lương.

Sau khi tốt nghiệp khoa quản trị kinh doanh tại Australia, Đình Trí- con trai của NSUT Lê Thuỷ trở về làm việc tại Tp.HCM và cũng đã thử sức mình với âm nhạc. Mặc dù mẹ là một nghệ sĩ cải lương nổi tiếng nhưng anh lại được khán giả biết đến với vai trò là ca sĩ. Ngoài khả năng ca hát, Đình Trí còn được biết đến với khả năng sáng tác. Anh viết được nhiều bài tân cổ giao duyên được khán giả ái mộ cải lương rất yêu thích. Các sáng tác của anh đặc biệt được yêu thích tại các tỉnh miền Tây.

Nguyễn Quốc Huy Luân- cậu con trai duy nhất của NSUT Kim Xuân hiện là một giọng ca được yêu thích tại một số phòng trà ca nhạc ở TP.HCM. Mẹ là một nghệ sĩ kịch nói nổi tiếng của Tp.HCM nhưng Huy Luân lại yêu thích ca nhạc. Dù là một

Khi con, em của nổi nghiệp SAO

Sinh trưởng trong gia đình có anh, chị hay ba, mẹ làm nghệ thuật thì việc nổi nghiệp là chuyện bình thường. Cuộc sống của những thế hệ kế tiếp này cũng vì thế mà trở nên bận rộn và luôn nhận được sự quan tâm của công chúng.

Diệp Nguyễn

ca sĩ trẻ nhưng Huy Luân khá mặn mà với dòng nhạc tiền chiến. Từng tham gia CLB Giai Điệu Xanh (Nhà Văn hóa Thanh niên TP.HCM), những ngày còn theo học tại Trường ĐH Bách khoa- ĐHQG-HCM, Huy Luân cũng thường xuyên tham gia các chương trình ca nhạc tại trường. Chất giọng trầm ấm, vũ đạo tốt, các ca khúc của anh được các bạn sinh viên rất ưa thích.

Vài năm trở lại đây, cây cười trẻ Hiếu Hiền (sinh năm 1977, tên thật là Phạm Hiếu Hiền), con trai út của nghệ sĩ hài Kim Ngọc và nhạc sĩ Đức Lang, được khán giả Tp.HCM biết đến với những nét diễn dí dỏm, duyên dáng trong vai trò là thành viên của nhóm hài Kim Ngọc - Hiếu Hiền. Anh cũng là một diễn viên điện ảnh có nét diễn đầy cá tính đang được khán giả yêu thích. Vai diễn để lại ấn tượng đậm nét nhất của anh là vai "trùm giang hồ" trong phim Tuyết nhiệt đới. Hiện nay, khán giả được gặp lại anh qua Bỗng dung muôn khóc - bộ phim truyền hình nhiều tập mới nhất của đạo diễn Vũ Ngọc Đãng. Anh vào vai một cậu bé sờm mồ côi cha mẹ phải tự bươn chải để vươn lên trong cuộc sống.

NHỮNG TEEN 9X NGẤP NGHE "SAO"

Không chỉ con của sao mà những cô bé thuộc thế hệ 9X- em gái của các ngôi sao trẻ cũng đang là những gương mặt "hot" trong cộng đồng 9X Việt Nam. Cũng như các chị của mình, các cô bé này dù theo hay không theo nghệ thuật thì cuộc sống đời thường của họ vẫn nhận được nhiều sự quan tâm từ công chúng. Trần Phương Ly (sinh năm 1990), em gái của ca sĩ trẻ Trần Phương Linh, hiện là một ca sĩ teen rất được ái mộ tại khu vực phía Bắc. Thành công từ chương trình Sao mai điểm hẹn 2006 đã đưa Trần Phương Linh trở thành một ca sĩ trẻ nổi tiếng và Phương Ly cũng bắt đầu nối bước chị để tham gia vào các cuộc thi ca hát. Chưa đầy 18 tuổi, Phương Ly đã trải qua 3 cuộc thi. Cuộc thi đầu tiên Phương Ly tham gia là Teen Star 2007 và

bài hát dự thi của cô bé đã đạt giải Nhất do ban giám khảo bình chọn. Phương Ly cũng từng thử sức ở cuộc thi Việt Nam Idol 2007 nhưng đã thất bại từ vòng thi sơ khảo. Ngay sau đó, Phương Ly tham dự Hot V-Teen, một cuộc thi dành cho các bạn teen Việt Nam, và lọt vào top 12 thí sinh khu vực miền Bắc. Có vóc dáng nhỏ bé và ngoại hình xinh xắn như cô chị Phương Linh, thế mạnh của Phương Ly là ăn hình, tự tin và rất duyên dáng trên sân khấu. Hiện đang sống tại Thanh Hoá cùng bố mẹ, cô bé dự định sẽ thi vào khoa Thanh nhạc của Nhạc viện Hà Nội. Ước mơ của Phương Ly là trở thành một ca sĩ chuyên nghiệp.

Ở tuổi 20, chiều cao của Hoa hậu Việt Nam Mai Phương Thuý hiện đã lên tới con số 1m84,5. Trong khi đó, em gái duy

Mai Ngọc Phương
(bìa phải) và chị gái
Hoa hậu Việt Nam 2006
Mai Phương Thuý





Ca sĩ trẻ Huy Luân - con trai của NSUT Kim Xuân, là cựu SV của Trường ĐH Bách khoa- ĐHQG- HCM.

nhất của Mai Phương Thuý- Mai Ngọc Phượng (sinh năm 1993)- cũng sở hữu chiều cao lý tưởng không kém chị: 1m75. Từ ngày Mai Phương Thuý đăng quang Hoa hậu Việt Nam 2006, Mai Ngọc Phượng (HS trường THCS Thăng Long, Hà Nội) cũng trở thành cái tên hot trong cộng đồng 9X Hà Nội bởi cô bé càng lớn càng cao và cũng xinh đẹp không thua gì chị gái. Phượng học rất giỏi và chăm tập luyện thể thao và yêu thích việc học tiếng Anh y như chị gái của mình. Dù ngoại hình xinh xắn nhưng hiện nay Phượng vẫn chưa thử sức ở một cuộc thi sắc đẹp nào. Cũng như Phượng, từ ngày Nguyễn Thuỷ Lâm đăng

quang Hoa hậu Hoàn Vũ Việt Nam 2008, em gái của Thuỷ Lâm- Nguyễn Thùy Linh (học sinh Trường THPT Phú Nhuận, Tp.HCM) cũng trở thành cái tên hot trong cộng đồng 9X TPHCM. Blog cá nhân của cô bé được nhiều người biết đến và vào xem thường xuyên.

Cách đây hơn ba năm, Anna (sinh năm 1994)- cô con gái lớn của gia đình ca sĩ Mỹ Linh - Anh Quân, từng tham gia liveshow của Mỹ Linh và cùng mẹ hát bài Có thấy tôi tuổi 15. Lần xuất hiện ngày ấy đến giờ vẫn để lại một ấn tượng khó phai trong lòng khán giả bởi cô bé quá xinh xắn, xuất hiện trong một chiếc váy trắng, đeo vòng hoa trông y như một thiên thần nhỏ. Cô bé ngày nào giờ đã bước sang tuổi 15. Anna mang vẻ xinh đẹp của sự pha trộn hai dòng máu Đức - Việt. Sinh ra và sống tại Đức, năm 3 tuổi, Anna về Việt Nam sinh sống. Ngoài tiếng Đức là tiếng mẹ đẻ, Anna còn biết tiếng Anh và tiếng Pháp và sử dụng tốt tiếng Việt. Hiện cô bé đang tập trung vào học việc tại trường Quốc tế Hà Nội và thường xuyên tham gia vào các vở kịch do trường tổ chức trong vai trò là diễn viên. Xinh xắn, đáng yêu và đều học rất giỏi, nhiều khán giả kì vọng vào những cô bé 9X này bởi có lẽ rồi đây họ sẽ trở thành những ngôi sao mới và làng nghệ thuật Việt Nam sẽ có thêm những ngôi sao trẻ đẹp cả sắc lẫn tài.



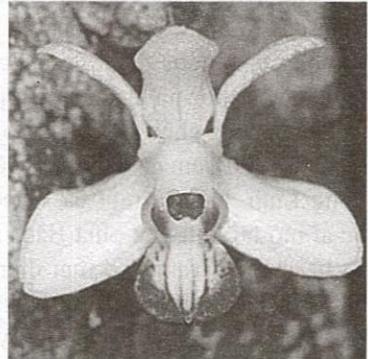
Phong lan là loại thực vật đa dạng và phong phú về chủng

Hoa lan kỳ thú

loại nhất. Tất nhiên, với những hình dạng độc đáo của mình, phong lan luôn tạo được sự bất ngờ đối với bất kì người thưởng ngoạn nào, từ người yêu thích đến người không biết gì về lan. Sau đây là những hoa lan độc đáo và kì dị nhất.



Ophrys insectifera
(hoa lan hay bọ cánh cứng?)



Fishy face: Lan Mặt cá (phút ngẫu hứng của tạo hoá)

QUANG SANG (st)

Luott Blog:

Chia tay thời sinh viên



Đạo quanh blog của những sinh viên ĐHQG-HCM mùa tốt nghiệp để cảm nhận những dòng bồi hồi, nuối tiếc thời hồn nhiên, tươi đẹp và cả những băn khoăn trước ngày sải cánh bay vào bầu trời rộng cuộc đời.

Thời hoa niên vút bay- blog Mây Trôi Cuối Trời

Vậy là mình đã chia tay thời sinh viên. Bốn năm học đại học không phải quá dài cũng chẳng phải quá ngắn ngủi. Trao nhau vội những cuốn lưu bút ghi vội. Chia tay đại học khác với kiểu phổ thông, không khóc sướt mướt, không ký tặng lên áo mà là những cái Entry blog, những cái comment đáng nhớ. Đó có thể là những kỷ niệm chăng ai nhớ cả những khi thật xa rồi người ta mới biết thật sự chúng rất quý giá.

Buồn vui lẫn lộn với những kỷ niệm của một thời- blog Ha Trang

Bốn năm học đại học có phải là quá nhiều không ? Từng học chung và có biết bao nhiêu kỷ niệm thì làm sao quên nhanh được. Mình đã từng khóc như những ngày chia tay cấp ba ấy, cũng ngập tràn những kỷ niệm, chỉ có điều lớn rồi phải biết tự kìm chế.

Từ giảng đường đến thực tế là một khoảng xa vời- blog Emyla

Từ giảng đường đến thực tế đó là cả một hành trình xa với. Ra trường cũng có nghĩa là bắt đầu phải lo công việc cho cuộc sống mới. Lẽ ra ngày tốt nghiệp phải vui lên sao ai cũng úa nước mắt.

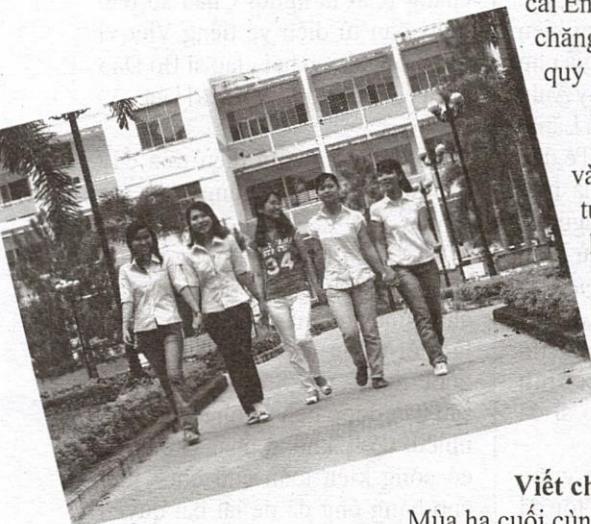
Nghẹn ngào chia tay thời sinh viên

Viết cho mùa hạ cuối- blog Specail man

Mùa hạ cuối cùng của đời sinh viên đã mở ra. Ta đã chuẩn bị nhiều thứ để đối diện với nó. Ta dọn dẹp bản thân, lên sẵn một vài kế hoạch nhất định phải thực hiện và tập bước ra cuộc sống.

Cảm ơn thầy cô - blog Truly

Ta vẫn nhớ lời cô trong ngày nhận bằng tốt nghiệp: Mỗi khi gặp trắc trở trên đường đời, các em hãy xem khoa như ngôi nhà thứ hai của mình. Khoa luôn giang rộng vòng tay đón các em. Ta rung rung tin lời cô. Rồi đây, mỗi lần gặp trúc trắc trong cuộc sống, ta sẽ hướng về trường, cố tìm những khoảnh khắc êm dịu thời sinh viên để chườm mát tinh thần. Tuy chưa khi nào thốt lên thành lời nhưng ta vẫn luôn thầm cảm ơn trường, cảm ơn thầy cô vì đã cho ta những tháng năm yên ả. Lúc này, khi chuẩn bị nhào ra biển đời, ta mới hiểu...



An Chi

* Nguyễn M.P., ĐHSP-TPHCM: Alexandre de Rhodes có phải là người đầu tiên sáng tạo ra chữ quốc ngữ hay không? Mục đích của ông là gì?

An Chi: Nhiều nhà nghiên cứu đã trả lời một cách khách quan và nghiêm chỉnh rằng Alexandre de Rhodes không phải là người sáng tạo ra chữ quốc ngữ.

Sau đây là lời phi lý của *Việt Nam khảo cổ tập san*, số 2-1961, ra mắt nhân "Tam bách chu-niên huý-nhật giáo-sĩ Đắc-Lộ" do Trương Hữu Lâm chấp bút:

"(...) Giá o-sĩ Đắc-Lộ (tức Alexandre de Rhodes - AC) thật ra không phải là ông tổ và cũng không phải là ông tổ duy nhất (Chúng tôi nhấn mạnh - AC) của chữ quốc ngữ. Trước ông, đã có nhiều người đã cố gắng tìm cách phiên âm tiếng nói của dân Việt bằng vần La Tinh và chính ông cũng đã bao lần trong những tác phẩm của ông nói đến nhiều sách vở được viết ra trước ông bằng tiếng Việt (...). và đồng thời với giáo sĩ Đắc-Lộ, chắc chắn cũng có nhiều giáo sĩ khác quan tâm đến vấn đề phiên âm: đó là lẽ dĩ nhiên vì công cuộc phiên âm là một lợi khí rất lớn cho việc truyền giáo. Vậy thì không còn ai có thể bào chữa thuyết cho rằng giáo sĩ Đắc-Lộ là ông tổ và ông tổ duy nhất của chữ quốc ngữ" (Sđd, tr.11).

Và sau đây là lời của linh mục Đỗ Quang Chính:

"Đắc-Lộ không phải là người Âu châu đầu tiên học tiếng Việt, cũng không phải là người đầu tiên sáng tác chữ quốc ngữ, hơn nữa vào năm 1636 Đắc-Lộ cũng không phải là người ghi chữ quốc ngữ đúng như một số Linh mục Dòng tên Bồ Đào Nha ở Việt Nam thời đó (Chúng tôi nhấn mạnh - AC). Thật ra, trong giai đoạn thành hình chữ quốc ngữ, Đắc-Lộ chỉ góp một

phần trong công việc quan trọng này, mà rõ rệt nhất là soạn sách chữ quốc ngữ và cho xuất bản đầu tiên."

(*Lịch sử chữ quốc ngữ*, Sài Gòn, 1972, tr.78).

Còn sau đây là lời của Đỗ Hữu Nghịêm:

"Đắc Lộ đã tiếp thu, thừa kế, sắp đặt lại cho hoàn chỉnh tất cả các thành tựu của các nhà truyền giáo tiền phong hay đồng thời, dựa trên những trợ giúp quý giá, không thể thiếu được của các tín đồ người Việt tiếp xúc gần gũi với ông, chia sẻ chí hướng của ông (...). Thực sự công trình sáng tạo chữ quốc ngữ theo mẫu tự La Tinh là một công trình tổng hợp có tính chất tập thể quốc tế, trong đó Đắc Lộ là người đã có một vị trí cốt yếu khi sử dụng rộng rãi thứ chữ mới này trong các tác phẩm in trinh bày những kiến thức sâu rộng. Các bậc thức giả như Dương Quảng Hàm, Đào Duy Anh, Nguyễn Khắc Xuyên, Thanh Lãng, Đỗ Quang Chính, Võ Long Tê đều khẳng định chữ quốc ngữ là một công cuộc chung của nhiều người".

(A. Đắc Lộ trong lịch sử hình thành chữ quốc ngữ, *Công giáo và dân tộc*, số 798, 17/3/1991, tr.14)

Nhung hùng hồn và đáng tin hơn cả phải là lời của chính Alexandre de Rhodes. Giáo sĩ đã viết như sau:

"Tuy nhiên trong công cuộc này, ngoài những điều mà tôi đã học được nhờ chính người bản xứ trong suốt gần mươi hai năm thời gian mà tôi lưu trú tại hai xứ Cossinh và Đông-kinh (tức Đàng Trong và Đàng Ngoài - AC), thì ngay từ đầu tôi đã học với Cha Francisco de Pina người Bồ Đào, thuộc Hội Dòng Giê-su rất nhỏ bé chúng tôi, là thầy dạy tiếng, người thứ nhất trong chúng tôi rất am hiểu tiếng này, và cũng là người thứ nhất bắt đầu giảng thuyết bằng phương ngữ đó mà không dùng thông ngôn, tôi cũng sử dụng những công

trình của nhiều Cha khác cùng một Hội Dòng, nhất là của Cha Gaspar de Amaral và Cha Antonio Barbosa (Chúng tôi nhấn mạnh - AC), cả hai ông đều đã biên soạn mỗi ông một cuốn từ điển: ông trước bắt đầu bằng tiếng An Nam (tức là từ điển Việt-Bồ - AC), ông sau bằng tiếng Bồ-Đào (tức là từ điển Bồ-Việt - AC), nhưng tất cả hai ông đều đã chết sớm. Sử dụng công khó của hai ông, tôi còn thêm tiếng La Tinh theo lệnh các Hồng y rất đáng tôn..."

(*Từ điển Annam-Lusitan-Latinh*, tức *Từ điển Việt-Bồ-La*, do Thanh Lãng, Hoàng Xuân Việt, Đỗ Quang Chính phiên dịch, NXB Khoa học xã hội, 1991, phần phiên dịch, tr.3)

Vậy Alexandre de Rhodes cũng chẳng phải là người Châu âu đầu tiên soạn từ điển về tiếng Việt vì trước ông đã có hai giáo sĩ Bồ Đào Nha là G. de Amaral và A. Barbosa.

Chính vì những điều trên đây mà linh mục Thanh Lãng đã khẳng định:

"Giáo sĩ Đắc Lộ không những không phải là ông tổ duy nhất của chữ quốc ngữ mà cũng không phải là một trong các ông tổ của chữ quốc ngữ". Và "Sở dĩ Đắc Lộ về sau này được lịch sử nhắc nhở đến nhiều, có lẽ không phải vì ông đã có công kiện toàn chữ quốc ngữ cho bằng ông đã để lại hai quyển sách (tức *Từ điển Việt-Bồ-La* và *Phép giảng tám ngày* - AC) được coi như tài liệu duy nhất (có hệ thống - AC) về chữ quốc ngữ".

(Dẫn theo *Địa chí văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh*, t.II, TPHCM, 1998, tr.136-137).

Còn mục đích của Alexandre de Rhodes thì đã được chính ông xác định như sau:

"(...) ước gì các Ngài trở nên những người truyền bá nhiều phương ngữ, để không những các nước lân cận và quen biết từ xưa

được nghe những sự kỳ diệu của Thiên Chúa mà cả mọi miền dưới bầu trời và những vương quốc rất xa xôi ở cực Đông từ nhiều thế kỷ qua chưa được nghe, thì bây giờ những nước ấy cũng phải được nghe và rao truyền danh Chúa huyền diệu biệt bao trên khắp trái đất (...). Mà lại để lời Thiên Chúa thâm nhập dễ dàng hơn tới tận cùng Hoàn cầu, nơi người Đông kinh và Cô-sinh, tức là tất cả mọi người An Nam đang chiếm cư, thì bây giờ lòng đại lượng bao la của quý vị cũng được truyền lệnh thực hiện quyền tử diển của dân tộc An Nam, một quyền tử diển giúp ích cho những người làm công tác Tông đồ được chỉ định cho phần vườn nho này của Chúa, hầu họ hiểu biết phượng ngữ xa lạ của người An Nam, tức là để những mầu nhiệm Thiên Chúa được giải bày cho người An Nam đồng thời cũng để người An Nam vừa làm quen với chính Đức Tin Rô-ma và Tông đồ, vừa làm quen với phượng ngữ Rô-ma và La-tinh. Ai mà không thấy việc đó trong tương lai có lợi là chừng nào cho công cuộc truyền bá đức tin của Chúa Ki-tô được rộng rãi và chắc chắn hơn" (Sđd, phần đã dẫn, tr.1).

Lời lẽ của Alexandre de Rhodes hoàn toàn rõ ràng: Ông làm sách bằng chữ quốc ngữ là để phụng sự cho việc truyền bá đức tin Ki-tô giáo, chứ tuyệt đối không vì bất cứ lợi ích nào của người Đại Việt cả.

* Một nhóm sinh viên Trường ĐHKHXH&NV: Xin cho biết lai nguyên của hai chữ "Trịnh Tuyền" trong tước hầu (Trịnh Tuyền hầu) của Nguyễn Bình Khiêm.

An Chi: Trước khi được phong là Trịnh quốc công thì Nguyễn Bình Khiêm đã được phong là Trịnh Tuyền hầu. Chữ "Trịnh" trong Trịnh quốc công chính là chữ "Trịnh" trong Trịnh Tuyền, là hiệu mà ông đã thụ nhận khi được

phong tước hầu. Về chữ "Trịnh" này, ta có thể thấy được mấy cách giải thích như sau.

Nguyễn Tá Nhí đã dịch "Trịnh Trang nguyên hụu thi nhất thủ" là "lại chép thêm một bài thơ của ông Trịnh nguyên họ Trịnh" ("Vài nét về tình hình văn bản thơ Nôm Nguyễn Bình Khiêm", trong: Nguyễn Bình Khiêm - danh nhân văn hóa, Hà Nội, 1991, tr.219). Cứ như theo lời dịch trên đây thì "Trịnh" cũng là họ của Nguyễn Bình Khiêm. Đây là một bất ngờ lớn vì xưa nay không có sách nào chép rằng Nguyễn Bình Khiêm lại có họ Trịnh.

Một số người khác thì lại gắn chữ "Trịnh" đó với họ của hai ông Trịnh Di và Trịnh Hạo ở bên Tàu. Hoàng Trung Thông đã đặt vấn đề như sau: "Có phải ông giống Trịnh Tử nên mới được phong Trịnh quốc công không?" ("Ông Trạng Nguyễn Bình Khiêm", trong: Trạng Trinh Nguyễn Bình Khiêm, Hải Phòng, 1991, tr.217). Không trực tiếp khẳng định nhưng vẫn gắn chữ "Trịnh" với họ của Trịnh Tử, Trần Quốc Vượng viết: "Trong Tống Nho có Lý học. Nhưng Nguyễn Bình Khiêm trở thành trạng Trịnh (theo dòng Lý học của Trịnh Tử đời Tống)...". ("Trạng Trinh Nguyễn Bình Khiêm trong bối cảnh văn hóa Việt Nam thế kỷ XVI", trong Nguyễn Bình Khiêm - danh nhân văn hóa, Hà Nội, 1991, tr.56).

Có người đã trực tiếp khẳng định như sau: "Vì thế mà vua Mac phong cho ông tước Trịnh tuyền hầu (đời gọi ông là Trạng Trinh), ý muốn đề cao ông như một người nối được cái học của Trịnh Di, Trịnh Hạo, những nhà lý học nổi tiếng đời Tống" ("Mấy vấn đề suy tưởng ngang qua sự nghiệp trạng Trinh", trong: Nguyễn Bình Khiêm trong lịch sử phát triển văn hóa dân tộc, Trung tâm nghiên cứu Hán Nôm, 1991, tr.133).

Một vị giáo sư khác thì viết: "Nhà Mạc đã coi Trạng nguyên làng Trung Am là một người thông thạo thuyết lý học của hai ông Trịnh và Chu đời Tống, điều mà phương Bắc cũng công nhận bằng câu "An Nam lý học hữu Trịnh Tuyền", nên lấy họ của hai ông Trịnh (Trịnh Di, Trịnh Hạo) mà phong tặng cho ông ("Tài thơ Nguyễn Bình Khiêm", sđd, tr.155).

Thái Hồng cũng viết: "Nguyễn Bình Khiêm (...) xin về trí sĩ rồi sau đó dù ở tại quê nhà nhưng vẫn được phong Thượng thư, Trịnh Tuyền hầu rồi Trịnh quốc công. Tước phong này có ý nói đến tài riêng của ông, rằng ông là người khơi dòng lý học của Trịnh Hiệu, Trịnh Di đời Tống như Chu Xán, sứ nhà Thanh đã nhận: An Nam lý học hữu Trịnh Tuyền" ("Trạng Trinh và sấm Trạng Trinh", sđd, tr.171).

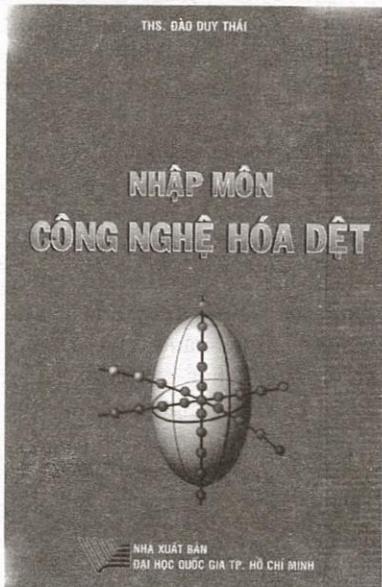
Cách dịch của Nguyễn Tá Nhí không đúng đã dành nhung cách giải thích của các tác giả còn lại cũng không phù hợp với sự thật. Đơn giản là khi phong tước cho Nguyễn Bình Khiêm thì người ta đã lấy tên đất làm hiệu để gọi. Trịnh Tuyền là tên đất chỉ quê gốc của ông. Sổ tay địa danh Việt Nam của Đinh Xuân Vinh (Nxb Lao Động, 1996) đã ghi rõ như sau:

"Trịnh Tuyền: làng ở xã Cổ Am huyện Vĩnh Lại, phủ Ninh Giang, trấn hải Dương, sau đổi tên là làng Trung Am, xã Cổ Am, huyện Vĩnh Bảo, nay thuộc thành phố Hải Phòng. Quê Nguyễn Bình Khiêm" (tr.552).

Chính vì vậy mà khi thụ phong tước hầu, Nguyễn Bình Khiêm mới được gọi là Trịnh Tuyền hầu. Chu Xán gọi Nguyễn Bình Khiêm bằng tước do triều đình Đại Việt ban cho còn nhiều vị giáo sư và học giả người Việt Nam ngày nay thì cứ ngỡ rằng đó là họ của ông Trịnh Di và ông Trịnh Hạo ở tít tận bến Tàu. ■

Nguyễn Huỳnh

* *Nhập môn công nghệ hóa dệt*, Đào Duy Thái, 126 trang, 2008.



Công nghệ hóa dệt là một ngành học ứng dụng trong công nghiệp dệt - may. Nó trang bị những kiến thức cần thiết để thực hiện các qui trình sản xuất trong xí nghiệp in nhuộm.

Sách giới thiệu và trình bày các vấn đề: hóa học vật liệu dệt, màu sắc trong công nghiệp dệt, thuốc nhuộm, hóa chất và chất trợ dệt - nhuộm, thiết bị trong ngành nhuộm, kỹ thuật chuẩn bị vật liệu dệt, kỹ thuật nhuộm, kỹ thuật in hoa, hoàn tất hàng dệt, đánh giá chất lượng và kiểm tra. Nội dung sách mang tính ứng dụng thực tiễn, là tài liệu tham khảo cần thiết cho sinh viên ngành quản lý công nghiệp và những người hoạt động trong ngành dệt - may.

* *Sổ tay Áp dụng bộ tiêu chuẩn chất lượng AUN trong tự đánh giá chương trình đào tạo*, Ton

Vroeijenstijn, Trung tâm KT & ĐGCLĐT ĐHQG-HCM dịch, 150 trang, 2008.



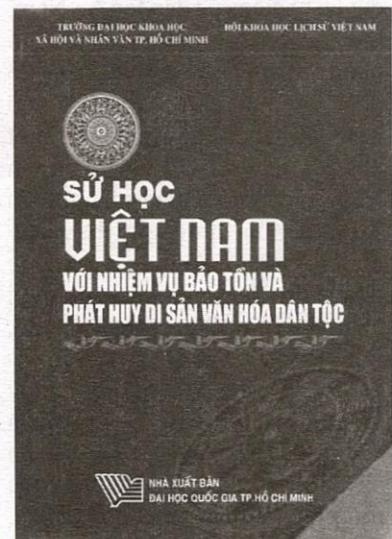
Sổ tay Áp dụng bộ tiêu chuẩn chất lượng AUN trong tự đánh giá chương trình đào tạo có nội dung gồm hai chương và các phụ lục được trích dịch từ tài liệu Sổ tay thực hiện hướng dẫn đảm bảo chất lượng - một trong những tài liệu chính thức và quan trọng của Hệ thống đảm bảo chất lượng các trường đại học Đông Nam Á (AUN-QA).

Chương "Làm thế nào để khám phá chất lượng của chúng ta?" giới thiệu các vấn đề: chức năng của tự đánh giá và các nguyên tắc tự đánh giá có hiệu quả. Chương "Tự đánh giá cấp chương trình" đề cập đến: mô hình chất lượng dùng trong giảng dạy - học tập, thực hiện tự đánh giá và báo cáo tự đánh giá. Đây là tài liệu hữu ích cho các cơ sở đào tạo tham khảo trong việc triển khai hoạt động đánh giá chất lượng đào tạo.

* *Sử học Việt Nam với nhiệm vụ bảo tồn và phát huy di sản văn hóa dân tộc*,

hóa dân tộc, Nhiều tác giả, 378 trang, 2008.

Sách có nội dung bao gồm các báo cáo khoa học, tham luận được trình bày trong Hội thảo - Diễn đàn khoa học Sử học Việt Nam trước nhiệm vụ bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa dân tộc do Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam và Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - ĐHQG TPHCM tổ chức vào tháng 8 - 2007.

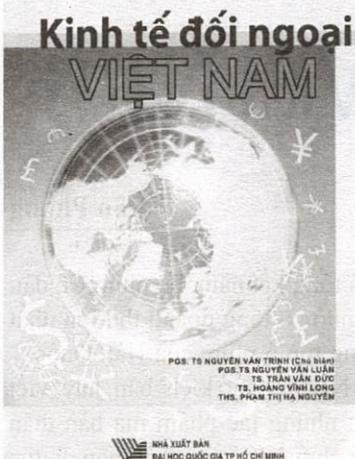


Các bài viết tập trung vào ba vấn đề: những giá trị và ý nghĩa của di sản văn hóa dân tộc, thực trạng bảo tồn và phát huy di sản văn hóa dân tộc, kiến nghị và đề xuất. Những vấn đề đó được thể hiện khá phong phú, với những tư liệu thiết thực có thể làm tài liệu tham khảo, học tập cho sinh viên và những người quan tâm đến hoạt động thực tiễn bảo tồn và phát huy di sản văn hóa dân tộc.

* *Kinh tế đối ngoại Việt Nam*; Nguyễn Văn Trình (cb), Nguyễn Văn Luân, Trần Văn Đức, Hoàng Vĩnh Long, Phạm Thị Hạ

Nguyên; 424 trang, 2007.

ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA KINH TẾ
BỘ MÔN KINH TẾ ĐỐI NGOẠI



Kinh tế đối ngoại là một bộ phận chủ yếu của nền kinh tế quốc dân. Trong xu thế hội nhập, hầu hết các lĩnh vực kinh tế của nền kinh tế quốc dân đều tham gia vào hoạt động kinh tế đối ngoại.

Sách này được biên soạn trên cơ sở tập hợp có chọn lọc các kết quả nghiên cứu của các tác giả trong và ngoài nước về lĩnh vực kinh tế đối ngoại. Nội dung sách gồm ba phần. Phần 1 "Khái quát về hoạt động kinh tế đối ngoại" giới thiệu các vấn đề cơ bản về kinh tế đối ngoại Việt Nam. Phần 2 "Những vấn đề cơ bản của kinh tế thế giới" giới thiệu đặc điểm, tình hình kinh tế thế giới hiện nay và liên kết kinh tế - thương mại thế giới. Phần 3 "Hệ thống tài chính - tiền tệ quốc tế" trình bày về: hệ thống và thị trường tiền tệ quốc tế, thị trường tài chính quốc tế, nợ nước ngoài và khủng hoảng nợ, thị trường ngoại hối và tỷ giá hối đoái. Phần 4 "Hoạt động kinh tế đối ngoại chủ yếu của Việt Nam" đề cập đến các vấn đề: chính sách thương mại quốc tế, chính sách đầu tư quốc tế và chính sách

xuất khẩu lao động của Việt Nam.

* *Các phương pháp gia công đặc biệt*; Phạm Ngọc Tuấn, Nguyễn Văn Tường; 384 trang; 2007.



Phương pháp gia công đặc biệt hay còn gọi phương pháp gia công không truyền thống là phương pháp tách phần vật liệu dư bằng các kỹ thuật khác nhau liên quan đến năng lượng nhiệt, cơ, điện, hóa mà không sử dụng dao cắt như phương pháp gia công truyền thống.

Sách gồm năm chương. Chương 1 giới thiệu tổng quát về các các vấn đề liên quan đến phương pháp gia công đặc biệt: nhu cầu, phân loại, đặc trưng, đặc tính ưu việt và phạm vi ứng dụng. Chương 2 đề cập đến phương pháp gia công cơ, bao gồm: gia công siêu âm, gia công tia nước, gia công dòng hạt mài, gia công sử dụng kim cương và vật liệu siêu tổng hợp, gia công cắt có dao động,... Chương 3 trình bày các phương pháp gia công hóa: phay hóa, tạo phôi hóa, khắc hóa, gia công quang hóa. Chương 4 giới thiệu các phương pháp gia công

điện: gia công điện hóa, gia công điện cơ hóa, gia công điện tiếp xúc, gia công cơ anot. Chương 5 trình bày về các phương pháp gia công nhiệt: gia công tia lửa điện, gia công tia điện tử, gia công bằng laser, gia công bằng tia plasma.

* *Lịch sử bang giao Việt Nam - Đông Nam Á*, Trần Thị Mai, 250 trang, 2007.

ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

TS. TRẦN THỊ MAI



LỊCH SỬ BANG GIAO VIỆT NAM ĐÔNG NAM Á

NHÀ XUẤT BẢN
ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH

Sách có kết cấu của một giáo trình đại học, gồm nội dung của các chương, các câu hỏi ôn tập và các phụ lục. Nội dung sách giới thiệu về cơ sở hình thành bang giao Việt Nam - Đông Nam Á và trình bày mối bang giao đó qua các thời: cổ đại, trung đại, cận đại và hiện đại. Ở thời cổ đại và trung đại, sách tập trung trình bày về quan hệ bang giao giữa Việt Nam với Chân Lạp, Lào, Thái Lan, Miền Điện và các nước hải đảo Đông Nam Á. Ở thời hiện đại, nội dung sách chú trọng đến sự phát triển tốt đẹp của liên minh đoàn kết chiến đấu Việt - Lào - Campuchia và các giai đoạn phát triển bang giao giữa Việt Nam và các thành viên ASEAN.

4 lời nhắn cho các nhà làm phim Việt Nam



Phim Việt Nam sau khi ra đời, thường bị mắc lại ở khâu phát hành. Một phần lớn lỗi đó, xuất phát từ bốn yếu điểm của các nhà làm phim.

Chị Ngô Thị Bích Hạnh, Giám đốc công ty BHD (công ty mẹ của Vietnam Media Cop), trực tiếp phụ trách mảng phát hành phim trong và ngoài nước của BHD đã chỉ ra bốn điểm đáng lưu ý cho các nhà làm phim Việt Nam, để phim Việt thực sự tối được với công chúng.

1. Tưởng tượng một cách thực tế

Phim Việt Nam nhiều khi bị coi là thiếu thực tế. Thiếu thực tế ngay từ khi viết kịch bản đến khi làm phim.

Người làm phim khác với người viết ở chỗ: nhà văn có thể tưởng tượng mọi thứ, thể hiện trên trang giấy và "lôi kéo" người đọc cùng tưởng tượng. Nhưng nhà làm phim phải thực tế hoá nó bằng hình ảnh, âm thanh. Nhiều kịch bản của chúng ta có thể là kịch bản hay với các nhà làm phim Mỹ - nơi có thể hiện thực hoá mọi ước mơ trên màn ảnh. Nhưng ở Việt Nam, với lượng kinh phí có hạn, kĩ thuật hạn chế, thì trí tưởng tượng luôn cần đi cạnh thực tế.

Ngoài ra, câu chuyện cũng không thể quá bình thường. Nó phải có một cú hích nào đó. Trong cái đơn giản, cái bình thường thì cũng cần một chỗ độc đáo - chỗ độc đáo đó được viết ra từ trí tưởng tượng, để khơi gợi được điều khán giả quan tâm.

Chẳng hạn, phim Cô dâu bé nhỏ của Hàn Quốc có nội dung hết sức đơn giản, kinh phí rẻ tiền, diễn viên chính không nổi tiếng. Đó chỉ là câu chuyện về hai đứa trẻ con ở một lớp học tại nhà, đến trường. Cảnh lớn nhất là cảnh sân vận động ở trong trường. Phim không có gì phức tạp để làm, sự tưởng tượng của nhà làm phim hoàn toàn đặt vào những chi tiết nhỏ. Nhưng trong kết

Vân Phong

quả tổng kết năm, bộ phim Cô dâu bé nhỏ có tổng doanh thu lớn nhất trong top 5 phim của Hàn Quốc.

Người viết kịch bản hãy viết nên những tác phẩm mà bản thân câu chuyện của nó thật giản dị, tức là nhìn vào những điểm mạnh của nền điện ảnh này để phát huy, chứ đừng "làm khó" người sản xuất nó bằng sự tưởng tượng không có cơ may trở thành hiện thực.

2. Tự làm rõ đối tượng khán giả

Người làm phim rất cần phải xác định rõ đối tượng sẽ xem bộ phim.

Theo quan điểm của nhà sản xuất, phát hành phim Ngô Thị Bích Hạnh: "Đối với tôi, chỉ có hai loại phim: phim khán giả và phim tác giả. Khi anh viết phim khán giả thì cái tôi không còn quan trọng, mà chỉ quan tâm đến chuyện làm phim cho khán giả xem".

Chị cho biết thêm: "Có những bộ phim mà cá nhân tôi thấy không hay, nhưng tôi vẫn mua về nước phát hành vì cho rằng nó sẽ ăn khách ở Việt Nam. Khán giả trẻ, sinh viên học sinh sẽ thích bộ phim này. Thế nên, người làm phim phải luôn đặt ra câu hỏi mình viết cho mình hay cho khán giả. Cái tôi viết có thể không phải là cái tôi thích, nhưng tôi biết là tôi phải làm việc đó cho khán giả của tôi".

Điện ảnh Mỹ là điện ảnh cho khán giả. Đó là một nền công nghiệp điện ảnh - kiếm tiền bằng nghệ thuật điện ảnh. Ở đây đạo diễn không có nhiều vai trò bằng nhà sản xuất. Sau khi phim được làm ra, nhà sản xuất sẽ tổ chức những buổi chiếu thử nghiệm, mời khán giả vào rạp xem, điền vào các phiếu điều tra. Nếu bộ phim được khán giả thích thì nó mới được phát hành, bất kể ý kiến đạo diễn như thế nào.

Còn điện ảnh Châu Âu là điện ảnh cho tác giả, làm ra những tác phẩm mang tính học thuật cao, là bài giảng cho các trường đại học, những hầu như chẳng bao giờ thu lại được tiền.

Khi làm phim tác giả - người làm phim không đặt mục tiêu kiếm tiền đầu tiên. Có thể nó sẽ kiếm ra được nhiều tiền, có thể nó chẳng kiếm ra được chút tiền nào, điều đó không quan trọng. Điều quan trọng với họ là tạo ra một cách làm mới, trào lưu mới đặc biệt trong điện ảnh. Tất nhiên nó không thể đại chúng.

Khi đặt bắt đầu làm phim, người làm phim cần xác định hai điều đó thật rõ ràng, bắt cứ thứ gì nằm giữa hai điều đó đều rất khó sản xuất.

3. Độ dài của bộ phim

Một vấn đề mà nhiều đạo diễn, thậm chí là người có kinh nghiệm, nhưng lại liên tục mắc phải là độ dài của phim - một lỗi gây ra tốn kém nhiều tiền của và cả cảm xúc.

Các rạp chiếu hiện nay thường căn tối đa là 2 tiếng giữa các suất chiếu, bao gồm cả phần khán giả đi vào, ổn định chỗ ngồi, chiếu hết bộ phim, khán giả đi ra, dọn phòng để đón suất chiếu mới. Nếu rạp chiếu chấp nhận chiếu phim dài hơn độ dài thông thường khoảng 15 - 20 phút, thì sẽ bị lỡ mất suất chiếu tiếp theo. Mặt khác, giá vé thường đã

cố định trong mỗi giờ chiếu từ 20 - 40 nghìn đồng. Chủ rạp khó có thể tăng đôi giá vé lên. Và bản thân khán giả vốn dĩ cũng không muốn trả lên gấp đôi số tiền. Bộ phim quá dài sẽ gây ra một vấn đề vô cùng rắc rối cho các nhà sản xuất trong khâu phát hành phim.

Do đó, lời nhắn của nhà sản xuất cho các nhà làm phim là: nếu làm phim cho khán giả, không nên viết một bộ phim dài quá 90 phút. Thời lượng có thể xê dịch từ 85-87 phút, hoặc lên tới 93-95 phút. Những tác phẩm dài hơn 100 phút, khi phát hành sẽ cực kì khó, và làm giảm khả năng các nhà sản xuất

bán nhận sản xuất phim đó.

Mặt khác, cũng có hai phương án để chấp nhận một bộ phim dài: hoặc đó là một bộ phim quá lớn, hoặc đó là bộ phim tác giả.

Trường hợp thứ nhất, bộ phim đó phải lớn đến mức người ta không thể không đi xem, như Anh hùng thành Troy, Ben Hur, Giác đấu... Người ta tiêu tiền vào nó rất lớn, quảng cáo rầm rộ khắp nơi. Đối với Anh hùng thành Troy do BHD phát hành ở Việt Nam, các rạp chiếu cũng tăng giá vé lên gấp đôi.

Nhưng đó cũng là điều bất đắc dĩ. Bản thân việc bộ phim quá dài

(Xem tiếp trang 62)



Bạn nghĩ rằng người ta
sẽ rất ấn tượng với hàng
loạt các bằng cấp của bạn,
một số lượng lớn các kinh
nghiệm có giá trị và những
mối quan hệ ở vị trí cao.

Nhưng chỉ những điều đó
thôi có thể không đủ để giúp
bạn thăng tiến trong công
việc. Bởi bên cạnh đó, bạn
còn cần phải có cả những kĩ
năng "mềm".

Thế nào là những kỹ năng "mềm"?

Kỹ năng "mềm" chủ yếu là
những kỹ năng thuộc về tính cách
con người, không mang tính
chuyên môn, không thể sờ nắm,
không phải là kỹ năng cá tính đặc
biệt, chúng quyết định khả năng
bạn có thể trở thành nhà lãnh đạo,
thính giả, nhà thương thuyết hay
người hòa giải xung đột. Những kỹ
năng "cứng" ở nghĩa trái ngược
thường xuất hiện trên bản lý lịch -
khả năng học vấn của bạn, kinh



9 kỹ năng “mềm” ĐỂ THÀNH CÔNG

nghiêm và sự thành thạo về chuyên
môn.

Bạn có phải là một người dễ
chịu? Tận tâm? Bạn giao tiếp có
ấn tượng không? Giải quyết các
vấn đề có hiệu quả không? Đây
chính là các dạng câu hỏi ưa dùng
để xác định được mức độ kỹ năng
“mềm” của bạn.

Tại sao người sử dụng lao
động lại quan tâm tới các kỹ năng
này?

Những người sử dụng lao động
coi trọng các kỹ năng "mềm", bởi
vì các nghiên cứu cho thấy chúng
là một nhân tố đánh giá rất hiệu
quả bên cạnh những kỹ năng công
việc truyền thống hay còn gọi là

Phạm Thu Thúy

kỹ năng "cứng". Một cuộc nghiên
cứu mới đây cho thấy những tiêu
chuẩn để đánh giá con người như
sự tận tâm, tính dễ chịu cũng là
những nhân tố dự báo quan trọng
đối với sự thành công trong nghề
nghiệp giống như khả năng về nhận

thức và kinh nghiệm làm việc.

Các kỹ năng "mềm"

Vì vậy, làm thế nào để bạn khám phá ra các kỹ năng này và tận dụng chúng một cách tối đa? Sau đây là danh sách những tính cách "mềm" đặc trưng nhất và cách thức để hoàn thiện chúng.

1. Có một quan điểm lạc quan

Tất cả chúng ta đã từng nghe lời khuyên hãy nhìn cõi nước còn đầy một nửa tốt hơn là nhìn nó đã vơi đi một nửa. Ở nơi làm việc, cách nghỉ lạc quan này có thể giúp bạn phát triển trên một chặng đường dài. Tất cả mọi cái nhìn lạc quan đều dẫn đến một thái độ lạc quan và có thể là một vốn quý trong môi trường làm việc, đánh bại thái độ yếm thê và bi quan.

Chìa khóa để có một thái độ lạc quan là bạn giải quyết một sự trớ ngai hay thách thức như thế nào khi gặp phải. Ví dụ, thay vì than phiền về khối lượng công việc gây stress, hãy nghĩ về nó như một cơ hội để thể hiện khả năng làm việc

tích cực và hiệu quả của bạn.

2. Hòa đồng với tập thể

Các nhà tuyển dụng rất thích những nhân viên thể hiện được khả năng làm việc tốt trong tập thể. Hòa đồng với tập thể ko chỉ có nghĩa là có tính cộng tác mà còn thể hiện được khả năng lãnh đạo tốt khi có thời điểm thích hợp.

Có thể tới một lúc nào đó, sự xung đột xuất hiện trong tập thể của bạn, hãy tỏ ra chủ động dàn xếp. Khi bạn thấy tập thể của mình đang bị sa lầy trong một dự án, hãy cố gắng xoay chuyển tình thế, đưa cách giải quyết theo một hướng khác. Và bạn làm gì nếu bình thường bạn không làm việc trong một nhóm? Hãy cố gắng tỏ ra sẵn sàng hợp tác trong công việc và thiết lập nên các mối quan hệ công việc với mọi đồng nghiệp nếu có thể. Học cách nói những điều bạn nghĩ như thế nào và thể hiện bằng ngôn ngữ, cử chỉ ra sao.

3. Giao tiếp hiệu quả

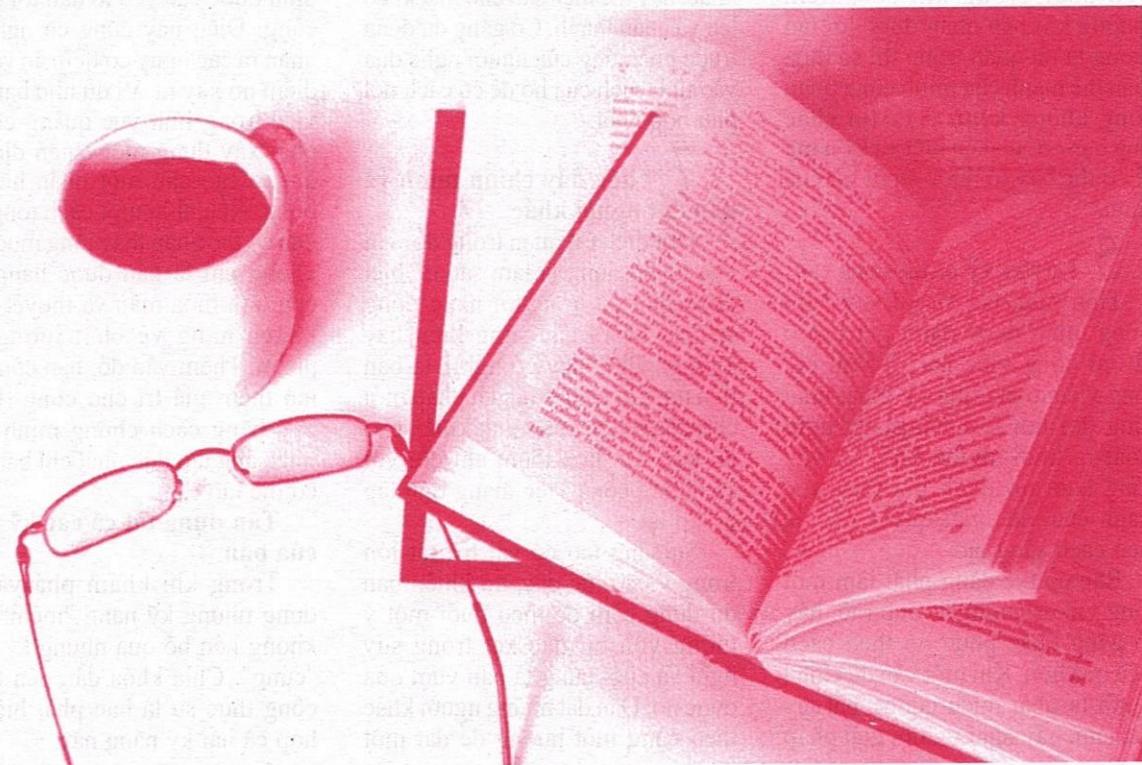
Kỹ năng giao tiếp tốt là một thế

mạnh đối với bất cứ ai trong công việc. Giao tiếp là phương tiện cho phép bạn xây dựng cầu nối với đồng nghiệp, thuyết phục người khác chấp nhận ý kiến của bạn và bày tỏ được nhu cầu của bạn.

Nhiều điều nhỏ nhặt bạn đã từng thực hiện hàng ngày - có thể có những điều bạn không từng nghĩ đến lại có một sự ảnh hưởng rất lớn tới kỹ năng giao tiếp của bạn. Sau đây là những điều bạn nên lưu ý khi giao tiếp với những người khác:

- Nhìn thẳng vào mắt người đối diện;
- Đứng tỏ ra bồn chồn;
- Tránh những chuyển động cơ thể khiến bạn bị tách ra khỏi họ;
- Đứng nói chuyện chỉ để nói, hãy tập trung vào một vấn đề;
- Phát âm một cách chính xác;
- Sử dụng ngữ pháp chuẩn thông thường;

Nói chung, bạn nên để ý tới cách sử dụng từ ngữ của mình để tạo ấn tượng với người đối thoại. Cũng đừng quên rằng một trong những kỹ năng giao tiếp là biết lắng nghe.





4. Tô thái độ tự tin

Trong hầu hết các trường hợp, khi bạn muốn gây ấn tượng với một ai đó, sự tự tin là một thái độ rất hiệu quả. Trong khi sự khiêm nhường khi bạn nhận được lời tán dương là rất quan trọng thì sự thừa nhận thế mạnh của mình cũng quan trọng không kém. Hãy tin chắc rằng bạn có sự nhận biết và kỹ năng để có thể bày tỏ được sự tự tin của mình.

5. Luyện kỹ năng sáng tạo

Tính sáng tạo và lối suy nghĩ thông minh được đánh giá cao ở bất cứ công việc nào. Thậm chí công việc mang tính kỹ thuật nhất cũng đòi hỏi khả năng suy nghĩ thoát ra khỏi khuôn khổ. Vì vậy đừng bao giờ đánh giá thấp sức mạnh của việc giải quyết vấn đề theo cách sáng tạo.

Bạn có thể đang phải làm một công việc chán ngắt, buồn tẻ, hãy cố gắng khắc phục nó theo cách hiệu quả hơn. Khi một vấn đề khiến người ta phải miễn cưỡng bắt tay vào làm, hãy nghĩ ra một giải pháp

sáng tạo hơn. Nếu không được, ít ra bạn đã từng thử nó.

6. Thừa nhận và học hỏi từ những lời phê bình

Đây là một trong những kỹ năng mang tính thử thách nhất, và cũng chính là kỹ năng gây ấn tượng nhất đối với người tuyển dụng. Khả năng ứng xử trước lời phê bình phản ánh rất nhiều về thái độ sẵn sàng cải thiện của bạn. Đồng thời có khả năng đánh giá, nhận xét mang tính xây dựng đối với công việc của những người khác cũng mang ý nghĩa quan trọng không kém. Hãy nhận thức xem bạn thủ thế như thế nào khi phản ứng trước những lời nhận xét tiêu cực. Đừng bao giờ ném

đá vào những lời phê bình mang tính xây dựng mà không nhận thấy rằng ít nhất nó cũng có ích một phần. Khi bạn đưa ra lời nhận xét với người khác, hãy thể hiện sao cho thật khéo léo và chân thành. Cố gắng dự đoán trước phản ứng của người nghe dựa vào tính cách của họ để có cách nói phù hợp nhất.

7. Thúc đẩy chính mình và dẫn dắt người khác

Một điều rất quan trọng đối với nhà tuyển dụng là làm sao để biết được bạn có là người năng động và hay đề ra các sáng kiến hay không? Điều này có nghĩa là bạn liên tục tìm ra những giải pháp mới cho công việc của mình khiên cho nó hấp dẫn hơn thậm chí đối với cả những công việc mang tính lặp đi lặp lại.

Sự sáng tạo có vai trò rất lớn trong việc thúc đẩy, nó khiến bạn đủ dũng cảm để theo đuổi một ý tưởng vốn bị mắc kẹt trong suy nghĩ và cuối cùng là bạn vượt qua được nó. Dẫn dắt những người khác theo cùng một hướng để đạt một

mục đích chung, và người lãnh đạo giỏi là người có thể lãnh đạo được người khác bằng chính tấm gương của mình.

8. Đa năng và ưu tiên những việc cần làm trong danh sách của bạn

Ở công sở ngày nay, một nhân viên tốt là một nhân viên có khả năng kiêm nhiệm thêm một số công việc khác, hay nhiều dự án cùng một lúc. Liệu bạn có thể theo dõi được tiến trình của các dự án khác nhau hay không? Bạn có biết lựa chọn để ưu tiên những việc quan trọng nhất không? Nếu có thể, bạn được gọi là người đa năng.

Đừng than phiền rằng bạn phải làm thêm các công việc khác. Hãy thể hiện khả năng đa kỹ năng của bạn. Chắc chắn cái bạn nhận lại sẽ là rất lớn như kinh nghiệm hay các mối quan hệ mới.

9. Có cái nhìn tổng quan

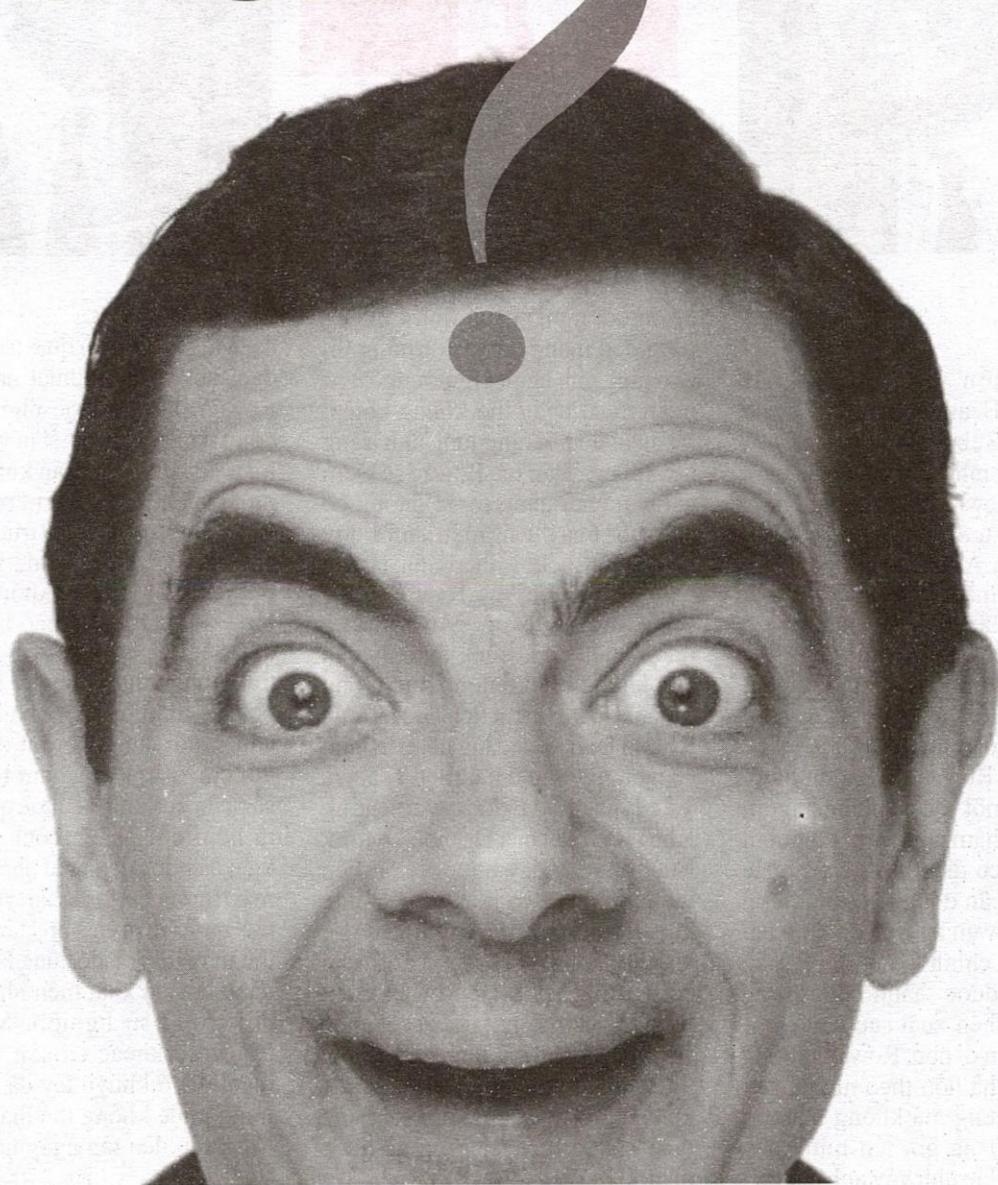
Có cái nhìn tổng quan về công việc có nghĩa là có khả năng xác định được các yếu tố dẫn tới thành công. Điều này cũng có nghĩa là nhận ra các nguy cơ tiềm ẩn và thời điểm nó xảy ra. Ví dụ như bạn làm việc trong lĩnh vực quảng cáo và phải xây dựng một chiến dịch để quảng cáo cho một nhãn hiệu xà bông. Nếu nhìn một cách tổng thể, bạn có thể nhận thấy rằng mục đích không chỉ là bán được hàng, mà còn làm thỏa mãn và thuyết phục khách hàng về chất lượng sản phẩm.Thêm vào đó, bạn còn phải tạo thêm giá trị cho công ty của bạn bằng cách chứng minh rằng tính sáng tạo độc nhất chỉ bạn mới có thể tạo ra.

Tận dụng tất cả các kỹ năng của bạn

Trong khi khám phá và xây dựng những kỹ năng "mềm", bạn không nên bỏ qua những kỹ năng "cứng". Chìa khóa dẫn đến thành công thực sự là bạn phải biết kết hợp cả hai kỹ năng này.

NHÌN RA THẾ GIỚI

Mr Bean: NGÀI LÀ AI





L.A (st)

Diễn viên thủ vai Mr Bean tên thật là Rowan Sebastian Atkinson, sinh ngày 6 tháng 2 năm 1955, tại Newcastle (Vương Quốc Anh). Tên tuổi của diễn viên kỳ cựu Rowan Atkinson đã gắn liền với khuôn mặt nhăn nhó khôi hài của Mr Bean. Nhưng nếu ai đó nghĩ rằng Rowan làm khán giả "lần lộn" qua phim ảnh nghĩa là ngoài đời cũng có thể chọc cười mọi người thì hoàn toàn sai lầm.

Từ nhỏ Rowan đã không hề tỏ ra mình là một cậu bé nghịch ngợm quậy phá, thậm chí còn rất nghiêm túc nhưng có điều hơi trầm tư. Hết có điều gì cần động não thì khuôn mặt của Rowan lại trở nên khôi hài kỳ lạ và đó chính là nét riêng giúp anh giành được thành công trong sự nghiệp diễn xuất sau này.

Thời còn đi học, Rowan thường mơ mộng thả hồn theo những suy nghĩ lung tung mà không nhận ra giáo viên đang gọi tên mình nãy giờ, những lúc như vậy anh chỉ toé t

miêng cười. Chính vì những nét kỳ quặc đó mà bạn bè thường gọi anh là "người ngoài hành tinh - miệng rỗng đến mang tai". Cả trường thì cho rằng anh là một người ngổ ngáo ngẩn vì sự ngây thơ khủng khiếp. Ví dụ ai đó nói rằng lồng anh trắng héu thì ngay lập tức Rowan sẽ kiểm cái bàn chải đứng trước gương cọ cọ suốt ngày. Chỉ một người duy nhất không cười nhạo anh là cậu bạn học nghiêm túc Tony Blair.

Mặc dù đã cố gắng nhưng đường như cuộc sống thuở ấy của anh không bình thường như mong muốn. Bù lại thành tích học tập của Rowan lại cực kỳ đáng nể, với điểm số ngất ngưởng ở hai môn Toán và Vật lý, anh đã được vào thẳng Khoa Kỹ thuật của Đại học Oxford. Buồn thay, ở đây người ta lại tiếp tục cười nhạo vẻ la lùng của anh, khiến anh cảm thấy mình bị đối xử như kẻ lập dị. Trong cái rủi lại có cái may, tình cờ Rowan quen Richard Kertis, một người có nhiều ảnh hưởng đối với phong trào nghệ thuật sinh viên. Chính Richard đã khuyên anh thử sức với nghệ thuật diễn hài và một tài năng đã được phát hiện.

Mặc dù chưa qua trường lớp đào tạo về nghệ thuật nào nhưng Rowan đã đạt được những thành công đáng nể đặc biệt là với những màn độc diễn trên sân khấu. Trong một lần chuẩn bị cho tiết mục biểu diễn, Rowan uốn éo trước gương hàng tiếng đồng hồ để thử trang phục nhưng Kertis không hề hài lòng với bất kỳ bộ nào lấy từ nhà hát. Kertis đã nói với anh rằng trang phục thường ngày là bộ hợp nhất với khuôn mặt nhăn nhó của anh. Cuối cùng Rowan đã ra diễn với chiếc áo khoác tầm thường và số phận của anh đã được quyết định từ hôm đó. Thành công của buổi diễn đã buộc danh hài phải tạm biệt mái trường Oxford thân yêu để tiếp tục bước đi trên con đường nghệ thuật. Ngoài ra, đó cũng là mốc son đánh dấu sự xuất hiện nhân vật để đời trong sự nghiệp: Mr Bean. Chiếc áo khoác cũ sòn và những mảnh vá ở khuỷu tay đã trở thành trang phục không thể thay đổi của Mr Bean đến tận ngày nay.

(Xem tiếp trang 50)

-Em có từng nghĩ về văn chương không T?

Người đàn ông có đôi mắt khiến người lạc quan nhất, khi nhìn phải, cũng buồn rầu, bát đầu tâm sự bằng một câu hỏi.

T. chẳng biết gì về văn chương. Cô học ở một trường chuyên về các môn khoa học tự nhiên, làm thêm trong một quầy bán hoa tươi. Những ngày công việc ở cửa hàng hoa bận rộn, cô dường như chỉ biết mỗi một việc trên đời là ngắt bỏ những cánh tàn để bông hoa chẳng khác gì vừa mới nở. Nhưng T. có một kinh nghiệm nhỏ với những người văn chương. Mà H., theo cô được biết, lại là một người viết truyện. Nghe đâu người yêu anh cũng viết văn. Hàng tuần T. đều ghé sạp báo đầu ngõ mua tờ tạp chí thời trang mà cô yêu thích. Một lần, rồi rã, T. mua thêm một tạp chí về văn học và định sẽ đọc nó để giải trí. Ông cụ bán báo mỉm cười với cô, bảo rằng rất bất ngờ khi thấy cô biết yêu thích văn chương. Ông tự giới thiệu ngày xưa ông cũng từng học hai năm ở khoa Văn, nhưng rồi dang dở đường học vấn. Ông đột ngột hỏi cô có biết thể hát nói không. Cô thật tình trả lời không. Ông cụ giải thích cho cô về thể hát nói, một thể thơ của dân tộc, có muôn đầu, muôn cuối ra sao. Ông cao hứng đọc luôn hai lần, vừa đọc vừa phân tích, bài hát nói Cánh bèo của Tản Đà. Phân tích vừa xong, ông nhanh chóng chuyển sang truyện Chùa Đàn của Nguyễn Tuân bởi theo ông, tác phẩm này có kết cấu tuta tựa một bài hát nói. Trong khi ông huyên thuyên về cuộc đời và sự nghiệp Nguyễn Tuân, T. kịp nhớ ra rằng đây là nhà văn "xê dịch", đôi chân người đã đi đến rất nhiều nơi trong cõi nước non này. Nếu đợi ông cụ kể cho hết cuộc đời mênh mông ấy, thì trưa và cả chiều hôm nay nhà T. sẽ chẳng có gì ăn. T. đành vội vã cắt ngang lời ông cụ, đi cho kịp buổi chợ trưa. Rút kinh nghiệm

lần ấy, lần này, T. trả lời một cách thận trọng hơn:

- Cũng thi thoảng anh à.

H. uống một hơi rượu vodka trong vắt như nước lọc. T. từng nghe nói rằng rượu vodka rất nặng. Nêu như cây xạ hương tự mình tỏa thơm trong rừng vàng thì giờ đây, H. cũng giống như một... cây rượu vodka đang tỏa hơi nồng. H. là bạn của một người bạn của T. Họ từng đi chơi chung vài lần với một nhóm bạn. Tối hôm nay, cô gặp anh trên đường từ chỗ làm về. Anh hỏi cô: "Cà phê chứ!". Vâcô đồng ý. Cô sợ phải trở về nhà, rũ người trong bồn bức tường, nhớ lại nỗi buồn riêng. Lúc này, "cây rượu vodka" nói:

- Anh rất muốn viết một cái gì đó thật nghiêm túc, thật mới mẻ.

Từ sáng cho đến tối anh đi làm. Công việc quần lầy anh. Hết giờ làm anh đi học. Anh muốn tích luỹ kiến thức cho việc viết lách của mình. Anh chỉ còn khoảng thời gian từ chín giờ tối đến sáu giờ sáng để ngồi vào bàn viết.

T. bắt đầu thấy tội nghiệp anh. Cô tìm một câu gì đó để an ủi:

- Chủ nhật thì anh sẽ rõ hơn chứ?

- Anh đi tỉnh. Anh dùng những ngày chủ nhật của mình để tìm tư liệu sống cho trang viết.

Và dĩ nhiên anh ấy sẽ cảm thấy kiệt sức. Nhưng T. cảm thấy câu chuyện ngày hôm nay không quanh quẩn bên ván đề sức khỏe và dinh dưỡng...

- Anh đưa cho cô ấy đọc bản thảo của mình và linh cảm sẽ xảy

**Ở nơi mà
Sói ngủ chung
với một bầy Cừu...**

Phương Trinh

ra một điều gì đó... Anh biết rằng một thử nghiệm có thể thành công nhưng tỉ lệ thất bại luôn luôn cao hơn. Anh không muốn vì sợ thất bại mà không thử nghiệm. Vấn đề lớn nhất không phải là thành công hay thất bại. Tự bản thân mỗi thử nghiệm có một giá trị riêng. Cô ấy đọc xong và khuyên anh rằng: "Một ý chí, một dự định nào đó sẽ không đủ làm nên sức nặng của trang viết. Có lẽ anh cần chú ý hơn điểm này"... Một ly vodka nữa!

Anh uống một hơi dài ngay khi vừa nhận được một ly rượu mới.

- Anh bỗng nhiên cảm thấy anh và cô ấy với voi cách xa. Anh không thử nghiệm vì danh vọng, vì tiền bạc, em hiểu không? Khi anh ngồi vào bàn viết, một mệnh lệnh tôn nghiêm ban xuống cho anh rằng: phải viết một điều gì thật mới. Cô ấy muốn tốt cho anh, nhưng cô ấy không hiểu được lòng anh và dường như cô ấy đã nghĩ rằng anh viết chỉ để mưu cầu lợi ích cho mình.

- Anh cần một lời giải thích - T. cắt giọng thật nhẹ như sợi người đàn ông trước mặt mình sẽ vỡ tan chỉ vì một hơi thở mạnh.

Anh cười khan:

- Ở đâu trên cõi đời này thì lời giải thích sẽ chỉ mang đến kết quả thơm lành?

T. buông người vào ghế. Ủ, ở đâu? Ngay trong quầy bán hoa của cô, ngay trong nơi đầy những bông hoa mỏng manh, thơm ngát ấy, người ta cũng tị hiềm nhau, hiếu lâm nhau. Cô cũng có người yêu. Anh luôn so sánh cô cùng những cô gái khác. Nhiều lần, T. cố tìm một cách thật tế nhị để anh hiểu rằng cô không thể chịu nổi những lời so sánh đó, rằng nếu anh thật lòng yêu cô thì xin đừng làm thế. Anh muốn cô phải thay đổi, phải tốt hơn cô bây giờ. Điều đó làm cô cảm thấy mình đầy khuyết điểm và mặc cảm khi đứng trước mặt anh. Trong lúc anh thúc giục cô phải đổi thay, cô mỏi mòn chờ đợi

đến ngày anh không còn bắt cô phải thay đổi nữa. Lúc đó, cô sẽ được là chính mình khi ở cạnh anh.

T. mơ màng:

- Anh ạ, nơi ấy, nơi mà những lời giải thích có thể hàn gắn những mối tình, có lẽ sẽ là một nơi đầy nắng ấm...

- Và đầy tiếng chim ca... Đầy những ly rượu vodka trong veo mà không nặng mùi...

- Đầy những bông hoa thăm

tươi mà không cần tia cánh... Và cả sói cũng ngủ chung với một bầy cừu...

Cả hai khép mắt, mông mơ. Họ đang bay đến một nơi mà ở đó, mọi người đều thông cảm cho nhau, những quan niệm đối lập bắt tay nhau và không có tị hiềm, ghen ghét... Họ cùng người yêu của mình ôm nhau nhảy múa giữa cầu vồng.

18/05/06

Mr Bean:...

(Tiếp theo trang 48)

Có lẽ, những cô gái từng "hắt hủi" Rowan sau lần đầu tiếp xúc với vì bộ mặt nhăn nhó bất bình thường của anh đã phải nuối tiếc về điều đó khi loạt phim truyền hình Mr Bean ra đời. Mr Bean gồm 14 tập dài nửa tiếng, được viết bởi Rowan Atkinson, Robin Driscoll, Richard Curtis và Ben Elton, phát sóng tập đầu ngày 1/1/1990 và tập cuối "Goodnight, Mr Bean" vào ngày 31/10/1995, đạt doanh thu 123 triệu bảng Anh. Loạt phim Mr Bean đã nhận được một số giải thưởng quốc tế, trong đó có giải Hoa hồng Vàng (Rose d'Or). Mr Bean đã được bán ra trên hơn 200 lãnh thổ trên khắp thế giới và là nguồn cảm hứng cho hai bộ phim truyện và một sản phẩm phụ phim hoạt hình.

Fan của Rowan thì đủ mọi lứa tuổi, tầng lớp, giới cấp, quốc tịch trên toàn thế giới. Bọn trẻ con thì ra sức bắt chước điệu bộ của Mr Bean dù bị các bậc phụ huynh ngăn cấm. Khán giả phương Tây thi trầm trồ trước sự hóm hỉnh của các tập phim. Chỉ riêng giới chính khách Anh lại không đồng tình với hình ảnh của một anh chàng suốt ngày rơi vào những tình huống ngớ ngẩn, theo họ anh chỉ làm mọi chuyện trở nên chán ngắt với cái sự vụng về vô duyên của mình. Lý do thật dễ hiểu, người Anh vốn nổi tiếng với những quý ông lịch thiệp

hoàn hảo, họ không chấp nhận một nhân vật ngốc nghếch như Mr. Bean.

Mặc kệ sự lạnh lung, dè bỉu của những chính khán khác Anh Quốc, Rowan vẫn lên như diều gặp gió trong sự nghiệp của mình với các vai diễn khác. Tuy nhiên, một điều không thể phủ nhận, vai Mr Bean là vai diễn thành công nhất đời anh. Thậm chí, giờ đây dường như Rowan có cuộc sống thứ hai trong vai Mr Bean, người ta quen het lên "Nhìn kia Mr Bean!" mỗi khi anh xuất hiện, các cuộc phỏng vấn cũng thực hiện dưới cái tên Mr Bean và ngày bộ phim này ra mắt công chúng được lấy làm ngày Rowan tổ chức sinh nhật. Cùng với hình tượng Mr Bean, Rowan Atkinson đã thực sự đi vào lòng công chúng mến mộ khắp thế giới.



*** KHAI MẠC PHIÊN HỌP HỘI ĐỒNG ĐẠI
HỌC QUỐC GIA TP.HỒ CHÍ MINH LẦN THỨ 2
KHÓA III -2008**



Ngày 10-10-2008, Hội đồng ĐHQG-HCM đã tiến hành kỳ họp toàn thể lần thứ 2 khóa III dưới sự chủ trì của Chủ tịch Hội đồng - PGS.TS Phan Thanh Bình, Giám đốc ĐHQG-HCM.

Tại kỳ họp lần này, các đại biểu đã nghe các báo cáo, thảo luận và đề xuất ý kiến cho chương trình nghị sự của kỳ họp: Báo cáo tình hình hoạt động của ĐHQG-HCM 4 tháng vừa qua; Góp ý về báo cáo thường niên ĐHQG-HCM năm 2008; báo cáo về tài chính, Quỹ phát triển ĐHQG-HCM, Báo cáo về điều chỉnh quy hoạch chung, trong đó có Báo cáo về Đề án xây dựng Khu đô thị ĐHQG-HCM, các đề án thành lập một số đơn vị mới trực thuộc ĐHQG-HCM; Báo cáo tiến độ thực hiện các đề tài nghiên cứu chiến lược phát triển ĐHQG-HCM.

Các thành viên Hội đồng tán thành và đánh giá cao các báo cáo được Giám đốc ĐHQG-HCM trình bày về tình hình hoạt động của ĐHQG-HCM 4 tháng vừa qua, báo cáo thường niên năm học 2008-2009, đồng thời đã có nhiều ý kiến đóng góp đối với các báo cáo và đề án khác đã được trình bày tại phiên họp. Lưu ý đến việc phát huy thế mạnh của ĐHQG-HCM, một số thành viên Hội đồng đề nghị ĐHQG-HCM nên có định hướng mạnh hơn về NCKH để góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, đồng thời có biện pháp đầu tư cho NCKH, công bố rộng rãi các số liệu về những thành tựu NCKH. Trong hướng phát triển của mình, ĐHQG-HCM cần chọn một số ngành, khoa hoặc trường theo hướng nghiên cứu để phân đầu tiên tới đạt chuẩn quốc tế. Các thành viên còn đặc biệt quan tâm đến chương trình xây dựng văn hóa sinh viên tại ĐHQG-HCM, đây là mức hiểu biết văn hóa chung cần được thể hiện ngay trong các chương trình giảng dạy cho SV...

Phiên họp toàn thể lần tiếp theo của Hội đồng ĐHQG-HCM sẽ được tiến hành vào tháng 2/2009.

*** ĐHQG-HCM TỔ CHỨC BUỔI NỘI
CHUYÊN CHUYÊN ĐỀ "CÔNG TÁC TUYỂN
SINH ĐẠI HỌC TẠI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC
HOA KỲ"**

Ngày 09/10/2008, ĐHQG-HCM đã tổ chức buổi nói chuyện chuyên đề "Công tác tuyển sinh đại học tại các trường đại học Hoa Kỳ" với GS. Berman đến từ Đại học Pittsburgh, Hoa Kỳ.

Tham dự có TS Nguyễn Đức Nghĩa, Phó Giám đốc ĐHQG-HCM, đại diện lãnh đạo các trường đại học thành viên, đơn vị trực thuộc, các Ban chức năng của ĐHQG-HCM, ngoài ra còn có các vị khách mời đến từ Chương trình Fulbright Việt Nam, các Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp.HCM, ĐH Sư phạm Tp.HCM, ĐH Đà Lạt, ĐH Hồng Bàng...

Các đại biểu đã được nghe GS. Berman trình bày các vấn đề về tuyển sinh, xét tuyển, nhập học và những kinh nghiệm về các vấn đề tuyển sinh tại Đại học Pittsburgh của Hoa Kỳ; báo cáo của TS. Vũ Thị Phương Anh, GĐ Trung tâm Khảo thí và Đánh giá Chất lượng đào tạo và TS. Trần Xuân Thảo, Giám đốc Chương trình Fulbright Việt Nam.

Sau phần nghe báo cáo, các đại biểu đã thảo luận sôi nổi về những vấn đề liên quan đến tuyển sinh đại học và xét tuyển vào đại học ở Việt Nam hiện nay.

Kết thúc buổi nói chuyện chuyên đề, TS. Nguyễn Đức Nghĩa đã tổng kết nội dung trao đổi đánh giá:

Buổi nói chuyện đã thành công tốt đẹp và làm bước đệm cho Hội thảo về "Đổi mới tuyển sinh đại học và xây dựng ngân hàng đề thi trắc nghiệm" dự kiến tổ chức vào đầu tháng 12 tới.

Để biết thêm thông tin chi tiết về Hội thảo và các Workshop, xin vui lòng liên hệ: Trung tâm Khảo thí và Đánh giá Chất lượng Đào tạo ĐHQG-HCM,ĐT: 08.7242480/1415, Website: <http://cete.vnuhcm.edu.vn>

*** ĐHQG-HCM TỔNG KẾT CÔNG TÁC
ĐOÀN, PHONG TRÀO THANH NIÊN NĂM HỌC
2007 - 2008 VÀ TRIỂN KHAI CÔNG TÁC NĂM
HỌC 2008 - 2009**

Sáng 3/10/2008, Ban Cán sự Đoàn ĐHQG-HCM đã tổ chức Hội nghị tổng kết công tác Đoàn, phong trào thanh niên ĐHQG-HCM năm học 2007 - 2008 và triển khai công tác năm học 2008 - 2009. TS. Nguyễn Đức Nghĩa, Phó Giám đốc ĐHQG-HCM, đã đến dự và phát biểu chỉ đạo.

Trong năm học vừa qua, hoạt động Đoàn và phong trào thanh niên ĐHQG-HCM có nhiều chuyển biến sâu sắc ở 3 mảng: Công tác giáo dục, phong trào học tập - NCKH và phong trào tình nguyện.

Công tác giáo dục tập trung chủ yếu vào cuộc vận động "Học tập và làm theo lời Bác". Nhiều hoạt động được tổ chức cho đoàn viên thanh niên tìm hiểu về thân thể, sự nghiệp, học tập tác phong, đạo đức cách mạng của Bác thông qua các hoạt động cụ thể như: tổ chức Hội thi Học tập và làm theo lời Bác "Sáng mãi tên Người" cấp ĐHQG-HCM và cấp cơ sở, Ngày hội "Thanh niên làm theo lời Bác", chiếu phim tài liệu, triển lãm tranh ảnh... thu hút hơn 20.000 lượt đoàn viên thanh niên tham gia.

Năm qua, hầu hết các đơn vị đều tổ chức Hội nghị NCKH sinh viên. Thông qua hội nghị này, các đơn vị vừa xem như đó là giải pháp quan trọng để giới thiệu các đề tài NCKH hay có tính ứng dụng cao đến với công đồng và sinh viên vừa tuyên truyền, hướng dẫn sinh viên các phương pháp thực hiện các đề tài NCKH cũng như quy trình thủ tục để đăng ký tham gia giải thưởng các cấp. Bên cạnh đó, các hội thi học thuật tiếp tục được các đơn vị đầu tư nâng chất. Trong năm học này, số đề tài nghiên cứu khoa học vượt trội hẳn so với năm trước (hơn gấp 3 lần): 211 đề tài nghiên cứu khoa học cấp thành, cấp Bộ, 708 đề tài cấp trường, 534 đề tài cấp khoa.

Chiến dịch tình nguyện Mùa hè xanh tiếp tục là trong điểm của phong trào tình nguyện. Chiến dịch đã huy động 2.857 sinh viên, cán bộ trẻ từ các đơn vị thành viên ĐHQG-HCM về công tác tại 9 huyện, thị xã thuộc các tỉnh An Giang, Hậu Giang, Bến Tre, 9 quận, huyện của thành phố Hồ Chí Minh, và nước bạn Lào, ngoài ra các đơn vị còn tổ chức đội hình tình nguyện tại các mái ấm, nhà mồ, trường trại, trung tâm,... Ngoài ra còn các hoạt động tình nguyện khác được thực hiện xuyên suốt trong năm như: chiến dịch Xuân tình nguyện, hoạt động hỗ trợ các em có hoàn cảnh khó khăn tại các mái ấm, nhà mồ, phong trào hiến máu nhân đạo,...

Năm học 2008 - 2009, Công tác Đoàn và phong trào thanh niên ĐHQG-HCM tập trung vào 5 nhiệm vụ trọng tâm, trong đó tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động Thanh niên làm theo lời Bác do Trung ương Đoàn phát động gắn với việc thực hiện tốt cuộc vận động "Xây dựng văn minh đô thị ĐHQG-HCM" tại khu Thủ Đức - Dĩ An và Nâng chất và đẩy mạnh các hoạt động học thuật, nghiên cứu khoa học trong cán bộ giảng viên trẻ và sinh viên.

Nhân dịp này, 7 tập thể, 13 cá nhân có thành tích xuất sắc đã được tặng Bằng khen Giám đốc ĐHQG-HCM và 42 tập thể, 76 cá nhân được tặng giấy khen BCS Đoàn ĐHQG-HCM.

* LỄ CÔNG BỐ QUYẾT ĐỊNH BỔ NHIỆM GIÁM ĐỐC PHÒNG THÍ NGHIỆM TRỌNG ĐIỂM QUỐC GIA

Sau hơn 01 tháng tuyển chọn, ngày 01/10/2008,

tại trường Đại học Bách Khoa - ĐHQG-HCM đã tổ chức Lễ công bố quyết định bổ nhiệm Giám đốc phòng thí nghiệm (PTN) trọng điểm Quốc gia.

Tại buổi lễ, PGS. TS Lê Quang Minh - Phó Giám đốc ĐHQG-HCM đã trao quyết định bổ nhiệm PGS. TS. Nguyễn Đắc Thành - Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu vật liệu Polymer giữ chức vụ Giám đốc PTN trọng điểm Vật liệu Polymer & Composite (PTN P&C), PGS. TS. Nguyễn Thanh Nam - Phó Trưởng Ban Khoa học Công nghệ - ĐHQG-HCM giữ chức vụ Giám đốc PTN Điều khiển số & Kỹ thuật Hệ thống (PTN ĐKS & KTHT).

Thời gian qua, Nhà nước đã đầu tư tại ĐHQG-HCM 2 PTN trọng điểm Quốc gia: PTN Vật liệu Polymer & Composite (PTN P&C) và PTN Điều khiển số & Kỹ thuật Hệ thống (PTN ĐKS & KTHT) với nhiều thiết bị hiện đại phục vụ cho việc học tập và nghiên cứu. Các PTN này được nhà nước đầu tư trang bị cơ sở vật chất kỹ thuật hiện đại để đi đầu trong triển khai các nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ. PTN trọng điểm Quốc gia được hoạt động theo phương thức mở, có cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm, có con dấu riêng và tài khoản riêng.

* CUỘC THI TÌM KIẾM NGÔI SAO XML KHU VỰC ASEAN VÀ TRAO HỌC BỔNG CHO SINH VIÊN

Ngày 27-9-2008, ĐHQG-HCM và công ty IBM đã tiến hành lễ phát động cuộc thi Tìm kiếm ngôi sao XML khu vực ASEAN và trao học bổng cho các em sinh viên có thành tích xuất sắc trong lĩnh vực CNTT. Đến tham dự buổi lễ ông Charles Manuel, Giám đốc chương trình IBM, ông Nguyễn Khiêm, Đại diện IBM tại Việt Nam và PGS.TS. Trần Thị Hồng, Trưởng Ban QHQT ĐHQG-HCM, PGS.TS. Dương Anh Đức, Phó Hiệu trưởng Trường ĐH Khoa học Tự nhiên, Đại diện trường ĐH CNTT ĐHQG-HCM cùng đông đảo các em sinh viên đến từ các trường thành viên ĐHQG-HCM và các trường năm trên địa bàn TpHCM.

Mục đích của cuộc thi lần này là nhằm phổ biến hơn nữa ngôn ngữ đánh dấu mở rộng XML và công nghệ cơ sở dữ liệu DB2 cũng như việc tìm hiểu, thực hành ứng dụng công nghệ rộng rãi trong giới IT không những ở VN mà còn trong toàn khối ASEAN. Cuộc thi là một bài test thực sự dành cho các sinh viên đang theo học các ngành liên quan đến CNTT, là một cơ hội để chứng tỏ năng lực của các ứng viên tham dự không chỉ trong lãnh thổ của Việt Nam mà trong toàn Cộng đồng ASEAN. Cuộc thi lần này kéo dài trong sáu tháng từ tháng 9 năm 2008 đến tháng 2 năm 2009. Cuộc thi bao gồm 03 phần: Thi sáng tác Video, thi trả lời câu hỏi và thi lập trình. Các thông tin về cuộc thi vui lòng xem tại địa chỉ: www.asean.xmlsuperstar.com

Nhân dịp này IBM đã trao học bổng cho 3 sinh viên có thành tích xuất sắc trong lĩnh vực CNTT, mỗi

suất học bổng trị giá 2.500 USD.

Cuộc thi lần này là một điểm nhấn trong việc triển khai cụ thể bản thỏa thuận hợp tác giữa IBM và ĐHQG-HCM đã được ký kết vừa qua.

* ĐOÀN ĐẠI BIỂU TRƯỜNG ĐH PHẠM VĂN ĐỒNG THĂM VÀ LÀM VIỆC VỚI ĐHQG-HCM

Từ ngày 16-18/9/2008, đoàn đại biểu Trường ĐH Phạm Văn Đồng (tỉnh Quảng Ngãi), do TS.Pham Đăng Phước, Hiệu trưởng, làm trưởng đoàn, đã đến thăm và làm việc với ĐHQG-HCM.

Mục đích chuyên thăm và làm việc với ĐHQG-HCM của đoàn đại biểu Trường ĐH Phạm Văn Đồng lần này nhằm thống nhất việc triển khai cụ thể các chương trình hợp tác đã ký kết với ĐHQG-HCM vào giữa năm 2008, đồng thời học tập các mô hình và kinh nghiệm của ĐHQG-HCM trong công tác kế hoạch-tài chính, nghiên cứu khoa học, công tác sinh viên, quản lý, tổ chức liên kết đào tạo, công tác kiểm định chất lượng đào tạo, cơ chế hoạt động của thư viện, chia sẻ tài nguyên thư viện điện tử...

Trong chuyến thăm và làm việc với ĐHQG-HCM lần này của Trường ĐH Phạm Văn Đồng, ĐHQG-HCM và Trường ĐH Phạm Văn Đồng đã thống nhất triển khai các chương trình hợp tác trong thời gian tới như sau:

- ĐHQG-HCM sẽ đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ và sinh hoạt chuyên môn cho giảng viên do Trường Đại học Phạm Văn Đồng giới thiệu;

- ĐHQG-HCM và Trường ĐH Phạm Văn Đồng sẽ triển khai chương trình liên kết đào tạo bậc đại học và cao học;

- ĐHQG-HCM hỗ trợ Trường ĐH Phạm Văn Đồng xây dựng chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ;

- ĐHQG-HCM sẽ mời Trường ĐH Phạm Văn Đồng tham dự các lớp nghiệp vụ, Hội thảo khoa học do ĐHQG-HCM tổ chức;

- ĐHQG-HCM sẽ mở cổng thư viện điện tử, chia sẻ tài nguyên để giảng viên, sinh viên của trường ĐH Phạm Văn Đồng sử dụng (bắt đầu từ

01/2009);

- ĐHQG-HCM sẽ triển khai mạng CISCO tại tỉnh Quảng Ngãi.

- ĐHQG-HCM hỗ trợ Trường ĐH Phạm Văn Đồng xây dựng hệ thống quản lý hành chính theo chuẩn ISO (năm học 2008-2009), chuẩn bị tiền tới kiểm định chất lượng đào tạo vào năm 2009-2010;

- ĐHQG-HCM hỗ trợ Trường ĐH Phạm Văn Đồng các chương trình nghiên cứu khoa học tại Quảng Ngãi;

- ĐHQG-HCM sẽ tư vấn Trường ĐH Phạm Văn Đồng trong công tác xây dựng các phòng Thí nghiệm, thực hành;

- Liên thông giữa trang web của Trường ĐH Phạm Văn Đồng với Web của ĐHQG-HCM và các đơn vị

thành viên, trực thuộc ĐHQG-HCM;

- ĐHQG-HCM tăng 10 học bổng cho sinh viên Khóa 1 của Trường ĐH Phạm Văn Đồng (sau khi học xong giai đoạn kiến thức cơ bản tại Trường Phạm Văn Đồng sẽ tham gia học tiếp tại ĐHQG-HCM).

* 13 SINH VIÊN, HỌC SINH CỦA ĐHQG-HCM NHẬN GIẢI THƯỞNG "HOA TRANG NGUYÊN" NĂM 2008



Trong hai ngày 13, 14/9/2008, ĐHQG-HCM đã đăng cai tổ chức Lễ trao Giải thưởng "Hoa Trang Nguyên" năm 2008 khu vực miền Nam và miền Tây Nam bộ.

Giải thưởng "Hoa Trang Nguyên" do Ban Tuyên giáo TW, Bộ GD&ĐT, Hiệp hội các trường ĐH, CĐ ngoài công lập, Quỹ ITA Tập đoàn Tân Tạo tổ chức và bảo trợ. Giải thưởng nhằm tôn vinh các gương học sinh, sinh viên có thành tích cao trong học tập từ các khối đại học, cao đẳng, phổ thông trung học đến từ các tỉnh, thành phố của cả nước, qua đó góp phần tôn vinh truyền thống hiếu học của dân tộc ta. Giải thưởng cũng nhằm tạo cơ hội gặp gỡ, giao lưu giữa sinh viên, học sinh các trường trong cả nước.

Năm nay, ĐHQG-HCM có 13 sinh viên, học sinh được vinh dự nhận Giải thưởng "Hoa Trang Nguyên". Trong đó, có 7 sinh viên là thủ khoa kì thi tuyển sinh đại học năm 2008 của các trường đại học thành viên, khoa trực thuộc ĐHQG-HCM và 6 học sinh của Trường Phổ thông Năng khiếu - ĐHQG-HCM đạt thành tích cao trong các kỳ thi học sinh giỏi trong nước và quốc tế.

* TRUNG TÂM QUẢN LÝ KÝ TÚC XÁ TỔNG KẾT CÔNG TÁC TIẾP NHẬN SINH VIÊN NĂM HỌC 2008-2009

Ngày 25/9/2008, Trung tâm Quản lý KTX ĐHQG-HCM đã Hội nghị tổng kết công tác tiếp nhận sinh viên năm học 2008-2009.

Được triển khai từ ngày 25/7/2008 đến ngày 25/9/

2008, công tác tiếp nhận sinh viên vào ở ký túc xá ĐHQG-HCM đã để lại nhiều ấn tượng tốt đẹp trong lòng sinh viên và phụ huynh đưa con em đến học tập và ở tại ký túc xá.

Sau 2 tháng tiếp nhận, ký túc xá ĐHQG-HCM và ký túc xá xã hội hóa đã tiếp đón gần 8.500 sinh viên từ khắp các vùng miền của tổ quốc vào nội trú.

Trong đợt tiếp nhận năm nay, ngoài những đối tượng thuộc diện ở ký túc xá là những sinh viên thuộc các tỉnh có xây dựng ký túc xá, Ban Giám đốc Trung tâm Quản lý ký túc xá còn tạo điều kiện sắp xếp chỗ ở cho các đối tượng chính sách như: con thương binh, liệt sĩ, các gia đình có công với cách mạng, sinh viên dân tộc, vùng sâu, vùng xa, hải đảo, các gia đình khó khăn v.v. vào ở ký túc xá.

Được biết, công tác chuẩn bị tiếp nhận sinh viên vào ở ký túc xá năm học 2008-2009 đã được cán bộ và công nhân viên của trung tâm triển khai từ tháng 6

với việc chuẩn bị cơ sở vật chất, đăng tải danh sách sinh viên ở ký túc xá trên Website của ký túc xá từ ngày 25/6/2008, tuyên truyền sâu rộng trên truyền thông đại chúng, phối hợp với các trường trong việc công bố danh sách sinh viên ở ký túc xá,... đã giảm tải một phần áp lực và chi phí cho sinh viên, phụ huynh đưa con em đi nhập học và nội trú tại ký túc xá.

Bên cạnh việc tạo môi trường ăn, ở tiện lợi, sinh hoạt tốt, cơ sở vật chất đảm bảo, ký túc xá còn phối hợp với các trường tổ chức và vận động sinh viên tham gia đóng bảo hiểm y tế, chăm sóc, khám sức khỏe ban đầu cho sinh viên.

Đây được xem là một trong những mảng công tác trọng tâm của ký túc xá trong năm học 2008-2009. công tác tổ chức tiếp nhận sinh viên ngày càng hợp lý, khoa học hơn đã góp phần ổn định cuộc sống và niềm tin của sinh viên, phụ huynh, góp phần vào thành công chung cho sự vững mạnh của ĐHQG-HCM.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

* RA MẮT CÂU LẠC BỘ TIN HỌC BKIT

CLB tin học Bách Khoa (BKIT Club)- Trường ĐH Bách Khoa- ĐHQG-HCM vừa có buổi ra mắt trở lại với khoảng 250 thành viên từ các trường ĐH trong TPHCM. Được thành lập vào năm 2004 với các thành viên chủ chốt là các SV khoa 2002 của khoa CNTT, Trường ĐH Bách Khoa- ĐHQG-HCM, BKIT Club từng có khoảng thời gian hoạt động rất sôi nổi, đã có nhiều thành viên của BKIT Club giai đoạn này đoạt được nhiều giải thưởng IT trong và ngoài nước. Sau khi các khóa SV này ra trường, BKIT Club đã không còn hoạt động sôi nổi như trước. Lần ra mắt trở lại này với các thành viên đa phần là các tân SV khoa 2008, BKIT Club hi vọng sẽ có những bước tiến mới mẻ và trở lại với những hoạt động đầy sôi nổi, tiếp tục là nơi để các SV yêu thích CNTT chia sẻ kinh nghiệm và phát huy khả năng của mình.

Ở lần ra mắt này, BKIT Club giới thiệu đến các bạn SV các nhóm học thuật chuyên môn thuộc CLB gồm: nhóm mạng máy tính và an ninh mạng (BKITSN); nhóm phát triển ứng dụng website (BKITWeb); nhóm nghiên cứu, phát triển ứng dụng và game trên ĐTDĐ (BKITMobile); nhóm công nghệ SUN (BKITSUN).

Sau buổi ra mắt, sáng ngày 11-10, BKIT Club có buổi offline tại Trường ĐH Bách Khoa nhằm cung cấp cho các thành viên các kiến thức cơ bản và đi sâu về OSI, TCP/IP... Trong đó, CLB chú trọng đến cấu trúc của một gói tin và chuẩn bị cho phần thực hành sử dụng Wireshark, Ethereal, Cain Abel để bắt gói tin và phân tích.

* LỄ HỘI MÙNG CÔNG MHX NĂM 2008 TRƯỜNG ĐH BÁCH KHOA - ĐHQG-HCM

Trong hai ngày 4-5/10/2008, Trường ĐH Bách Khoa đã tổ chức Lễ hội mừng công MHX năm 2008. Đây là lễ hội truyền thống của trường nhằm ghi nhận những thành tích đã đạt được và tuyên dương các chiến sĩ là sinh viên Bách Khoa đã nhiều đóng góp sức trẻ đối với cộng đồng trong chiến dịch vừa diễn ra.

Năm nay, chiến dịch tình nguyện Mùa Hè Xanh 2008 Bách Khoa đã để lại những dấu ấn nổi bật trên cả 3 mặt trận: Huyện Thạnh Phú - Bến Tre, Thành phố Hồ Chí Minh (3 xã thuộc huyện Củ Chi và 3 Phường thuộc Q.10), mặt trận Lào.

Lễ hội với sự tham gia của hơn 50 đại biểu đại diện Tỉnh Trà Vinh, Bến Tre, TP.HCM... là những địa phương đã và đang từng diễn ra chiến dịch MHX Bách Khoa; đại diện các thầy cô, cán bộ phụ trách công tác Đoàn Hội, Ban chỉ huy chiến dịch trường và đặc biệt là sự có mặt của gần 600 chiến sĩ Mùa hè xanh - sinh viên Bách Khoa,

Song song với báo cáo tổng kết chiến dịch, khen thưởng các cá nhân, tập thể có những đóng góp thiết thực nổi bật trong chiến dịch; đó là những hoạt động vui chơi, dã ngoại, tham quan các địa danh lịch sử dành cho các chiến sĩ tham gia chiến dịch sau thành công của Mùa Hè Xanh 2008. Đây cũng là dịp để các chiến sĩ họp mặt, ôn lại những vốn sống quý giá về tinh thần kết, sự gắn bó và hợp tác nhịp nhàng trong công việc, đặc biệt là những bài học về sự sẻ chia cộng đồng, kinh nghiệm sống từ người dân địa phương.

Trong dịp này, Chi Bộ Sinh viên 1 cũng đã tổ chức kết nạp Đảng cho 3 đoàn viên ưu tú gồm: Nguyễn

Huy Toàn (Chi Đoàn MT05BK02 - UV BCH Đoàn Khoa), Hồ Đắc Trí (Bí thư Chi Đoàn MT05BK02) và Thân Quang Minh (Phó Bí thư Chi đoàn MT05KSTN), là sinh viên năm 4 thuộc Khoa KH&KT. Trước đó, vào ngày 30-7-2008, tại mặt trận Thạnh Phú - Bến Tre, Chi bộ Sinh viên 1 cũng đã kết nạp hai đoàn viên ưu tú Trường Đăng Khoa (SV K2005 - hiện là Liên chi hội trưởng chi hội SV Khoa Điện Điện Tử) và đoàn viên Hồ Văn Phú (SV K2005 - Đội trưởng Đội Mùa Hè Xanh mặt trận xã Tân Phong - huyện Thạnh Phú - Bến Tre).

* 15 SINH VIÊN TRƯỜNG ĐH BÁCH KHOA NHẬN HỌC BỔNG LAWRENCE S.TING NĂM 2008

Sáng 27/9/2008, Quỹ hỗ trợ cộng đồng Lawrence S.Ting đã trao 15 suất học bổng cho sinh viên Trường Đại học Bách khoa - ĐHQG-HCM, trị giá học bổng 5000.000đ/suất (1.000.000đ/suất/tháng). Đây là những sinh viên có thành tích học xuất sắc, điểm trung bình tích lũy trên 8,0, tích cực tham gia các hoạt động xã hội và trong đó một số ưu tiên cho các sinh viên có hoàn cảnh khó khăn.

Quỹ học bổng Lawrence S.Ting được trao hàng năm cho các sinh viên học giỏi và có hoàn cảnh khó khăn hiện đang học tại một số trường tại Việt Nam. Sau gần 3 năm hoạt động, Quỹ hỗ trợ cộng đồng Lawrence S.Ting đã trực tiếp trao 1.561 suất học bổng cho các sinh viên tài năng trị giá hơn 6 tỷ đồng và trao 16.000 suất học bổng trị giá 13 tỷ đồng cho các em học sinh, sinh viên nghèo hiếu học, con em các dân tộc vùng sâu vùng xa có điều kiện ổn định cuộc sống, tập trung vào học tập và nghiên cứu.

* KHÁM PHÁ VĂN HÓA NHẬT BẢN QUA NGÀY HỘI "J - DAY"

Sáng 27/9/2008, tại Trường Đại học Bách Khoa - ĐHQG-HCM, ông Junki Kitagawa - Chủ tịch Tập đoàn Sorun (Nhật Bản) đã trao 40 suất học bổng với tổng trị giá 1 triệu Yên Nhật dành cho sinh viên các Khoa Cơ khí, Điện - Điện tử, Khoa học & Kỹ thuật máy tính, Quản lý Công nghiệp, Khoa học ứng dụng... có thành tích học giỏi vượt khó và các sinh viên có kết quả nghiên cứu khoa học xuất sắc.

Tập đoàn Sorun đã cung cấp cho sinh viên những thông tin về cơ hội học tập, làm việc tại Nhật Bản cũng như tìm hiểu văn hóa của đất nước mặt trời mọc trong chương trình lễ hội văn hóa Nhật Bản "J - DAY: Discover Japan" khá hấp dẫn như nghệ thuật xếp giấy Origami, biểu diễn gấp trang phục truyền thống Furoshiki, ẩm thực, trà đạo, văn nghệ, vẽ chân dung Manga, chơi các trò chơi Nhật bản... Được biết, J -

DAY là một trong nhiều hoạt động hàng năm do Trung tâm Ngoại ngữ Trường Đại học Bách khoa - ĐHQG-HCM tổ chức

* HỘI THẢO "GIỚI NỮ TRONG NGÀNH DẦU KHÍ".

Chiều 16/9, Trường Đại học Bách Khoa - ĐHQG-HCM đã phối hợp với Công ty Dịch vụ Dầu khí Schlumberger (SLB) tổ chức buổi hội thảo "Giới nữ trong ngành dầu khí".

Tại hội thảo, các sinh viên tham dự đã được các chuyên viên nữ cấp cao của SLB chia sẻ kinh nghiệm làm việc, bí quyết thành công, cơ hội nghề nghiệp trong ngành dầu khí nói chung và tại SLB nói riêng. Đặc biệt, để hỗ trợ chi phí học tập cho SV nữ ngành kỹ sư, SLB đã trao 10 suất học bổng "Nữ kỹ sư tài năng" (400USD/ suất) cho các bạn nữ SV vượt khó học giỏi của trường thuộc các khoa: Kỹ thuật hóa học, Môi trường, Kỹ thuật xây dựng, Địa chất dầu khí, Điện - Điện tử. Đây là phần thưởng xứng đáng, khêu khích các bạn tiếp tục phấn đấu học tập tốt hơn nữa để thành người có ích cho xã hội.

Với tổng cộng 70.000 nhân viên đến từ hơn 80 nước trên thế giới, SLB hiện là một trong những công ty đi đầu trong lĩnh vực dầu khí, phát triển trên 3 giá trị nền tảng: con người - công nghệ - lợi nhuận. Hàng năm, SLB đều có các chương trình hỗ trợ và phát triển tài năng cho SV ngành kỹ sư tại các trường Đại học trên cả nước, giúp các bạn ti

* TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA KHỞI ĐỘNG NGÀY HỘI ĐÀO TẠO QUỐC TẾ

Sáng 7/9/2008, Trường Đại học Bách Khoa - ĐHQG-HCM đã tổ chức Lễ khai mạc Ngày hội đào tạo quốc tế nhằm giới thiệu các chương trình đào tạo liên kết đang được thực hiện tại trường cho các bạn sinh viên, tân sinh viên và phụ huynh.

Trong lễ khai mạc, Trường ĐH Bách Khoa và Trường Đại học Queensland (Úc) đã ký thỏa thuận hợp tác đào tạo quốc tế về kỹ sư công nghệ thông tin và kỹ sư phần mềm giữa hai trường.

Từ khi thành lập cho đến nay, Trường Đại học Bách Khoa không ngừng cải tiến, nâng cao chất lượng dạy và học cho đội ngũ cán bộ giảng dạy cũng như sinh viên toàn trường. Đặc biệt, từ năm 2002, trường đã liên kết đào tạo quốc tế với nhiều trường Đại học uy tín tại Úc, Anh, Scotland, Đức, Nhật... mở nhiều chương trình đào tạo quốc tế dành cho các thí sinh đã trúng tuyển Đại học và sau Đại học. Học viên sẽ được học thành 2 giai đoạn, giai đoạn 1 ở Việt Nam và giai đoạn 2 ở nước ngoài. Để tham gia các chương trình đào tạo nói trên, học viên phải có trình độ tiếng Anh ít nhất là TOEFL 450 hoặc IELTS 5.5.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

* LỄ TỐT NGHIỆP KHOÁ 2004-2008

Sáng ngày 9-10, Trường ĐHKHTN- ĐHQG-HCM đã tổ chức Lễ tốt nghiệp cho các SV khoá 2004-2008 của Trường. Tổng số có 1317 SV được cấp bằng tốt nghiệp trong đợt này, bao gồm các SV khoá 2004-2008 và SV các khoá trước. Các SV tốt nghiệp loại xuất sắc, loại giỏi của khoá 2004-2008 gồm: 75 SV hệ cử nhân tài năng, 8 SV thủ khoa của các khoa, 81 SV loại giỏi. SV tốt nghiệp thủ khoa của Trường là SV Nguyễn Thanh Bình (lớp CNTN, khoa Toán- Tin) với điểm số trung bình sau 4 năm học là 9,13.

Ngay sau khi tốt nghiệp, SV Nguyễn Thanh Bình đã quyết định tiếp tục ở lại trường để theo đuổi con đường nghiên cứu khoa học. Em hiện là trợ giảng của khoa Toán- Tin, Trường ĐHKHTN- ĐHQG-HCM.

* TRƯỜNG PHỔ THÔNG NĂNG KHIẾU - ĐHQG-HCM KHAI GIẢNG NĂM HỌC MỚI

Ngày 5-9-2008, Trường Phổ thông Năng khiếu - ĐHQG-HCM đã khai giảng năm học mới (2008-2009). TS. Nguyễn Đức Nghĩa, Phó Giám đốc ĐHQG-HCM đã đến dự và phát biểu chúc mừng.

Năm học 2007 -2008, Trường Phổ thông Năng khiếu tiếp tục giữ vững thành tích đào tạo, nhiều học sinh đạt giải học sinh giỏi quốc tế và quốc gia, trong đó có em Nguyễn Phạm Khánh Nhân đạt Huy chương Bạc Olympic Tin học Quốc tế lần thứ 18 tổ chức tại Ai Cập và em Đăng Trần Tiên Vinh đạt Huy chương Đồng Olympic Tôn Học Quốc Tế tại Ty Ban Nha; đạt được 24 giải trong kì thi học sinh giỏi quốc gia, trong đó có 4 giải Nhất, 4 giải Nhì, 11 giải Ba và 5 giải KK;

tỷ lệ học sinh đậu tú tài của trường là 100%.

Trong kỳ thi tuyển sinh Đại học năm học 2007 - 2008, Trường đã có tỉ lệ học sinh đậu đại học ở nguyệt vọng 1194%, trong đó có các em Nguyễn Phú Cường lớp 12 Toán Thủ khoa - Trường Đại học KHTN với số điểm tuyệt đối 30; em Đinh Lê Quý Văn lớp 12 Hoá - Á khoa Trường Đại học Y Dược với số điểm 29.5; em Lê Quang Trọng Trung lớp 12 Hoá - Á khoa Trường ĐH Kinh tế với số điểm là 29 và em Dương Quang Minh lớp 12 Lý - Á khoa Trường ĐH Y khoa Phạm Ngọc Thạch với số điểm là 28.5; em Nguyễn Đức Như Thủy lớp 12D - Á khoa Trường ĐH KHXH&NV- ĐHQG-HCM với số điểm là 25.

Trong kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2008 - 2009 trên tổng số 3948 lượt thí sinh đăng ký dự thi vào các lớp chuyên Toán, Tin, Lý, Hóa, Sinh, Anh, Văn với kết quả trường đã tuyển được 328 em vào bảy lớp chuyên và hai lớp không chuyên định hướng thi đại học khối A, D.

Năm học mới 2008 -2009, thầy và trò Trường Phổ thông Năng khiếu quyết tâm hoàn thành chương trình và cuộc vận động của Bộ Giáo dục & Đào tạo v Sở Giáo dục & Đào tạo Tp.HCM là "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", cuộc vận động "Nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục", "Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới quản lý tài chính và triển khai phong trào xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực", tiếp tục thực hiện "Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và tự sáng tạo", chú trọng giáo dục đạo đức lối sống, đẩy mạnh giáo dục toàn diện, giáo dục hướng nghiệp cho học sinh.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHXH & NV

* TRƯỜNG ĐH KHXH & NV KHAI GIẢNG NĂM HỌC 2008-2009

Ngày 25/9/2008, Trường ĐH KHXH&NV - ĐHQG-HCM đã tổ chức Lễ khai giảng năm học mới, trao bằng tốt nghiệp và khen thưởng các thủ khoa tốt nghiệp xuất sắc khoá 2004. TS.Nguyễn Đức Nghĩa, Phó Giám đốc ĐHQG-HCM đã đến dự và phát biểu chúc mừng.

Năm học 2007-2008, Trường ĐH KHXH & NV đã tập trung đổi mới phương pháp giảng dạy và nâng cao chất lượng đào tạo. Trong kỳ thi tuyển sinh đại học năm 2008, trường đã tuyển 2.790 sinh viên theo học 19 khoa và bộ môn.

Bước vào năm học mới (2008-2009), tập thể cán bộ, giảng viên và sinh viên Trường ĐH KHXH&NV quyết tâm đẩy mạnh triển khai đào tạo hệ thống tín chỉ, đa dạng hóa các phương thức đào tạo, tăng cường

công tác đánh giá đảm bảo chất lượng đào tạo, nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học, xây dựng trường trở thành trường trung tâm đào tạo và nghiên cứu mạnh của khu vực phía Nam cũng như cả nước trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn, từng bước đạt trình độ khu vực và quốc tế, góp phần thực hiện thắng lợi chiến lược trung hạn xây dựng và phát triển ĐHQG-HCM giai đoạn 2006-2010

* TRƯỜNG ĐH KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN ĐHQG-HCM TỔ CHỨC LỄ RA MẮT TRUNG TÂM HÀN QUỐC HỌC

Sáng 16-9, Trường ĐH Khoa học xã hội & Nhân văn ĐHQG-HCM đã tổ chức Lễ công bố quyết định thành lập Trung tâm Hàn Quốc học. PGS.TS Ngô Văn Lê được bổ nhiệm làm Giám đốc và PGS.TS Trần Thị Thu Lương giữ chức vụ Phó Giám đốc Trung tâm Hàn

Quốc học.

Đến dự Lễ ra mắt có PGS.TS Lê Quang Minh, PGĐ ĐHQG-HCM, PGS.TS Võ Văn Sen, Hiệu trưởng Trường ĐHKHXH&NV, lãnh đạo ban chức năng ĐHQG-HCM cùng đông đảo các thầy cô giáo và sinh viên Khoa Đông phương học. Về phía Hàn Quốc có Bà Hong Kyung Ja đại diện phụ trách giáo dục lãnh sự quán Hàn Quốc tại TP.HCM cùng Chủ tịch Hội Hàn kiều, chủ tịch Hội doanh nghiệp Hàn Quốc tại TP.HCM.

Trung tâm Hàn Quốc học (TTHQH) là tổ chức nghiên cứu khoa học cơ bản, nghiên cứu chiến lược của Trường ĐH KHXH&NV, làm đầu mối cho ĐH Quốc gia TPHCM và Trường ĐH KHXH&NV các chương trình hợp tác quốc tế nghiên cứu về Hàn Quốc như một bộ môn khoa học thuộc lĩnh vực "Khu vực học", góp phần thúc đẩy hợp tác trong lĩnh vực nghiên cứu cơ bản của nhà trường với các đối tác Hàn Quốc về các vấn đề xã hội và nhân văn của hai quốc gia; Đào tạo và hợp tác đào tạo với Hàn Quốc nhằm đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực trong môi trường làm việc có yếu tố Hàn Quốc cũng như các cơ sở giáo dục và nghiên cứu; Tư vấn, cung cấp định vụ về thông tin liên quan đến các lĩnh vực đào tạo và nghiên cứu về Hàn Quốc học...

Từ nay đến năm 2010, TTHQH dự kiến triển khai các hoạt động nghiên cứu một số đề tài khoa học, tổ chức và phối hợp với ĐH Chosun tổ chức hội thảo KH quốc tế về đầu tư kinh tế của doanh nghiệp Hàn Quốc ở khu vực phía Nam, về cộng đồng người Hàn tại Tp.HCM, về những nét đặc trưng nổi bật của văn hóa Hàn Quốc..., phối hợp

với Korea Foundation xây dựng đề án thành lập phòng Thông tin thư viện về Hàn Quốc ở Việt Nam và khu vực Đông Nam Á.

Hiện nay Trung tâm đã liên kết với Trường ĐH Chosun thành lập Trung tâm Hàn ngữ Sejong đào tạo tiếng Hàn chất lượng cao, giáo trình, bài thi và chứng chỉ do ĐH Chosun đảm nhận, quá trình giảng dạy do các tiến sĩ ngôn ngữ của ĐH Chosun phối hợp với các giảng viên dạy tiếng Hàn trong ngành Hàn Quốc học của Trường ĐHKHXH&NV trực tiếp giảng dạy.

* TRƯỜNG ĐH KHXH&NV TỔ CHỨC HỘI THẢO "ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY THEO HỌC CHẾ TÍN CHỈ"

Ngày 16/10/2008, Trường ĐHKHXH&NV - ĐHQG-HCM đã tổ chức Hội thảo "Đổi mới phương pháp giảng dạy theo học chế tín chỉ". Hội thảo đã nhận được gần 30 tham luận của các nhà quản lý, giảng viên trong trường.

Hội thảo lần này nhằm mục tiêu: nhận diện thực trạng giảng dạy, học tập tại Trường ĐH KHXH&NV sau 2 năm triển hành đào tạo theo học chế tín chỉ; tạo diễn đàn cung cấp, trao đổi, thảo luận những vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến phương pháp đào tạo và đổi mới phương pháp đào tạo theo học chế tín chỉ; thúc đẩy việc đổi mới phương pháp đào tạo và quản lý đào tạo theo học chế tín chỉ ở tất cả các khoa/bộ môn, phòng, ban chức năng trong toàn trường.

Hội thảo chia thành nội dung: nghe trình bày tham luận tại hội trường và chia tổ thảo luận tại các khoa và bộ môn của trường.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CNTT

* TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN ĐHQG-HCM KHAI GIẢNG NĂM HỌC MỚI 2008-2009

Sáng 20/9/2008, Trường ĐH Công nghệ Thông tin ĐHQG-HCM đã trang trọng tổ chức Lễ khai giảng năm học mới 2008-2009 và trao bằng thạc sĩ, cử nhân CNTT hệ đào tạo từ xa qua mạng tại Hội trường lớn Nhà điều hành ĐHQG-HCM.

Phát biểu tại lễ khai giảng, GS.TSKH Hoàng Văn Kiếm, Hiệu trưởng Trường ĐHCNTT, ĐHQG-HCM đã chúc mừng hơn 600 tân sinh viên khóa 2008-2009, biểu dương và ghi nhận những đóng góp của các tập thể cán bộ, giảng viên và sinh viên trong năm học 2007 - 2008 vừa qua, đồng thời nhấn mạnh: "Trường Đại học Công nghệ Thông tin-ĐHQG HCM, một trường Đại học công lập đầu tiên của Việt Nam, có nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực công nghệ thông tin chất lượng cao góp phần tích cực vào sự phát triển

của nền công nghiệp công nghệ thông tin Việt Nam, đồng thời tiên hành nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ thông tin tiên tiến, đặc biệt là hướng vào các ứng dụng nhằm góp phần đào tạo nguồn nhân lực chuyên về Công nghệ thông tin có trình độ, chất lượng cao, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Nhân dịp Lễ khai giảng, lãnh đạo Trường ĐH Công nghệ Thông tin đã trao thưởng cho các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học, các sinh viên là thủ khoa kỳ thi tuyển sinh khóa 2008, các sinh viên đoạt danh hiệu sinh viên xuất sắc, sinh viên giỏi năm học 2007 - 2008.

79 tân thạc sĩ và 69 tân cử nhân hệ đào tạo từ xa qua mạng khóa 2004-2007 đã được nhận bằng tốt nghiệp tại Lễ khai giảng.

* RA MẮT CÂU LẠC BỘ SÁNG TẠO CÔNG

NGHỆ THÔNG TIN - ITIC

Ngày 11/10/2008, Trường ĐH CNTT đã tổ chức Lễ ra mắt Câu lạc bộ sáng tạo Công nghệ thông tin - ITIC.

Câu lạc bộ sáng tạo CNTT-ITIC ra đời với sứ mệnh hoạt động vì sinh viên, tạo điều kiện cho sinh viên tiếp cận với CNTT hiện đại, phát huy khả năng sáng tạo và trang bị đầy đủ kỹ năng giúp SV khẳng định mình trong môi trường học tập, nghiên cứu và trải nghiệm thực tế, qua đó góp phần khẳng định vị thế Trường ĐHCNTT - ĐHQG-HCM trong tầm khu vực và quốc tế.

CLB gồm các thành viên là những thầy cô giáo, nhà doanh nghiệp và các sinh viên say mê công nghệ thông tin tham gia, mong muốn hoạt động với vai trò kết nối sinh viên, tạo môi trường cho sinh viên tiếp cận CNTT hiện đại, tổ chức các hoạt động học thuật cho sinh viên, thông qua đó phát hiện các tiềm năng và ươm mầm thành tài năng cho Trường ĐHCNTT và cho cộng đồng. CLB vận động và hỗ trợ SV tham gia các cuộc thi mang tính toàn cầu nhằm khẳng định thương hiệu của Trường ĐHCNTT nói riêng và thương hiệu của ĐHQG-HCM nói chung. Ngoài ra CLB là đối tác của Microsoft triển khai các chương trình hỗ trợ cho SV tiếp cận và sử dụng các công nghệ của Microsoft, là cầu nối sinh viên với nhà trường và doanh nghiệp...

Tham gia CLB sinh viên được giao lưu, học tập, thể hiện các ý tưởng sáng tạo và niềm đam mê khát khao nghiên cứu và cống hiến, ngoài ra còn được tiếp cận các ứng dụng công nghệ. Tới đây CLB sẽ có kế hoạch và những cam kết hoạt động như Microsoft hỗ trợ 1000 lượt dowloads và sử dụng miễn phí các phần mềm, cung cấp 1000 mailboxes...; kêu gọi các doanh

nghiệp tài trợ 5 buổi seminar giới thiệu về công nghệ và 50 xuất học bổng, tạo điều kiện cho 150 sinh viên thực tập; tổ chức các chương trình học thuật tìm hiểu sự liên kết giữa các môn học và các buổi seminar and training để truyền bá công nghệ của Microsoft đến các sinh viên...

Được biết, trong thời gian tới các chuyên gia của Công ty Vitec đến từ Nhật Bản sẽ xây dựng chương trình huấn luyện công nghệ thông tin cho Trường ĐH CNTT, đồng thời thiết lập khóa đào tạo thử nghiệm tại trường ĐH CNTT vào tháng 12/2008, cung cấp tài liệu và tổ chức các kì cấp chứng chỉ tin học theo tiêu chuẩn của Nhật Bản.

Cũng nhân dịp này, Công ty CMC đã tặng 15 suất học bổng trị giá 24.000 đồng cho khóa đào tạo kỹ năng thực tế tại Công ty CMC.

* GIÁO SƯ DAVID, ĐẠI HỌC QUỐC GIA SINGAPORE THĂM TRƯỜNG ĐH CNTT

Ngày 9-10-2008, Giáo sư David HSU phụ trách sau đại học, trường Tin học (School of Computing) thuộc Đại học Quốc gia Singapore (NUS) đã đến thăm và làm việc với Trường ĐH CNTT. Trong buổi tiếp chuyện, Giáo sư David đã trình bày với các giảng viên các khoa và các nghiên cứu sinh của Trường Đại học Công nghệ Thông tin một số hướng nghiên cứu trong khoa học máy tính như Robot, Sinh tin học,... Hai bên cùng trao đổi về hợp tác nghiên cứu và giảng dạy chuyên ngành Khoa học Máy tính như: trao đổi tài liệu nghiên cứu học tập, hợp tác đào tạo nghiên cứu sinh, chia sẻ kinh nghiệm, kết quả nghiên cứu, phương pháp giảng dạy chuyên môn,... để tiến tới ký kết văn bản thoả thuận hợp tác cụ thể trong thời gian tới.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ

* TRƯỜNG ĐH QUỐC TẾ KHAI GIẢNG NĂM HỌC 2008-2009

Ngày 7/10/2008, Trường ĐH Quốc tế - ĐHQG-HCM đã tổ chức Lễ khai giảng năm học 2008-2009. PGS.TS Lê Quang Minh, Phó Giám đốc ĐHQG-HCM đã đến dự và phát biểu chúc mừng.

Năm học mới 2008-2009 là năm học mà Trường ĐH Quốc tế sẽ tổ chức Lễ tốt nghiệp cho khóa sinh viên đầu tiên của trường. Năm học này cũng là năm Trường ĐH Quốc tế kỷ niệm 5 năm thành lập. Sau 5 năm thành lập, hiện nay, Trường ĐH Quốc tế đã có 5 ngành đào tạo gồm Công nghệ Thông tin, Khoa học Máy tính, Điện tử Viễn thông và Quản trị Kinh doanh, với quy mô đào tạo trên 2000 sinh viên. Chương trình đào tạo của trường được cải tiến theo hướng đào tạo của các trường đại học danh tiếng trên thế giới. Trường

cũng đã xây dựng được một hệ thống trả lương mới, góp phần ổn định đời sống của cán bộ và giảng viên, nhờ vậy đã thu hút được lực lượng giảng viên và cán bộ trình độ cao, trong số đó giảng viên có trình độ tiến sĩ chiếm khoảng 50% tổng số giảng viên của trường.

Tại Lễ khai giảng, Trường ĐH Quốc tế đã trao Bằng khen của Hiệu trưởng cho các sinh viên đạt điểm cao trong kì thi tuyển sinh đại học năm 2008 và kì thi tốt nghiệp vừa qua.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ TỔ CHỨC LỄ TỐT NGHIỆP CHO SINH VIÊN KHÓA ĐẦU TIÊN 2004-2008

Sáng 15/10/2008, Trường Đại học Quốc tế - ĐHQG-HCM đã trang trọng tổ chức Lễ tốt nghiệp

khóa đầu tiên của trường cho 86 tân cử nhân, kỹ sư của hai khoa Quản trị kinh doanh và Công nghệ thông tin khóa học 2004-2008. PGS.TS Huỳnh Thành Đạt, Phó Giám đốc ĐHQG-HCM đã đến dự.

Phát biểu khai mạc, PGS.TS Hồ Thanh Phong, Hiệu trưởng Trường ĐH Quốc tế đã chúc mừng và trao bằng cho 86 tân cử nhân và kỹ sư đã hoàn thành xuất sắc khóa học của mình, đồng thời khuyên nhủ các tân cử nhân, kỹ sư dù ở bất kỳ lĩnh vực công tác nào vẫn luôn phải trau dồi kiến thức, phát huy tài năng của mình, ứng dụng kiến thức đã học vào thực tế để phấn đấu trở thành những kỹ sư, cử nhân giỏi cống hiến tài trí cho đất nước. Các thầy cô giáo Trường ĐHQQT luôn sẵn sàng giúp đỡ, hỗ trợ và hợp tác với các em trên bước đường công tác của các em

sau này.

Cũng tại buổi lễ, Trường ĐH Quốc tế đã khen thưởng bốn sinh viên đạt giải vàng và giải bạc của khóa học. Sinh viên đạt giải vàng là Trịnh Hòa Nghị, Khoa CNTT và Lê Trúc Ly, Khoa QTKD được nhận phần thưởng trị giá là 5.000.000 đồng, sinh viên đạt giải bạc là Bùi Đức An Duy, Khoa CNTT và Nguyễn Hoàng Công, Khoa QTKD được nhận phần thưởng trị giá là 3.000.000 đồng.

Được biết hầu hết sinh viên tốt nghiệp khóa đầu tiên của trường ĐHQQT đã có việc làm tại các doanh nghiệp như Ngân hàng HSBC, tập đoàn BHNT Prévoir, công ty dược phẩm 3A... và một số được tuyển dụng làm việc tại nước ngoài.

KHOA KINH TẾ

* LỄ CÔNG BỐ QUYẾT ĐỊNH BỔ NHIỆM PHÓ TRƯỞNG KHOA KINH TẾ - ĐHQG.HCM

Sáng 09/10/2008, Khoa Kinh tế - ĐHQG-HCM đã tổ chức Lễ công bố quyết định của Giám đốc ĐHQG-HCM bổ nhiệm TS. Hoàng Vĩnh Long và TS. Nguyễn Ngọc Điện giữ chức vụ Phó Trưởng Khoa Kinh tế nhiệm kỳ 2006-2010.

PGS.TS. Phan Thanh Bình, Giám đốc ĐHQG-HCM; PGS.TS Nguyễn Văn Luân, Trưởng Khoa Kinh tế, cùng các thầy, cô đại diện các Phòng, Bộ môn và các đơn vị trong Khoa đã đến dự chúc mừng.

* ĐOÀN ĐẠI BIỂU ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀN QUỐC (KNU) ĐÃ ĐẾN THĂM VÀ LÀM VIỆC VỚI KHOA KINH TẾ - ĐHQG-HCM.

Trong 5 ngày, từ 1/10 đến 5/10/2008, đoàn đại biểu cán bộ, giảng viên và sinh viên Đại học Quốc gia Hàn Quốc (KNU) đã đến thăm và làm việc với Khoa Kinh tế - ĐHQG-HCM. Trong chuyến thăm và làm việc lần này, Đại học Quốc gia Hàn Quốc và Khoa Kinh tế - ĐHQG-HCM đã ký kết Bản ghi nhớ thoả thuận hợp tác. Nhân dịp này, sinh viên 2 trường đã giao lưu, tìm hiểu về môi trường học tập, sinh hoạt và chương trình đào tạo của Khoa Kinh tế cũng như ĐHQG-HCM.

* TƯ VẤN THỰC TẬP, HƯỚNG NGHIỆP VÀ TRIỂN KHAI HỌC BỔNG IPL DÀNH CHO SINH VIÊN NĂM CUỐI KHOA KINH TẾ

Ngày 28/9/2008, Trung tâm Hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp - Khoa Kinh tế - ĐHQG TP.HCM đã phối hợp với Trường Doanh nhân và Giám đốc PACE tổ chức buổi giao lưu, triển khai chương trình hướng nghiệp và Dự án học bổng "Hạt giống lãnh đạo Doanh nghiệp - IPL" dành cho sinh viên năm cuối của Khoa Kinh tế và sinh viên khu vực Linh Trung, Thủ Đức.

Dự án "Hạt giống lãnh đạo Doanh nghiệp - IPL" là một dự án giáo dục không vì mục tiêu lợi nhuận, nhằm mục tiêu tuyển chọn và quy tụ những người trẻ ưu tú, có khát vọng lãnh đạo, tố chất lãnh đạo mong muốn trở thành những nhà lãnh đạo trong tương lai. Chương trình IPL được đào tạo hoàn toàn miễn phí dành cho học viên.

Buổi giao lưu với sự tham dự của ông Giản Tư Trung, Giám đốc Trường Doanh nhân và Giám đốc PACE, đã giúp sinh viên giải đáp những thắc mắc xung quanh dự án, đồng thời khơi dậy trong sinh viên niềm đam mê, khát vọng và những tố chất cần thiết để trở thành một nhà lãnh đạo tương lai.

Trước đó, Trung tâm HTSV & QHDN cũng đã triển khai chương trình và quy trình thực tập cho các sinh viên năm cuối của Khoa, định hướng cho sinh viên các bước lựa chọn nghề nghiệp, thực tập và việc làm, hướng dẫn những kỹ năng cần thiết trong vấn đề tìm việc, phỏng vấn,... Đây là một hoạt động thường kỳ của Khoa nhằm tổ chức cho sinh viên có sự lựa chọn đúng đắn sau khi tốt nghiệp ra trường.

Dự kiến trong tháng 12/2008, Trung tâm sẽ phối hợp với các đơn vị và Doanh nghiệp để tổ chức "Ngày hội Sinh viên & Doanh nghiệp" để tạo cơ hội phỏng vấn và việc làm trực tiếp cho sinh viên.

* KHOA KINH TẾ- LUẬT - ĐHQG-HCM KHAI GIÁNG NĂM HỌC 2008-2009

Ngày 15/9/2008, Khoa Kinh tế-Luật - ĐHQG-HCM đã tổ chức Lễ khai giảng năm học 2008-2009. TS.Nguyễn Đức Nghĩa, Phó Giám đốc ĐHQG-HCM đã đến dự và phát biểu chúc mừng.

Năm học 2007-2008, Khoa Kinh tế-Luật - ĐHQG-HCM đã đạt được những kết quả tốt đẹp trong đào tạo, nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế, xây dựng đội ngũ cán bộ công chức, công tác tài chính, hoạt

động của các đoàn thể trong khoa. Đầu năm 2008, Khoa Kinh tế-Luật đã vinh dự được Chủ tịch nước CHXHCNVN tặng thưởng Huân chương lao động hạng III. Trong kì thi tuyển sinh đại học vừa qua, Khoa

đã tuyển 1.650 sinh viên cho 11 ngành học.

Nhân dịp này, Khoa Kinh tế-Luật đã khen thưởng cho các thủ khoa, á khoa ngành trong các kỳ thi tuyển sinh đại học, sau đại học năm 2008 của Khoa.

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

* LỄ TỔNG KẾT TÌNH NGUYỆN HÈ 2008 VÀ ĐÓN NHẬN HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG BA CỦA ĐOÀN TRƯỜNG ĐHKHXH&NV



Lễ tổng kết tình nguyện hè 2008, đón nhận Huân chương Lao động hạng ba đồng thời cũng là đêm liên hoan đón chào tân sinh viên của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQGHN diễn ra tối 3/10/2008 tại nhà văn hóa KTX Mễ Trì.

Trong chiến dịch tình nguyện hè 2008 vừa qua, có hơn 500 đoàn viên trực tiếp tham gia 16 đội hình tình nguyện Đoàn Trường ĐHKHXH&NV và Đoàn ĐHQGHN. Trong đó có đội Tiếp sức mùa thi, Hán Nôm, Hàn - Nhật, Tuyên truyền văn hóa Thăng Long hoạt động tại địa bàn Hà Nội. Các đội hình khác hoạt động tại các tỉnh Tuyên Quang, Vĩnh Phúc, Hòa Bình, Thạch Thất - Hà Nội với nhiều hoạt động tình nguyện có ý nghĩa như: mở các lớp dạy văn hóa cho trẻ em, tuyên truyền sức khỏe sinh sản trong thanh thiếu niên, phòng chống HIV, an toàn thực phẩm, kỹ năng làm việc nhóm trong thanh niên, phòng chống thương tích trẻ em, luật Thanh niên, tặng quà cho các gia đình khó khăn, gia đình có bà mẹ Việt Nam Anh hùng, phối hợp với đoàn thanh niên địa phương tổ chức các hoạt động xã hội, tham gia lao động sản xuất, giữ vệ sinh môi trường sống... Những nỗ lực chung của đông đảo đoàn viên nhà trường đã làm nên một mùa hè tình nguyện thành công, mang lại những ích lợi cho cộng đồng xã hội.

Năm học 2007 - 2008, nhiều tập thể và cá nhân đã được nhận bằng khen, danh hiệu các cấp: 03 tập thể

và 03 cá nhân được nhận bằng khen của Trung ương Đoàn, 04 tập thể và 06 cá nhân được nhận giấy khen của Thành đoàn Hà Nội.

Với những thành tích xuất sắc trong năm học 2007 - 2008, Đoàn Trường ĐHKHXH&NV được ghi nhận là đơn vị dẫn đầu phong trào đoàn ĐHQGHN. Đồng chí Vũ Văn Thắng - Phó Bí thư thường trực, Chủ tịch Hội Sinh viên ĐHQGHN đã lên trao Danh hiệu lá cờ đầu phong trào đoàn ĐHQGHN năm học 2007 - 2008 cho đồng chí Phạm Huy Cường - Phó Bí thư Đoàn trưởng. Nhà tài trợ Mobile phone đã trao 05 suất học bổng cho 05 sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, trao 16 phần thưởng cho các đội trưởng của 16 mô hình đội tình nguyện hè 2008.

Đặc biệt, trong năm 2008 này, một vinh dự và một phần thưởng lớn đã đến với Đoàn Thanh niên Nhà trường khi được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba vì những thành tích đạt được trong nhiều năm qua, đóng góp vào sự phát triển của đất nước.

* LỄ KÝ KẾT VÀ KHAI GIẢNG CÁC LỚP LIÊN KẾT ĐÀO TẠO QUỐC TẾ



Ngày 1/10/2008, Trường ĐHNN - ĐHQGHN đã tổ chức lễ ký kết và khai giảng các lớp liên kết đào tạo với các trường đại học nước ngoài.

Năm học 2008 - 2009 là năm học đầu tiên Trường ĐHNN triển khai 2 chương trình liên kết đào tạo quốc tế bậc đại học. Có 28 sinh viên tham gia chương trình đào tạo cử nhân ngành kinh tế - quản trị liên kết với Trường ĐH Picardie Jules Verne (Cộng hòa Pháp) và 15 sinh viên theo học chương trình đào tạo cử nhân ngành ngôn ngữ & văn hóa Trung Quốc liên kết với

ĐHSP Thiểm Tây (Trung Quốc).

Sinh viên theo học ngành kinh tế - quản trị sẽ được áp dụng mô hình đào tạo 3+0. Sinh viên học tập tại Việt Nam theo nội dung chương trình của Trường ĐH Picardie Jules Verne có sự giám sát chặt chẽ của ĐHQGHN. Tham gia giảng dạy chương trình đào tạo gồm các giảng viên của Trường ĐHNN và ĐH Picardie Jules Verne. Sinh viên hoàn thành khóa học và tốt nghiệp được Trường ĐH Picardie Jules Verne cấp bằng cử nhân kinh tế - quản trị.

Sinh viên thuộc lớp liên kết với ĐHSP Thiểm Tây được học theo mô hình 2+2. Hai năm đầu sinh viên học tại Việt Nam, 2 năm sau sinh viên được học tập, nghiên cứu và thi tốt nghiệp tại Trường ĐHSP Thiểm Tây.

TUYỂN SINH ĐẠI HỌC...

các bài thi bị giảm sút đáng kể, vì sẽ có những thí sinh đạt được kết quả cao chỉ do có các kỹ năng đối phó với thi cử tốt. Vì vậy, ở nhiều nước tiên tiến trên thế giới hiện nay, mà đặc biệt là ở Hoa Kỳ, cái nôi của TNKQ, xu thế mới là không còn quá phụ thuộc vào điểm số đạt được của các kỳ thi năng lực chuẩn hóa (vd: SAT hoặc ACT) như trước đây nữa, mà sử dụng thêm các tiêu chí ít nhiều mang tính chủ quan khác (đã nêu ở phần 2) để góp phần nâng cao giá trị của các tiêu chí tuyển sinh.

4. Sự công bằng trong tuyển sinh

Thoạt nhìn, để đạt được sự công bằng trong tuyển sinh có vẻ là một vấn đề khá đơn giản: chỉ cần tạo điều kiện sao cho các thí sinh có năng lực tốt hơn có nhiều cơ hội học tập hơn. Nếu thống nhất với quan điểm này, thì công bằng trong tuyển sinh gần như đồng nghĩa với mức độ khách quan trong các tiêu chí tuyển sinh đã nêu ở mục 2.

Thật ra, vấn đề không đơn giản như vậy. Việc sử dụng điểm thi làm tiêu chí duy nhất trong tuyển sinh để đạt được sự khách quan đã bỏ qua một yếu tố rất quan trọng đã được các nhà chuyên môn trong lãnh vực

Phát biểu tại buổi lễ, GS. Nguyễn Hoà khẳng định hệ đào tạo liên kết do ĐHNN tổ chức khác biệt hẳn với các mô hình liên kết khác. Phương thức đào tạo và nội dung chương trình do hai trường trực tiếp quản lý và chịu trách nhiệm với sự giám sát chặt chẽ và yêu cầu cao của ĐHQGHN.

GS. Gorger Fame cho rằng hướng đào tạo liên kết này là cần thiết cho các trường ĐH trong xu thế toàn cầu và hội nhập. Ông hy vọng đây là điểm bắt đầu tốt đẹp cho mối quan hệ giữa hai trường và chuẩn bị cho những dự án đào tạo tiếp theo. Ông bày tỏ mong muốn thời gian tới sinh viên Trường ĐHNN sẽ sang học tập và nghiên cứu tại ĐH Picardie Jules Verne và sinh viên Trường ĐH Picardie Jules Verne sẽ sang học tập và nghiên cứu tại ĐHNN.

(Tiếp theo trang 12)

kiểm tra đánh giá giáo dục nhiều lần nêu rõ, là nội dung của các bài thi quan trọng luôn có nguy cơ tạo ra sự đánh giá thiên lệch đối với một số đối tượng cụ thể. Ngoài ra, cơ hội làm quen với bài thi và luyện thi không đồng đều giữa các đối tượng cũng là một yếu tố tạo ra bất bình đẳng trong tuyển sinh.

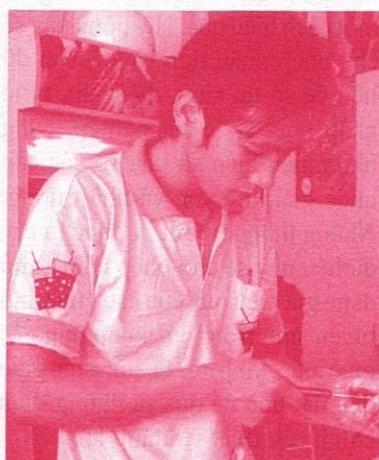
Quan trọng hơn nữa, vai trò của giáo dục đại học trong việc thúc đẩy sự công bằng xã hội giữa các nhóm đối tượng cũng cần phải được xem xét. Các đối tượng thiệt thòi trong xã hội (nữ giới, dân tộc ít người, dân cư các vùng hẻo lánh) cần phải được tạo điều kiện tiếp cận với giáo dục đại học nhiều hơn để có thể đem lại các tác động tích cực đối với cộng đồng của họ. Việc tuyển sinh đơn thuần dựa vào một kỳ thi mà các nhóm đối tượng này không có nhiều cơ hội để chuẩn bị tốt chính là tạo thêm sự bất công xã hội trong giáo dục.

Nhiều hệ thống tuyển sinh trên thế giới ngày nay đã đưa thêm các yếu tố dân số như giới tính, độ tuổi, nhóm chủng tộc, nhóm xã hội .v.v vào các tiêu chí xét tuyển vào đại học. Tất nhiên, các chính sách liên quan đến công bằng trong tuyển

sinh ở mỗi nước là khác nhau, tùy theo tình hình thực tế ở nơi đó. Ở các nước mà tiêu cực trong giáo dục đang hoành hành thì việc dựa vào những điểm số khách quan của các kỳ thi khách quan có vẻ như là giải pháp duy nhất để đem lại sự công bằng trong tuyển sinh, nhưng về lâu về dài cũng cần xem xét lại những hạn chế và hậu quả xã hội có thể có của chính sách này.

5. Kiểm soát chất lượng công tác tuyển sinh

Theo Helms, cho dù hệ thống tuyển sinh nào đang được áp dụng tại một quốc gia, thì nhất thiết công tác tuyển sinh cũng phải được triển khai một cách hiệu quả, và chất lượng công tác tuyển sinh phải



được kiểm soát nghiêm nhặt để tạo được sự công bằng và chính xác trong kết quả tuyển sinh. Điều quan trọng ở đây là phải tạo ra được một hệ thống minh bạch có giám sát lẫn nhau giữa các bên có liên quan - nhà nước, trường đại học, giảng viên, sinh viên, gia đình và xã hội.

Chỉ có sự minh bạch và giám sát thường xuyên của tất cả các bên có liên quan mới có thể tạo ra một hệ thống tuyển sinh hoạt động thực sự có hiệu quả, thường xuyên phát hiện những yếu tố cần cải thiện, và thường xuyên cải thiện hệ thống để đạt được những mục tiêu mà nền giáo dục đại học của một quốc gia đã đặt ra.

Kết luận

Như đã nêu ở trên, việc vay mượn không phê phán mô hình tuyển sinh của bất kỳ nước nào trên thế giới cũng đều không đem lại sự cải thiện đối với công tác tuyển sinh ở các nước đang phát triển. Để thiết lập một hệ thống tuyển sinh phù hợp, các nhà lãnh đạo giáo dục ở mỗi quốc gia phải tự mình cân nhắc và đưa ra các lựa chọn về các vấn đề vừa nêu sao cho phù hợp với mục tiêu, bối cảnh và nguồn lực của mình. Và để có thể đưa ra những quyết định đúng đắn, điều kiện cơ bản cần phải có là một hệ thống thu thập và quản lý thông tin một cách hiệu quả. Hệ thống này sẽ cho phép phân tích và so sánh dữ liệu về số thí sinh, điểm thi, tỷ lệ nhập học, tỷ lệ tốt nghiệp, cũng như nhiều biến số khác ở các cấp quốc gia, khu vực và nhà trường. Những thông tin rút ra được từ các dữ liệu này sẽ cho phép chính phủ đánh giá hiệu quả của các quy trình tuyển sinh trong việc đáp ứng các mục tiêu kinh tế xã hội của giáo dục đại học để đưa ra những điều chỉnh cần thiết và đúng lúc.

4 lời nhăn cho các nhà làm phim Việt Nam

cũng là một điều hạn chế đến doanh thu của phim. Mặt khác, khi khán giả muốn giải trí bằng cách xem một bộ phim, việc họ ngồi trong rạp 3 tiếng - 3,5 tiếng cũng là điều không dễ chịu cho lắm.

Đó là còn chưa kể đến việc điện ảnh Việt Nam là điện ảnh không có ngôi sao (tầm cỡ quốc tế). Tất nhiên vẫn có những diễn viên được khán giả trong nước mến mộ, nhưng họ hiếm có những khán giả hâm mộ cuồng nhiệt đến nỗi, cứ có ngôi sao đó là phải xem phim. (Ví dụ như diễn viên Bi của Hàn Quốc, không cần biết cậu làm gì trong đó, chỉ cần phim của cậu ấy đóng là các fan hâm mộ phải đi bằng được).

Trường hợp thứ hai là những tác phẩm làm vị nghệ thuật của tác giả, nó có thể rất dài, nhưng hầu như không kiếm được tiền, ngay cả khi đó là của những tác giả rất lớn. Khả năng kiếm tiền từ rạp của những phim này rất ít, mà họ có thể kiếm tiền từ truyền hình. Thậm chí trên truyền hình cũng không phải là dễ, vì thời gian cũng khá ngặt nghèo.

4. Không dàn trải quá nhiều về các sự kiện

Mỗi năm, điện ảnh Việt Nam sản xuất được khoảng 8-10 phim. Có thể vì lâu mới được làm phim như vậy, nên khi được làm, các nhà điện ảnh của ta lại có

(Tiếp theo trang 43)

xu hướng ôm đodom, dàn trải quá nhiều sự kiện.

Giải phóng Sài Gòn là một ví dụ. Khán giả vốn đã có thể quá hiểu về thời điểm đó qua sách báo, sách giáo khoa Lịch sử. Và người ta xem phim để tìm một cái gì đó khác hơn. Nhưng có vẻ như các nhà làm phim tưởng rằng khán giả sẽ ở lại rạp vì họ sẽ rất quan tâm từ chuyện này qua chuyện khác. Sự thực không phải như vậy.

Về điểm này, chúng ta phải học các nhà làm phim Hàn Quốc rất nhiều. Những người làm phim Hàn Quốc biết "đánh" vào cảm xúc của khán giả, thay vì lôi họ đi suốt sự kiện này qua sự kiện khác. Do đó, họ thu phục được khán giả.

Ở Việt Nam cũng có một điển hình như phim Gái nhảy. Mặc dù trong phim này mắc khá nhiều lỗi về audio, về kỹ thuật điện ảnh, nhưng bản thân ý tưởng kịch bản, câu chuyện rất mạnh. Nó "bắt" được đúng cái mà khán giả muốn xem. Và tất nhiên, đó là một bộ phim thành công.

